

Mikhail Bulgacov

Trái tim chó



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Mikhail Bulgacov

TRÁI TIM CHÓ

WWW.VNTHUQUAN.NET, 2006

Mikhail Bulgacov

TRÁI TIM CHÓ

Chương 1

Ư-ư-ư-ư-ư-hư-hư-hư-ư!

Ôi khốn nạn thân tôi, tôi chết mất đây! Dưới vòm cổng, bão tuyết đang gào rít bản nhạc tổng biệt tôi, và tôi cũng tru lên cùng với gió tuyết.

Đời tôi thế là hết, thế là hết thật rồi. Một thằng súc sinh đội mũ không vành cáu bẩn, cái lão đầu bếp ở nhà ăn bình dân của các nhân viên thuộc Hội đồng Kinh tế Quốc dân Trung ương ấy, đã hắt nước sôi làm bỏng cả một bên sườn trái của tôi. Cái đồ đều giả đến vậy, mà lại còn là vô sản nữa chứ! Trời đất ơi, đức Chúa của tôi ơi, đau quá! Nước sôi bỏng thấu tận xương. Bây giờ tôi chỉ biết tru lên, nhưng tiếng tru nào phỏng giúp được gì. Tôi đã làm gì động đến hắn? Chẳng lẽ nếu để tôi đào bới trong đồng thức ăn thải thì cái Hội đồng Kinh tế Quốc dân kia sẽ khánh kiệt đi sao? Đồ súc sinh bẩn tiện! Có khi nào đó các người thử nhìn cái mặt của hắn xem - chiều ngang rộng hơn chiều dọc!

Một thằng ăn cắp mặt dày. Ôi, bản dân thiên hạ ôi! Giữa trưa, hắn dõ cho tôi một gầu nước sôi, còn bây giờ trời đã nhập nhoạng tối, cứ ước theo mùi hành phi bay ra từ khu nhà ở của đội cứu hỏa phố Pretnstenka(*) thì chắc đã khoảng bốn giờ chiều rồi. Như các người biết đấy, bữa tối lính cứu hỏa

thường ăn cháo. Đây là một món mạt hạng, cũng giống như nấm ấy. Thế nhưng mấy thằng chó đúc quen trên phố Pretristenka lại kể rằng, dường như ở nhà hàng "Bar" trên đại lộ Neglinnui người ta thường chén món nấm hầm nước sốt cay giá ba rúp bảy mươi lăm kópếch một suất. Tuy nhiên đó là chuyện khẩu vị từng người, nó cũng chẳng khác gì việc liếm giày cao su vậy...

Ư- ư- ư- ư- ư...

Hông đau không chịu nổi, và tôi đã thấy rõ mòn một cái viền cạnh của tôi: ngày mai sẽ bắt đầu những vết loét, và thử hỏi lúc đó tôi lấy gì để chữa chạy? Mùa hè thì còn có thể đông tuốt lên công viên Sokoniki, ở đây có một loại cỏ đặc biệt làm thuốc hết sảy; ngoài ra đến đó còn được chén đây không mất tiền các mẫu lạp xương thừa, tha hồ liếm láp những tờ giấy gói dấm mỡ mà quý vị công dân vút tứ tung khắp nơi. Và nếu như không gặp phải một mù già cái bản nào đó hát trong dàn đồng ca dưới trăng

- "Ôi Aida yêu dấu"(*)

- đến rụng tim, thì cuộc đời thật sự hết ý. Còn bây giờ tôi biết đi đâu? Người ta có thường phết giày vào đất các người không? Có chứ. Các người đã được ném món gạch chọi vào sườn chưa? Từng xơi đủ. Tôi đã trải qua tất cả, tôi nhẫn nhục cam chịu cái số kiếp của mình. Nếu bây giờ tôi khóc rên thì cũng chỉ là bởi thân xác của tôi lạnh cóng và đau đớn, vì linh hồn tôi hẳn còn chưa tắt... Linh hồn loài chó vốn sống dai.

Nhưng thân thể tôi thì đã bị tàn giập, xơ xác, cái giống người hành hạ giày vò nó kẻ cũng gớm ghê. Nhưng khủng khiếp nhất là từ khi cái lão kia hắt nước sôi làm tôi bỏng chín đến tận chân lông, bên sườn trái của tôi thế là không còn gì bảo vệ nữa. Tôi có thể rất dễ dàng bị viêm phổi; mà một khi đã viêm phổi thì, kính thưa các quý công dân, tôi sẽ chết đói nhăn răng. Bởi vì bị viêm phổi rồi thì phải nằm dưới cầu thang ở lối cổng chính, nhưng nếu thế

hỏi ai sẽ thay tôi, một con chó đực độc thân nằm bẹp một chỗ, chạy đi bới các thùng rác để kiếm miếng ăn? Sung phôi rồi, tôi sẽ phải bò lê bò lết, sẽ kiệt sức, và bất kỳ một tay chuyên viên thu dung nào cũng có thể dùng gậy đập tôi đến chết. Còn bọn quét sân mang những tấm biển trên áo đồng phục sẽ tóm lấy chân tôi mà quăng lên xe ngựa chở rác. Trong toàn bộ thế giới vô sản thì bọn người quét sân là loại khốn nạn nhất. Các phế vật của con người ấy là thuộc giống hạ đẳng tột cùng. Dân đầu bếp thì còn có ba bảy loại. Chẳng hạn, như ông Vlas vừa quá cố ở phố Pretristenka. Ông ta đã cứu bao nhiêu là mạng chó. Bởi vì, cái quan trọng hàng đầu khi ốm đau là kiếm được miếng ăn khờ khớ. Vậy mà, như các lão chó già kể lại, nhiều khi ông Vlas ném cho chúng những miếng xương, mà dính trên miếng xương đó có đến hàng nửa lạng thịt. Cầu mong cho linh hồn ông cụ được yên nghỉ. Ông cụ mới thật là một nhân cách chân chính, một đầu bếp quý tộc của các bá tước Tolstoi, chứ đâu phải của Hội đồng ăn uống bình dân. Mà không biết người ta làm cái gì ở trong ngành ăn uống bình dân ấy, cái đầu óc chó này thật chẳng làm sao hiểu nổi? Bởi vì họ, cái bọn người đều cẳng đó, chuyên nấu xúp bằng thịt ngựa muối thối, còn những kẻ được phục vụ tội nghiệp kia thì không hề biết gì cả. Cứ kéo đàn, kéo lũ đến húp sạch, ngốn láo!

Có cô nhân viên đánh máy nợ nhận lương bậc chín, bốn mươi lăm rúp một tháng, tuy thực ra cô ta còn được người tình bao cho đôi tất dài dệt kim. Nhưng vì cái món dệt kim này mà cô ta phải chịu đựng bao nhiêu là sự khinh nhục. Cái gã người tình cứ bắt cô ta phải làm tình theo kiểu Pháp chứ không phải bằng một cách bình thường nào khác. Tôi xin nói riêng giữa chúng ta với nhau, bọn Pháp là một lũ chó chết. Mặc dù họ ngốn toàn những thứ sang, bữa nào cũng nốc rượu vang đỏ. Thế đấy... cô đánh máy nợ hàng ngày chạy đến nhà ăn này, bởi vì với bốn mươi lăm rúp thì không

thể vào nhà hàng "Bao" được. Thậm chí đi xem xiên cô ta cũng không đủ tiền, mà đối với đàn bà thì xiên là thứ giải trí duy nhất trong cuộc đời. Run rẩy, nhăn nhó, nhưng vẫn phải nuốt...

Thử nghĩ mà xem: bốn chục xu hai món, mà thực ra cả hai món này chưa đáng giá mười lăm xu, vì hai mươi lăm xu còn lại đã bị lão trưởng phòng quản trị ăn bớt mất rồi. Mà chẳng lẽ cô ta lại cần một bữa ăn như vậy? Hai lá phổi của cô ta đã có vấn đề rồi còn cần bệnh phụ khoa kiểu Pháp, mà ở cơ quan thì bị trừ lương, vào nhà ăn thì bị người ta thí cho thịt thối. Cô ta kia, đây cô ta kia kia... Đang chạy ra cổng, đi đôi bít tất dài của người tình cho. Chân lạnh cóng; gió thổi lọt vào bụng, vì áo len trên người cô ta cũng chẳng khác gì lông trên người tôi, còn quần thì mỏng tanh; chỉ là một vòng đăng ten? Phải xé tươm ra cho người tình. Nếu cô ta mặc vải phlanen, cứ thử xem, gã sẽ gào toáng lên: Sao cô thô thiển thế! Mỡ đã chán ngấy cái cô ả Mat'rena của mỡ rồi, mỡ đã chịu bao nhiêu khốn khổ với cái quần vải phlanen, bây giờ đến thời đại của mỡ. Bây giờ mỡ là chủ tịch, cóp được bao nhiêu mỡ xài hết cho món đàn bà, thịt tôm càng và rượu Abrau Durso(*) Bởi vì thời trẻ mỡ đã phải ném quá nhiều những đôi khát, với mỡ thế là đủ, mà cuộc sống ở thế giới bên kia thì không tồn tại.

Tôi thật cảm cảnh cô ta, ôi thật cảm cảnh! Nhưng tôi còn cảm cảnh bản thân mình hơn. Không phải vì ích kỷ mà tôi nói như vậy, ồ không đâu, mà vì hoàn cảnh giữa tôi và cô ta thật sự không như nhau. Cô ta ít ra còn được ấm áp khi về nhà, còn tôi, còn tôi... Tôi biết đi đâu? Bị đánh đập, bị dội bồng, bị hất hủi, tôi còn biết đi đâu?

ư-ư-ư-ư-ư?

- Chúc, chúc, chúc! Sarik, à Sarik! Gì mà mày rên rĩ thế, hờ con chó tội nghiệp? Ai đánh mày hả? Ôi,...

Con mụ phù thủy bão tuyết khô, xô quạt cánh cổng âm âm, cười chỏi tông

thăng vào tai cô gái, hất ngược váy cô ta lên quá đầu gối: để lộ ra đôi bít tất màu kem sữa và một dải hẹp của chiếc quần lót bằng đăng ten giặt không sạch, bốp nghẹn lời nói của cô ta, phủ tuyết lên người chó.

- Trời đất ôi... Thật là thời với tiết thế này... Ôi Bụng đau quá! Đây là do thịt ngựa thối, cái món xúp ngựa thối? Biết đến bao giờ thì hết những cảnh này hờ trời?!

Chúi đầu xuống, cô gái xông vào chịu trận cùng bão tuyết, tiến ra phía cổng; ở ngoài phố gió bắt đầu quay tròn, xô nghiêng ngã, rồi vây cô ta trong một cột tuyết mù mịt; và cô gái biến mất.

Còn con chó thì nằm dài dưới vòm cổng, đau đớn rên rỉ với bên sườn bị bỏng, nép mình vào sát bức tường lạnh giá, thở dốc lên và thảm xác rằng sẽ không rời nơi này đi đâu nữa, sẽ chết bỏ xác tại đây, dưới cái vòm cổng này. Sự tuyệt vọng làm nó gục hẳn. Trong lòng nó đau đớn và cay đắng cùng cực cô đơn và kinh hoàng đến nỗi những giọt nước mắt chó nhỏ tí như những chiếc mụn com ứa ra trên tròng mắt rồi lập tức khô ngay. Lông bên sườn trái kết lại thành từng búi đông cứng, và ở giữa chúng là những mảng da bỏng đỏ bầm đáng sợ. Cái bọn đầu bếp mới vô nghĩa, mới ngu độn và tàn ác làm sao? Còn cô ta gọi nó là "Sarik"... Tại sao lại "Sarik" được? Sarik(*) thì phải tròn trĩnh, béo tốt, đàn độn, ăn cháo kiều mạch, dòng giống quý tộc; còn nói chỉ là một con chó vô chủ, xơ xác, gầy còm, bẩn thỉu. Nhưng mà thôi, dẫu sao cũng cảm ơn cô nương vì những lời tốt đẹp!

Cánh cửa của một cửa hàng mua bán ánh điện sáng rực rỡ ở phía bên kia đường bật mở, và từ trong đó bước ra một quý ông. Chính là quý ông chứ không phải đồng chí, và nếu nói một cách chính xác nhất - là quý ngài. Càng đến gần càng thấy rõ đúng là quý ngài. Các người nghĩ rằng đó là tôi đoán qua áo bành tô chứ gì? Vớ vẩn. Bành tô thì bây giờ rất nhiều người vô sản cũng mặc. Thật ra, cổ áo có khác nhau, điều đó chẳng cần phải nói, nhưng

dù sao đứng xa vẫn có thể nhầm. Còn qua cặp mắt thì dù gần, dù xa cũng không thể nào nhầm lẫn được: ôi, con mắt là vật rất có giá trị. Nó giống như một chiếc gương, một máy đo độ, qua đó có thể thấy ai là người tâm hồn cao cả, ai là người vô căn vô cớ có thể thọc mũi giày vào mạng sườn, còn ai là kẻ thấy người nào cũng sợ. Chính cái loài đầy tớ hèn nhát đó tôi thường thích đớp cho một phát vào bắp chân. Đã sợ thì cho chết. Một khi đã sợ thì đáng lắm...

gâ - gâ - gâ..

gâ u - gâ u...

Quý ngài nọ tự tin đi qua mặt đường ngập trong bão tuyết và tiến vào cổng. Đúng, đúng, trông đáng quý ngài này có thể thấy được tất cả. Quý ngài đây thì sẽ không bao giờ chén thịt ngựa thôi; còn nếu ở đâu đó người ta mang thịt thối đến cho quý ngài, thì quý ngài sẽ quất tháo âm ỉ, sẽ viết lên báo: người ta dám cho tôi, Philip Philippovich, ăn thịt thối!

Quý ngài mỗi lúc một đến gần, đến gần hơn. Ông này luôn luôn được ăn uống đầy đủ và chẳng bao giờ ăn cắp. Ông này không thương căng chân hạ căng tay với ai, nhưng tự mình cũng khiếp sợ ai cả, và khiếp sợ là vì bao giờ cũng no đủ. Ông này là một quý ngài lao động trí óc, với bộ râu nhọn kiểu Pháp, hàng ria bạc trắng, mềm mại và ngang tàng như ria của những hiệp sĩ Pháp, nhưng từ người quý ngài tỏa ra trong gió tuyết một thứ mùi kinh tởm -mùi bệnh viện. Và mùi thuốc lá nữa.

Thử hỏi ma quỷ nào lôi quý ngài vào cái hợp tác xã mua bán ấy của Hội đồng Kinh tế Trung ương? Nó ở kia... Quý ngài tìm cái gì ở đó?

Ư- ư- ư- ư... Quý ngài có thể mua gì trong cái cửa hàng tẹt nhẹp kia, chẳng lẽ phố Okhotnuri Riad(*) đối với quý ngài còn chưa đủ sao? Cái gì kia nhỉ? Giò- ó- ó? Thưa quý ngài, nếu như quý ngài được thấy gió này người ta làm bằng gì, thì chắc quý ngài đã không đến gần cái cửa hàng kia. Hãy để nó lại

cho tôi đi?

Con chó dồn hết chút sức lực còn lại, và trong cơn mất trí nó bò từ vòm cổng ra mặt hè. Bão tuyết gào như súng quét trên đầu, giật ngược những hàng chữ cái đồ sộ của tấm biểu ngữ bằng vải “Có thể làm con người trẻ lại được không?”(*) Hiển nhiên là có thể. Mùi thơm của thức ăn đã làm cho tôi trẻ lại, nâng tôi đứng lên, những luồng sóng nóng bỏng chảy đầy cái dạ dày của tôi đã hai ngày đêm trống rỗng, nó đánh bật cả mùi bệnh viện!

- ôi cái mùi thiên đường của giò băm với tỏi và ớt! Tôi cảm thấy, tôi biết rõ - quý ngài mang giò trong túi bên phải của chiếc áo choàng lông. Quý ngài ở ngay phía trên tôi. Ôi, ông chủ của con. Hãy nhìn con một tí. Con đang chết mất đây. Ôi, cái linh hồn nô lệ của chúng tôi, ôi cái số phận đều giả của chúng tôi!

Con chó trườn lê bụng như rắn, nước mắt đầm đìa. Hãy nhìn xem công tích của lão đầu bếp đây? Tuy nhiên quý ngài chẳng bao giờ chịu cho đâu. Ôi, tôi đã quá biết những người giàu có rồi! Nhưng thực ra mà nói - quý ngài cần nó để làm gì? Cái thứ thịt ngựa thời ấy thì quý ngài dùng làm gì? Không ở đâu ngoài cửa hàng nông nghệ phẩm Moskva(*) quý ngài có thể kiếm được cái bả độc ấy đâu. Mà quý ngài thì hôm nay đã ăn sáng rồi, quý ngài là một nhân vật có tên tuổi thế giới nhờ những tuyến sinh dục dục.

Ư-ư-ư-ư... Cái gì đang diễn ra trên đời thế này? Chết bây giờ thì hẳn còn sớm quá, tuyệt vọng là một tội lỗi thật sự. Phải liếm tay quý ngài thôi, ngoài ra không còn cách nào khác.

Quý ngài bí ần cúi xuống bên con chó, cặp kính gọng vàng lấp lánh, rồi rút từ túi phải ra một gói giấy trắng dài. Không bỏ bút tắt tay, quý ngài cởi tờ giấy gói ra - nó lập tức bị gió cuốn lấy - bẻ một mẩu giò có cái tên là "Giò Cracov đặc biệt". Và ném mẩu giò đó cho con chó. Ô, một tấm lòng hào hiệp?

U'-u-u!

- Chi - iu - chi - iu, - quý ngài huýt gió và nói thêm bằng giọng nghiêm khắc:

- ăn đi! Sarik, Sarik!

Lại Sarik. Người ta đã đặt tên cho rồi đấy. Mà quý ngài muốn gọi thế nào cũng được, vì cái cử chỉ đặc biệt khác thường của quý ngài.

Con chó lập tức xé lớp giấy bóng bọc ngoài, vừa nấc vừa ngoạm vào khúc giò Cracov và ngón chừng nó trong chớp nhoáng.

Miếng giò lẫn tuyết mắc nghẹn lại nơi cổ họng làm chảy nước mắt, vì quá tham ăn nên nó suýt nuốt luôn cả sợi dây buộc.

Nữa.

Con xin hôn gấu quần của ngài nữa, con còn xin liếm tay ngài nữa, hỡi ân nhân của con!

- Bây giờ chừng ấy hăng... - quý ngài nói ngắt quãng từng tiếng một như thể hô khẩu hiệu, cúi xuống bên Sarik, tò mò nhìn vào mắt nó, rồi đột ngột đưa bàn tay đi găng âu yếm và thân mật vuốt dọc bụng chó.

- A - ha, - quý ngài thốt lên đầy ngụ ý, - không có vòng cổ, như vậy là rất tốt, ta đang cần đúng nhà người đây. Đi theo ta.

-Quý ngài bật ngón tay.

- Chiu-chiu!

Đi theo quý ngài ư? Dù cho đến tận cùng trời cuối đất! Hãy cứ đá con bằng đôi ủng phốt của quý ngài đi, con sẽ chẳng hé răng kêu ca lấy một lời nào đâu.

Đèn sáng rực rỡ khắp phố Prétristenka. Bên sườn đau khủng khiếp, nhưng Sarik thỉnh thoảng lại quên nó đi, bị cuốn hút bởi một ý nghĩ làm sao để giữa phố đông người không lạc mất cái hình bóng thần thánh trong chiếc áo choàng lông và bằng cách nào có thể bày tỏ lòng yêu kính và trung thành với quý ngài. Và nó đã bày tỏ được điều đó bảy lần trên suốt quãng đường

từ Pretristenka đến ngõ Obukhov. Hôn vào ủng; ở Ngõ Chết, trong khi rẽ đường, bằng tiếng sữa diên đại đã làm cho một bà hoảng sợ đến ngã ngồi xuống ghế đá; hai lần tru lên để duy trì lòng thương hại đối với mình. Một con mèo hoang chết tiệt nào đó, làm bộ như thuộc giống Sibin, từ phía sau ống dẫn nước chui ra, và bất chấp bão tuyết vẫn đánh hơi được mùi giò Cracov. Sarik thấy trời đất như tối sầm lại khi thoáng nghĩ, biết đâu quý ngài kỳ quặc giàu có đi lượm những con chó bị thương dưới các vòm cổng này lại nhặt luôn cả cái đồ chuyên ăn cắp kia đi theo mình, và như vậy có nghĩa là phải chia bớt cho con mèo chết tiệt món hời của cửa hàng nông nghệ Moskva. Nghĩ vậy chó ta mới đánh đập hai hàm răng vào nhau dữ tợn đến nỗi con mèo rít lên như tiếng phì của ống dẫn khí bị thủng và theo cột máng lao vọt lên tận tầng hai.

Gừ-ừ-ừ-gâu? Cút! Cả cửa hàng nông nghệ Moskva cũng không đủ cho những loại bản thiêu lang thang trên phố Pretristenka như mây đâu!

Quý ngài đã đánh giá sự trung thành đó và khi đến cạnh khu nhà của đội cứu hoả, ngay dưới cửa sổ nơi từ phía trong phát ra tiếng kèn eo êm tai, lại thưởng thêm cho chó mẩu giò thứ hai, lần này nhỏ hơn, chừng một phần tư lạng.

Ấy sự việc hoá ra thật ngược đời. Quý ngài lại đi lấy lòng mình! Xin quý ngài đừng lo! Con sẽ chẳng chạy đi đâu. Con sẽ theo quý ngài, dù cho quý ngài có ra lệnh đi tới chốn nào.

- Chiu-chiu? Đi đường này.

Đến Obukhov ạ? Xin vâng! Cái ngõ này thì chúng con biết rất rõ.

- Chiu-chiu!

Đi đường này ạ? Sẵn sà... Ô, không đâu, xin phép ngài! Không thể ạ. ở đây có lão gác cửa. Mà trên đời này hông có gì tồi tệ hơn bọn người gác cửa.

Nguy hiểm hơn lũ quét sân gấp nhiều lần.

Một giống đáng ghét tuyệt đối. Tồi tệ hơn cả giống mèo. Quân đồ tể mặc chế phục thêu kim tuyến.

- Kìa, người đừng sợ, đi nào.

- Xin chào ông Philip Philippovich.

- Chào ông Phedor.

Đây mới là một con người chứ! Lạy chúa! Người đã xui khiến cho ta được gặp ai thế này, hỡi số phận loài chó của ta! Phải là một nhân vật tầm cỡ nào mới có thể mang chó hoang ngoài phố vào nhà của Công ty nhà ở ngay trước mũi người gác cửa chứ? Các người hãy trông kìa - cái lão đều cẳng kia cứ im thin thít, không dám ho he gì! Thực ra, trong mắt lão ta có vẻ ảm đạm, nhưng nói chung mặt lão khá thân thiện dưới vành mũ thêu kim tuyến.

Dường như chuyện đưa chó hoang vào nhà là được phép ấy. Lão ta tỏ vẻ tôn kính làm sao, các ngài ơi, mới tôn kính làm sao! Thế đấy, còn tôi, tôi đi cùng với quý ngài, tôi đi theo quý ngài. Sao, dám chạm đến ta à? Bây giờ thì đừng có hòng. Giá như đớp được một miếng vào cái ống chân vô sản chai sần kia. Để trả thù tất cả những nhục mạ của bè lũ các người dành cho ta. Đã bao nhiêu lần quật chổi vào mồm ta, hả?

- Đi nào, đi nào!

Con hiểu, con hiểu rồi, xin quý ngài đừng lo lắng gì cả. Quý ngài đi đâu, chúng con đi đấy. Chỉ cần quý ngài chỉ đường, con sẽ không tụt lại đâu, mặc dù bên sườn của con còn đau không thể nào chịu nổi.

Từ trên cầu thang vọng xuống:

- Tôi không có thư à, Phedor?

Từ phía dưới hướng lên cầu thang đầy kính cẩn:

- Không ạ, thưa ông Philip Philippovich (thì thầm tin cẩn nói đuổi theo):

Còn căn hộ số ba, người ta đã phân người đến ở tập thể.

Vị ân nhân quan trọng của chó quay phắt lại trên bậc cầu thang và cúi gập

người qua hàng lan can, kinh hoàng hỏi:

- Sao, sao?

Mắt quý ngài mở tròn xoe và ria dựng ngược lên.

Lão gác cửa ở phía dưới ngửa mặt, lấy bàn tay hứng vào dưới môi và khăng định:

- Đúng thế đấy ạ, những bốn nhân mạng đến.

- Trời đất. Tôi không hình dung nổi bây giờ khu nhà sẽ như thế nào. Thế họ thì sao?

- Thưa, không sao cả ạ.

- Còn Phedor Pavlovich?

- Đang đi lấy gỗ và gạch. Sẽ xây vách ngăn.

- Có quý biết thế này là thế nào nữa!

- Trừ căn hộ của ông, tất cả các căn hộ sẽ có người đến ở, thưa ông Philip Philippovich. Vừa rồi có cuộc họp, bầu ra hội đồng nhà cửa mới, còn hội đồng cũ thì bị đá đít rồi.

- Lắm chuyện thế đấy. Ai-ai-ai... Chiu chiu.

Con đi đây, con chạy đây. Sườn trái của con, quý ngài có thấy không, nó làm con đau lắm, xin phép được liếm ủng quý ngài.

Chiếc mũ thêu kim tuyến của lão gác cửa đã khuất ở phía dưới. Trên chiếu nghi đầu cầu thang lát đá hoa, hơi ẩm toả ra từ những ống lò sưởi. Một lần quặt nữa - và gác hai đây rồi.

Mikhail Bulgacov

TRÁI TIM CHÓ

Chương 2

Việc học đọc là tuyệt đối chẳng để làm gì, một khi mùi thịt đã bốc xa đến hàng dặm như thế này. Thêm vào đó, nếu như các người sống ở Moskva và trong sọ dừa các người có ít nhiều nếp não, thì muốn hay không muốn trước sau các người cũng biết chữ, mà lại chẳng cần trường với lớp nào hết. Trong số bốn chục nghìn con chó ở Moskva này hoá chẳng chỉ có một đứa nào thậm ngu chí dốt thì mới không biết xếp các chữ cái lại thành từ "Hàng giò chả" mà thôi.

Sarik bắt đầu việc học chữ của mình là theo các màu. Khi nó vừa đầy bốn tháng tuổi, khắp Moskva treo đầy những tấm biển màu xanh lơ với hàng chữ: LCTM

- Liên hiệp các công ty buôn bán thịt Moskva. Xin nhắc lại rằng tất cả những cái đó chẳng để làm gì, vì không có nó thì ngửi mùi cũng biết là thịt rồi.

Nhưng một lần đã xảy ra sự nhầm lẫn: định hướng theo cái màu xanh lơ khốn khổ đó, nhưng vì khứu giác của nó bị chiếc máy nổ phụt khói xăng làm tịt đặc, nên thay vì hàng thịt Sarik lại chạy vào cửa hàng đồ điện của anh em Golubizner trên phố Hàng Thịt. ở đó chó được ném một chập dây điện, mà cái này phải nói là còn đảm hơn roi ngựa xà ích nhiều. Có thể coi thời điểm

đáng nhớ ấy là cái mốc khởi đầu quá trình tự đào tạo của Sarik. Ngay lúc đó, khi đã đứng ở ngoài hè phố, Sarik liền hiểu ra rằng "màu xanh lơ" không phải bao giờ cũng có nghĩa là "Hàng thịt"; rồi vừa ép chặt cái đuôi rất bông vì vết roi vào giữa hai cẳng sau và tru lên ư ử, nó vừa nhớ lại rằng trên tất cả các tấm biển ở cửa hàng thịt, ở phía đầu bên trái bao giờ cũng là một hình hai chân màu vàng hoặc màu hung đỏ trông giống như cỗ xe trượt tuyết(*). Tiếp đó việc học diễn ra càng kết quả hơn. Chữ A nó học được ở "Tổng công ty cá"

trên góc phố Mokhova, rồi liền đó là "C", - nó học ngược từ cuối chữ "Cá" trở lên tiện hơn, vì đứng lù lù ngay đầu hàng chữ là một ông công an đang hai cánh tay thẳng đuột.

Những khối vuông gạch tráng men ốp ở các chỗ góc phố Moskva bao giờ cũng có nghĩa là "Phó mát". Cái hình đứng uốn ngược ở đầu từ có nghĩa là ông chủ quán cũ Chiskin, là những đồng rượu vang đỏ Hà Lan, là những tay quản lý thú dữ rất căm ghét chó, là mặt cửa trên sàn và mùi pho mát Bakstein khăm khăm thơm lợm.

Nếu như ở đâu chơi đàn gió, - cái đó còn ít nhiều khá hơn "Ôi Ai đa yêu dấu" - và bốc mùi xúc xích, thì những chữ cái đầu tiên trên tấm biển ngữ trắng sẽ đặc biệt dễ dàng xếp thành những từ "Không nó...", có nghĩa là "Không nói tục chửi bậy và không cho tiền boa". ở đây thường nổ ra những trận ẩu đả, có người bị đánh vào mõm, tuy thực ra mà nói cũng không phải là nhiều lắm, chỉ có chó là bị quật thường xuyên thôi - bằng khăn trải bàn hoặc bằng ủng.

Còn nếu như trên cửa sổ treo những súc giăm bông ôi và bày la liệt những quả quýt, thì đó... gâu- gâu-... thì đó là "Cửa hàng thực phẩm". Còn nếu như trên quầy bày những chai thắm màu với chất lỏng tối tẻ, là... là... "Rờ-ư-rư-ơ-ou rượu"... Trước kia là cửa hàng của anh em nhà Eliseev.

Quý ngài lạ mặt dẫn chó đến bên cửa căn hộ sang trọng của mình trên tầng hai, bấm chuông; chó lập tức ngược mắt lên nhìn tấm biển lớn màu đen với những chữ cái vàng choé treo bên cạnh cánh cửa rộng bản lắp kính hồng gợn sóng. Ba chữ cái đầu nó đọc được ngay: "Pê-rờ-o - Pro". Nhưng tiếp đó là một hình của nơ có hai thanh ngang, chẳng hiểu có nghĩa gì". Chẳng lẽ là "vô sản?" (*)

-Sarik ngạc nhiên nghĩ. - "Điều đó là không thể được". Nó héch mũi lên, ngửi chiếc áo lông khoác ngoài một lần nữa, rồi nhủ thầm chắc chắn:

"Không, ở đây không có mùi vô sản. Hẳn đây là một từ bác học nào đấy có trời mới biết nó nghĩa là gì".

Ánh điện rực rỡ bỗng bùng lên phía trong cánh cửa lắp kính hồng, càng làm nổi bật hơn tấm biển đen. Cánh cửa mở ra tuyệt đối không tiếng động, và một phụ nữ trẻ xinh đẹp, mặc tạp dề trắng, đội mũ vải viền đăng ten xuất hiện trước mặt con chó và quý ngài của nó. Một luồng hơi ấm thân thiện bao trùm lên người chó, và chiếc váy của người phụ nữ như tỏa ra mùi hoa linh lan.

"Có thể chứ, cái này thì ta hiểu",

- chó nghĩ.

- Xin mời vào, thưa ngài Sarik,

- quý ngài hài hước mời, và Sarik ve vẩy đuôi sùng kính bước vào phòng.

Một số lượng khổng lồ các vật dụng bày biện đầy căn phòng ngoài sang trọng. Đập ngay vào mắt là tấm gương lớn kê sát sàn nhà, trong đó lập tức hiện ra một Sarik bơ phờ xơ xác thứ hai; phía trên cao là những chiếc sừng hươu khủng khiếp; quanh tường là vô số áo choàng lông và ủng cao su đi ngoài; một bông hoa tuy líp bằng đá pan lấp bóng điện gắn trên trần.

- Bác lấy nó ở đâu ra thế, bác Philip Philippovich?

- người phụ nữ mỉm cười hỏi và giúp quý ngài cởi chiếc áo khoác

ngoài nặng trĩu bằng lông cáo bạc phát ra vô vàn ánh lửa xanh biếc.

Sau khi cởi áo lông khoác ngoài, trên người quý ngài là bộ com lê đen bằng nỉ Anh, sợi dây chuyền vàng trên bụng quý ngài lấp lánh những tia sáng dùng dục vui mắt.

- Gượm đã nào, đừng có quay như thế, chiu... ta bảo đứng có quay, đồ ngốc. Hừm?... Đây không phải là ghê... Hừm! A- a. Đây là vết bỏng. Thằng đểu nào làm nhà người bỏng thế này? Hà? Đứng yên xem nào!...

- quý ngài hỏi nghiêm khắc và nóng nảy.

"Lão đầu bếp khổ sai, lão đầu bếp!"

- con chó như muốn thốt lên bằng đôi mắt sầu não và khẽ rên ư ử.

- Dina, - quý ngài ra lệnh,

- đưa nó vào phòng khám ngay và

- Cha ơi! Nó lắm ghê quá!

- Nói vớ vẩn. Ghê ở đâu? lấy áo choàng cho tôi.

Người phụ nữ huýt gió, bật ngón tay; con chó, sau một thoáng chần chừ, bèn đi theo. Cả hai bước ra dãy hành lang hẹp tối mờ, bỏ qua một cánh cửa sơn vécni, đi đến cuối hành lang rồi rẽ trái và bước vào một căn buồng nhỏ và tối; ngay tức khắc con chó cảm thấy không thích căn phòng này vì cái mùi đáng sợ của nó. Bóng tối bật tách một tiếng và biến thành ánh ngày chói chang, từ tất cả bốn phía mọi vật đều như phát sáng, lấp lánh, trắng toát.

"Ê, không được rồi... - chó thềm tru lên. - Xin lỗi con không chịu đâu! Tôi hiểu rồi, ôi quỷ tha ma bắt họ với mẩu giò của họ đi. Té ra họ đã nhử ta đến nhà thương chó. Bây giờ bọn họ sẽ bắt ta nuốt thuốc tẩy rồi dùng kéo cắt nát cả sườn ra, mà ta thì chỉ chạm đến cũng đã không chịu được rồi?"

- Ê, kìa, đi đâu?! - người phụ nữ có tên là Dina kêu to.

Chó quay ngoắt lại, nhún người và bất ngờ văng mình đập phía sườn lành vào cánh cửa, mạnh đến nỗi rung động cả căn hộ. Rồi nó bắn lùi lại, quay

tròn tại chỗ như con quay, làm đổ ra sàn một chiếc xô trắng, từ trong xô những nắm bông bắn ra tung tóe. Trong khi quay, xung quanh nó những bức tường, những chiếc tủ bày các dụng cụ bóng loáng chao đảo, tấm tạp dề trắng và bộ mặt méo xệch của người phụ nữ nhảy chập chờn.

- Đi đâu cái con quỷ bờm xồm kia?...

- Dina hét lên tuyệt vọng.- Đúng là đồ chết tiệt!

"Cửa sau của họ ở đâu nhỉ?" - chó nghĩ. Nó thu người lại rồi văng mình hú hoạ vào một tấm kính với hy vọng rằng đó là cánh cửa thứ hai của căn phòng. Những mảnh kính vỡ vụn bắn tung loảng xoảng, một chiếc lọ hình tròn ở phía dưới rơi xuống sàn, dòng chất lỏng màu hung thẫm đọng trong lọ lập tức đổ loang ra và bốc mùi thối. Vừa lúc đó cánh cửa thật bật mở.

- Đứng lại, ớ- đồ súc sinh, - quý ngài, chiếc áo choàng mới xỏ được một tay, hét lên và nhảy vào chộp lấy chân chó.

- Dina, tóm lấy cổ cái đồ khôn nạn này.

- Cha... cha ời, đúng là chó!

Cánh cửa lại mở ra rộng hơn, thêm một nhân vật giống đực mặc áo choàng chạy xô vào. Dẫm chân lên những mảnh kính vỡ, nhân vật đó không chạy đến chỗ con chó, mà đến bên tủ, mở ra; lập tức một mùi ngòn ngọt, lờm lờm toả ra khắp căn buồng. Rồi nhân vật đó đè lên người chó, còn nó thì khoái chí đóp ngay cho anh ta một miếng ở phía trên chỗ có sợi dây buộc giày. Nhân vật đó hét lên, nhưng không mất bình tĩnh. Cái chất lỏng tởm lợm đã làm ngạt mũi chó, đầu óc nó quay tròn, chao đảo, bốn chân đuổi dấn ra, và nó như trôi dạt bồng bềnh đi đâu đó "Cám ơn, thế là hết, - nó mơ màng nghĩ, nắm vật ra ngay trên đồng kính vỡ nhọn sắc. - Vĩnh biệt nhé, Moskva? Ta sẽ chẳng còn bao giờ được trông thấy ông Chiskin, cả những người vô sản và cả những khúc giò Cracov nữa. Ta sẽ lên thiên đường vì sự nhẫn nhục của

loài chó. Hồi các anh em đồ tể, vì có gì mà các người lại đối xử như vậy với ta?" Đến đây nó nằm thượt ra không động đậy và bất tỉnh.

* * *

Khi được hồi sinh, nó nghe trong đầu hơi choáng váng, trong bụng hơi nôn nao, còn bên sườn thì dường như không nghe thấy gì, bên sườn lạnh yên đầy ngọt ngào, dễ chịu.

Chó cố hé mở con mắt phải lờ mờ và trông thấy mình bị băng quần kín ngang sườn và bụng. "Cuối cùng thế là họ cũng đã làm được, lũ chó đẻ, - nó chờ đợi nghĩ, - nhưng thật khéo léo, điều đó thì phải công nhận".

"Từ Sevilla đến Grenada... trong bóng đêm thanh bình"(*)... - ngay bên cạnh vang lên một giọng hát lơ đãng, lạc điệu.

Chó ngạc nhiên, mở hẳn cả hai mắt ra và trông thấy cách đó hai bước một bàn chân đàn ông đặt trên chiếc ghế đầu trắng, ống quần dài và quần mặc trong được xắn lên cao, bắp chân màu vàng đỏ trần loang lổ máu khô và iốt. - Đây chắc là mình đã đớp hấn.

"Quân bộ đội! Công trình của mình đây. Họ sẽ đánh! " - chó nghĩ bụng.

- "Êm đêm tiếng ca đêm, rền vang khua kiếm trận?" Sao nhà người, đồ dù thủ du thực, lại cần bác sĩ? Hả? 'Tại sao làm vỡ kính? Hả?

- Hư-ư-ư-ư, - chó rên lên ai oán.

- Thôi, được rồi, đã tỉnh thì nằm yên đây, đồ thộn.

- Bác Philip Philippovich, làm sao mà bác nhử được con chó bắt trị này thế hả bác?

- một giọng đàn ông dễ nghe hỏi, và ông quần bằng vải trikô được thả xuống dưới.

Có mùi thuốc lá, rồi trong tủ tiếng thủy tinh va vào nhau lạnh lạnh.

- Bằng sự vỗ về âu yếm. Đó là phương pháp duy nhất để tiếp cận mọi sinh vật sống. Bằng khủng bố thì không thể làm gì được với bất cứ một loại động vật nào, dù nó ở trình độ phát triển cao hay thấp. Điều đó tôi đã đang và sẽ khẳng định. Họ cứ hoài công nghĩ rằng khủng bố có thể giúp được họ. Dạy thừa không ạ, không thể giúp được gì đâu, dù cho đó là khủng bố trắng, khủng bố đỏ hay thậm chí là khủng bố nâu. Khủng bố sẽ làm tê liệt hoàn toàn hệ thống thần kinh. Dina? Tôi đã mua cho cậu cả này một rúp bốn mươi kopechik giò Cracov. Nhờ cô cho nó ăn khi nào nó hết nôn.

Tiếng kính vỡ bị quét đi kêu loảng xoảng, và một giọng đàn bà nũng nịu:

- Giò Cracov! Lạy Chúa, cho nó thì chỉ cần mua loại thịt vụn bốn chục kopechik một cân ở cửa hàng thịt là được lắm rồi. Còn giò Cracov thì tốt nhất là để cháu ăn.

- Cô cứ thử xem? Tôi sẽ cho cô ăn! Đó là thuốc độc đối với dạ dày con người. Một cô gái đã lớn mà cứ hết như con nít, bất kỳ thứ bản thủ vứt đi nào cũng nhét vào miệng. Tuyệt đối cấm. Tôi báo trước cho biết, cả tôi, cả bác sĩ Bormental sẽ không thềm chữa cho cô khi cô ôm bụng kêu đau đau...

"Ai dám nói rằng kẻ khác đẹp hơn em...".

Có tiếng chuông rung ngắt quãng êm tai vang khắp cả căn hộ; còn từ xa, ở tận phòng ngoài, thỉnh thoảng vẳng đến giọng người nói: Chuông điện thoại réo. Dina chạy biến đi. Philip Philippovich ném đầu điều thuốc lá vào chiếc xô, cài cúc áo choàng, đứng trước tấm gương trên tường vuốt sửa lại bộ na mềm và gọi chó:

- Chiu-chiu. Chà, không sao, không sao. Ta đi tiếp khách nào.

Chó đứng lên bằng bốn chân chưa vững, lão đảo và run rẩy, nhưng hồi sức rất nhanh, rồi bước đi theo vạt áo choàng bay phất phơ của Philip

Philippovich. Chó đi đi qua dãy hành lang hẹp, nhưng lần này thấy nó được chiếu rất sáng bằng một tán đèn tròn treo trên trần. Khi cánh cửa sơn vécni mở ra, chó cùng Philip Philippovich bước vào phòng làm việc. Sự bài trí của gian phòng làm cho chó choáng ngợp. Trước hết, nó chói loà ánh sáng: đèn trên trần nhà có vẽ trang trí, đèn trên bàn, đèn trên tường, đèn trong tủ kính. ánh điện chiếu sáng vô vàn đồ vật, và cái làm cho Sarik chú ý nhất là một con cú lớn tướng ngồi trên cành cây gắn vào tường.

- Nằm xuống,

- Philip Philippovich ra lệnh.

Cánh cửa chạm trở đối diện mở ra, và cái người vừa nãy bị nó đớp bước vào; bây giờ dưới ánh sáng rực rỡ, trông anh ta rất trẻ, điển trai, với bộ râu nhọn dưới cằm; anh ta trao cho Philip Philippovich một tờ giấy, nói:

- Ông khách cũ...

Và liền đó biến đi không tiếng động; còn Philip Philippovich, khoát rộng tà áo choàng, ngồi vào sau chiếc bàn viết khổng lồ, lập tức trở nên đường bệ và quan trọng khác thường.

"Không, đây không phải nhà thương, mình đã rơi vào một cái gì đó khác, - chó bối rối nghĩ và nằm xuống tấm thảm thêu cạnh chiếc ghế bành da đồ sộ, - còn con cú này thì ta sẽ xem xét sau..."

Cánh cửa nhẹ nhàng mở ra;

bước vào là một người khiến chó ngạc nhiên đến nỗi nó buột sủa lên một tiếng, tuy tiếng sủa hãy còn rất yếu ớt.

- Im! Chà - chà, mà không thể nhận ra anh được nữa, anh bạn thân mến ạ.

Người vừa bước vào cúi chào Philip Philippovich hết sức cung kính và

ngượng ngịu.

- Hi hi? Ngài quả là tiên ông và đại pháp sư, thừa giáo sư. - ông ta bối rối đáp.

- Cởi quần ra, anh bạn,

- Philip Philippovich ra lệnh và rời bàn đứng dậy. "Lạy đức Chúa Giesus, - chó nghĩ, - cái thằng cha này!

"Tóc trên đầu "thằng cha" hoàn toàn xanh lè, còn sau gáy lại chuyển sang màu thuốc lá loang lổ, trán thằng cha đầy những nếp nhăn, nhưng da mặt hồng hào như mặt trẻ sơ sinh. Chân trái không co duỗi được nên phải kéo lê trên thảm, ngược lại chân phải cứ nhảy như chơi chơi. Một viên ngọc quý ánh lên như con mắt nhỏ trên ve chiếc áo vét tông cực sang.

Vì quá tập trung nên chó mất cả cơn buồn nôn.

- Chấp, chấp!

- nó khẽ chép miệng.

- Im! Anh bạn ngủ thế nào?

- Hê-hê. Chỉ một mình chúng ta ở đây chứ, thừa giáo sư? Điều đó thật không thể nào tả nổi, - người khách ngượng ngịu nói, - parole d'honneur(*) hai mươi lăm năm chưa bao giờ như vậy cả, -"thằng cha" túm lấy cúc quần, - ngài có tin không, thừa giáo sư, đêm nào cũng hàng đàn con gái khoả thân... Tôi như được bỏ bùa.Ngài đúng là pháp sư. Hừm, - Philip Philippovich vừa nhìn kỹ vào tròng mắt của ông khách, vừa lo lắng hắng giọng.

Cuối cùng thì người khách cũng mở được hàng cúc và cởi xong chiếc quần dài vải sọc. Bên trong hiện ra một chiếc quần lót chưa từng thấy bao giờ. Nó màu kem sữa, có đính những con mèo bằng lụa đen và nồng nặc mùi nước hoa.

Chó không chịu nổi lũ mèo, sữa văng lên một tiếng khiến "thằngcha" nhảy dựng lên.

- Ái

- Ta quật cho bây giờ? Anh đừng sợ, nó không cắn đâu.

"Mình mà không cắn ấy à?"

- chó ngạc nhiên nghĩ.

Từ trong túi quần của người khách vừa đến rơi xuống thảm một chiếc ảnh nhỏ in hình cô gái với mái tóc bô xoã. "Thằng cha" nhảy vội đến, cúi xuống nhặt, đảo lộng mặt lên.

- Nhưng mà anh coi chừng đấy,- Philip Philippovich giờ ngó tay ra dọa, cau có cảnh cáo.

- Dù sao cũng nên coi chừng, chớ có lạm dụng!

- Tôi không lạm... - "thằng cha" vẫn tiếp tục cởi quần, bôi rồi lằm bằm,- tôi ấy mà, thưa bác sĩ, chỉ là để thử nghiệm thôi.

- Thế kết quả thế nào? Philip Philippovich nghiêm khắc hỏi.

"Thằng cha" khoát tay trong cơn khoái lạc tột độ:

- Hai mươi lăm năm, thưa giáo sư quý mến, không có gì như thế cả. Lần cuối cùng vào năm 1899 ở Paris, trên Rue de la Puer(*).

- Thế tại sao tóc anh lại xanh lè thế kia?

Mặt người khách tối sầm lại.

- Cái hăng Girkost(*) đáng nguyên rủa? Ngài không thể tưởng tượng nổi là bọn vô lại kia thay cho thuốc nhuộm đã nhét cho tôi cái gì đâu? Ngài thử nhìn xem, - "thằng cha" vừa lằm bằm vừa đưa mắt tìm gương. - Phải nện vỡ mõm chúng ra mới được!

-ông ta giận dữ nói thêm.

-- Bây giờ tôi phải làm gì đây, thưa giáo sư? - ông ta hỏi như sắp khóc...

- Hừm, anh cạo trọc đầu đi.

- Thưa giáo sư, - ông ta thốt lên não nuột, - nhưng tóc bạc sẽ lại mọc lên.

Hơn nữa, tôi sẽ không thể thò mặt đến nơi làm việc, tôi đã ba ngày nay

không đi làm rồi. Ôi, giáo sư, giá như ngài phát minh ra cả cách làm cho tóc trẻ lại nữa!

- Không thể ngay được, không thể ngay được, anh bạn thân mến của tôi ạ,
- Philip Philippovich lắm bả.

Cúi người xuống, giáo sư đưa ánh mắt sáng lấp lánh xem xét kỹ chiếc bụng trần của người khách.

- Thôi được rồi, rất tốt, tất cả đều ổn định. Thật lòng mà nói, thậm chí tôi không đợi một kết quả như vậy.

"Đã nhiều máu đỏ, đã nhiều lời ca..."

Mặc quần vào đi, anh bạn!

"Còn tôi với cô nàng đẹp nhất..."

- Người khách hoạ theo bằng giọng rè như chảo gang mẻ, và rạng rỡ mặt mày, bắt đầu mặc quần vào. Sau khi sửa soạn lại áo quần chỉnh tề, ông ta vừa nhún nhảy và toả ra quanh mình mùi nước hoa, vừa trao cho Philip Philippovich một xấp tiền trắng rồi dịu dàng nắm chặt cả hai tay giáo sư.

- Hai tuần tới anh có thể không đến?

- Philip Philippovich nói. - Nhưng dù sao tôi cũng xin anh hãy cẩn thận.

- Thừa giáo sư! - từ phía ngoài cửa vọng lại giọng nói đầy khoái cảm, - xin ngài hãy tuyệt đối yên tâm, - giọng nói khúc khích ngon lành rồi biến mất. Tiếng chuông ngắt quãng lại vang lên khắp căn hộ, cánh cửa sơn vecni lại mở ra, người bị đớp lại bước vào, trao cho Philip Philippovich tờ giấy và nói:

- Tuổi khai không đúng. Chắc khoảng 54 - 55. Tiếng tim trầm.

Anh ta lại biến mất và thay vào đó là một bà áo váy sột soạt mũ đội lệch vể ngang tàng, vòng hạt chuyền ánh lên lấp lánh trên chiếc cổ nhão nhèo. Những quầng đen khủng khiếp treo dưới con mắt, còn hai má thì đỏ hồng lên như má búp bê.

Bà ta có vẻ rất hồi hộp.

- Thưa bà, bà bao nhiêu tuổi?

- Philip Philippovich hỏi hết sức nghiêm khắc.

Người đàn bà hốt hoảng và thậm chí tái nhợt đi dưới lớp vỏ đỏ hồng trên má.

- Thưa giáo sư, tôi xin thề, nếu như ngài biết được tôi đã gặp một tấn bi kịch như thế nào!...

- Bà bao nhiêu tuổi? - Philip Philippovich nhắc lại còn nghiêm khắc hơn trước.

- Tôi xin thề... Hừm, bốn lăm ạ...

- Thưa bà, - Philip Philippovich cao giọng. - Tôi đang vội, xin bà đừng làm mất thời giờ, tôi đâu phải chỉ tiếp một mình bà!

Bộ ngực người đàn bà phập phồng dữ dội.

- Tôi xin nói với riêng ngài như với một ngôi sao khoa học... Nhưng tôi xin thề, điều đó thật khủng khiếp...

- Bà bao nhiêu tuổi? - Philip Philippovich giận dữ quát to, cặp mắt kính ánh lên lấp lánh.

- Năm mươi một? - Co rúm người lại vì kinh hoàng, người đàn bà đáp.

- Cởi quần dài ra, thưa bà, - Philip Philippovich thốt lên nhẹ nhàng và chỉ vào chiếc bọc trắng cao đặt trong góc phòng.

- Thưa giáo sư, tôi xin thề, - người đàn bà lẩm bẩm, mấy ngón tay run rẩy lần mò những khuy nút nào đó trên thắt lưng, cái tay Mórítz này... Tôi xin thề thật với ngài...

- "Từ Sevilla đến Grenada..." - Philip Philippovich lơ đãng hát và giậm chân lên bàn đạp của chiếc bồn sứ. Nước lập tức róc rách chảy ra.

- Xin thề có Chúa chứng giám!

- Người đàn bà nói, những vết đỏ tự nhiên nổi rõ qua màu hồng nhân tạo

trên hai gò má của bà ta.

- Tôi biết rằng đây là khát vọng cuối cùng của tôi. Nhưng hẳn ta thật đều. Ô, thưa giáo sư! Hẳn là một tay cờ bạc đại bại bịp bợm, điều đó khắp Moskva ai cũng biết. Hẳn không thể nào bỏ qua một ả thợ may đáng tởm nào. Mà hẳn ta lại trẻ đến thế.

- Người đàn bà lẩm bẩm và ném từ dưới chiếc váy sột soạt ra một nắm đăng ten vò nhàu.

Chó cảm thấy mù mẫm hẳn đi, mọi thứ trong đầu quay cuồng đảo lộn.

"Hừ, mặc kệ cái người, - chó chờ dẫn nghĩ, kê đầu lên hai chân trước và thiếp đi vì xấu hổ, - ta sẽ không chủ bụng hiểu đây là cái gì - dù sao thì ta cũng không hiểu nổi".

Tỉnh dậy vì tiếng loảng xoảng, nó trông thấy Philip Philippovich đang ném vào chậu những đoạn ống gì đó sáng loáng.

Người đàn bà má lúm đốm ép hai tay vào ngực, nhìn Philip Philippovich với ánh mắt đầy hy vọng. Giáo sư cau mày vẻ quan dạng và ngồi vào bàn hí húi viết một cái gì đó.

- Thưa bà, tôi sẽ cấy cho bà buồng trứng của khi cái, - ông tuyên bố và ngó bà ta thật nghiêm khắc.

- Ôi, giáo sư, chẳng lẽ là của khi ư?

- Đúng thế,

- Philip Philippovich đáp thẳng thừng.

- Khi nào sẽ phẫu thuật ạ? - Tái mặt, người đàn bà hỏi bằng giọng yếu ớt.

"Từ Sevilla đến Grenada... " Ư ư... thứ hai. Bà hãy vào nằm viện từ sáng.

Trợ lý của tôi sẽ chuẩn bị cho bà.

- Ôi, tôi không muốn vào viện đâu. Có thể ở chỗ ngài được không, thưa giáo sư?

- Bà thấy đấy, tôi chỉ làm phẫu thuật ở đây trong những trường hợp thật cần

thiết. Như vậy sẽ rất đắt - năm chục tờ mười rúp đấy.

- Tôi đồng ý, thưa giáo sư!

Nước lại róc rách chảy, chiếc mũ cấm lông chim chập chờn, rồi một cái đầu hói như đít đĩa hiện ra và ôm lấy Philip Philippovich. Chó mơ màng; con buồn nôn đã qua, nó khoan khoái với bên sườn đã hết đau, với hơi ấm trong phòng, thậm chí nó còn cất tiếng ngáy và kịp trông thấy một mẫu chiêm bao dễ chịu, dường như nó ngoạm được ở đuôi con cú cả một túm lông... Rồi một giọng nói lo lắng chọt sủa ngay trên đầu nó.

- Tôi quá nổi tiếng ở Moskva, thưa giáo sư. Tôi phải làm gì bây giờ?

- Ôi thưa các ngài, - Philip Philippovich kêu lên phần nộ, - không thể như thế được? Cần phải kìm mình chứ? Cô ta bao nhiêu tuổi?

- Mười bốn, thưa giáo sư... Ngài hiểu không, nếu việc lộ ra, tôi chết mất. ít ngày nữa tôi sẽ nhận được quyết định đi công tác nước ngoài.

- Nhưng tôi đâu phải là trạng sư, anh bạn... Thì anh đợi thêm hai năm nữa và cưới cô ta.

- Tôi đã có vợ, thưa giáo sư.

- Ôi, thưa cái ngài, thưa các ngài!

Cánh cửa liên tục mở ra, những bộ mặt thay nhau, tiếng dụng cụ khua lách cách trong tủ, Philip Philippovich làm việc không ngơi tay.

Một căn hộ đáng ngờ, - chó nghĩ, nhưng thật là tuyệt vời! Mà ông ta cần mình để làm quý quái gì nhỉ? Chẳng lẽ ông ta sẽ để cho mình sống ở đây? Đúng là kỳ quặc! Bởi vì ông ta chỉ cần nháy mắt một cái là có ngay bất kỳ một con chó nào! Hay có thể vì mình đẹp? Hẳn đây là số phận may mắn của mình. Còn con cú kia thật đáng ghét. Đồ trơ tráo".

Chó tỉnh hẳn dậy lúc trời đã về khuya, khi những hồi chuông ngót kêu, đúng vào cái khoảnh khắc cánh cửa mở ra để cho những người khách đặc biệt bước vào. Họ đến bốn người cùng một lúc. Tất cả đều còn trẻ và tất cả

đều ăn mặc rất khiêm tốn.

"Những người này cần gì?" - chó ngạc nhiên nghĩ. Philip Philippovich đón khách với

vẻ còn khó chịu hơn nhiều. Ông đứng cạnh bàn viết, nhìn những người vừa bước vào như một viên tướng nhìn kẻ thù. Hai lỗ mũi của chiếc mũi điều hâu phập phồng.

Những người khách dẫm chân tại chỗ trên mặt thảm.

- Thừa giáo sư, chúng tôi đến gặp ông... - người có mớ tóc xoắn tít cựa cựa, dày đến một phần tư trên đầu, cất tiếng nói, - về việc...

- Các ngài, thời tiết thế này mà các ngài không đi ủng cao su(*) thật không nên, - Philip Philippovich cất ngang vẻ bề trên, - thứ nhất, các ngài sẽ bị cảm lạnh; và thứ hai nữa, các ngài làm vậy bản hết lên thảm, mà tất cả thảm của tôi đều là thảm Ba Tư.

Anh thanh niên có mái tóc dày ngừng bật, cả bốn người ngơ ngác nhìn Philip Philippovich chằm chằm. Sự im lặng kéo dài mấy giây, nó chỉ bị ngắt quãng bởi tiếng ngón tay của Philip Philippovich gõ lên mặt chiếc đĩa gỗ đặt trên bàn.

Thứ nhất, chúng tôi không phải là "các ngài," - cuối cùng, người trẻ nhất trong số bốn người, có vẻ mồm mĩm như một trái đào chín, cất tiếng.

- Thứ nhất, - Philip Philippovich cất lời anh ta ngài là đàn ông hay đàn bà?

Cả bốn người lại im bật, mồm há hốc. Lần này thì người thứ nhất, anh thanh niên có mớ tóc dày, trấn tĩnh trước:

- Thì có khác gì nhau, thưa đồng chí?

- anh ta ngạo nghễ hỏi.

- Tôi là đàn bà.

- Người thanh niên mồm mĩm như quả đào, mặc áo da chột thú nhện và đỏ bừng mặt. Tiếp theo, một trong số những người khách bước vào phòng, có

mớ tóc vàng hoe đội mũ lông cao, không hiểu sao cũng đỏ chín cả mặt lên.

- Nếu thế thì chị có thể cứ đội mũ. Còn ngài, thưa quý ngài, xin cởi hộ chiếc mũ của ngài ra ạ(*) , Philip Philippovich nói bằng giọng đường bệ.

- Tôi không phải là "quý ngài" của ông.

- anh thanh niên tóc vàng vừa cởi mũ vừa tuyên bố gay gắt.

- Chúng tôi đến gặp ông,

- người tóc đen dày lại lên tiếng.

- Trước hết, "chúng tôi" là ai?

Chúng tôi là Hội đồng quản trị mới của khu nhà,

- anh tóc đen nói trong cơn giận dữ cố kìm lại.

- Tôi là Svonder, chị này là Viazemskaia, đây là các đồng chí Pet'rukhin và Jarovkin. Chúng tôi đến...

- Có phải các anh được phân vào căn hộ của Phedor Pavlovich Xablin không?

- Vâng, chúng tôi. - Svonder đáp.

- Lạy Chúa, nhà Kálabukhov thế là hết! - Philip Philippovich với vẻ căm ghét, tuyệt vọng kêu lên và vung hai tay lên trời.

- Ông cười đấy à, thưa giáo sư? - Svonder phẫn nộ.

- Tôi đâu có cười? Tôi trong cơn vô cùng tuyệt vọng, - Philip Philippovich thốt lên, - bây giờ hệ thống lò sưởi bằng hơi nước sẽ ra sao?

- Ông nhạo báng đấy à, giáo sư Preobrajenski?

- Các anh đến gặp tôi có việc gì? Các anh nói nhanh lên, bây giờ tôi phải đi dùng bữa đây.

- Chúng tôi là Hội đồng quản trị khu nhà, - Svonder lên tiếng - đến gặp ông sau cuộc họp toàn thể của những người cư trú trong khu nhà của chúng ta. ở đó vấn đề về việc đưa người đến ở thêm các căn hộ được đặt ra...

- Ai đặt ra cái gì? - Philip Philippovich thốt lên? - xin ngài diễn đạt ý nghĩ

của mình rõ ràng hơn.

- Vấn đề về việc đưa người đến ở thêm các căn hộ.

- Đủ rồi! Tôi đã hiểu! Các ngài có biết rằng theo quyết định ngày mười hai tháng Tám năm nay, căn hộ của tôi được miễn mọi thứ đến ở thêm ở thất hay không?

- Chúng tôi có biết. - Svonder đáp. - Nhưng hội nghị toàn thể, sau khi xem xét vấn đề của ông đã đi đến kết luận, rằng tóm lại và nói chung là ông chiếm một diện tích rộng quá mức. Hoàn toàn là quá mức. Một mình ông sống trong bảy phòng.

- Một mình tôi sống và làm việc trong bảy phòng,

- Philip Philippovich đáp. - Và tôi muốn có được phòng thứ tám. Tôi cần có nó để làm thư viện.

Cả bốn người sững sờ.

- Phòng thứ tám? ê-hê-hê! - Anh thanh niên tóc vàng bị bắt bỏ mắt mũ lên tiếng.

- Cái đó quả thật là thú vị!

- Là không thể tưởng được!

- anh thanh niên hoá ra là đàn bà cũng thốt lên.

- Phòng tiếp khách của tôi, các anh lưu ý cho, đồng thời lại là thư viện, rồi phòng ăn, phòng làm việc - là ba. Phòng khám là bốn. Phòng mổ là năm.

Phòng ngủ của tôi là sáu và phòng cho người phục vụ là bảy. Nhìn chung còn thiếu... Mà thật ra, điều đó không quan trọng. Căn hộ của tôi được miễn, và câu chuyện chấm hết. Tôi có thể đi dùng bữa được chứ ạ?

- Xin lỗi, - người thứ tư giống như một con bọ hung chắc khỏe, nói.

- Tôi xin lỗi, - Svonder ngắt lời anh ta, - chúng tôi đến đây chính là để trao đổi về cái phòng ăn và phòng khám ấy. Hội nghị toàn thể đề nghị ông, chiều theo điều khoản về kỷ luật lao động, tự nguyện nhường lại phòng ăn. Hiện

nay không ai ở Moskva có phòng ăn hết...

- Thậm chí cả Aisedora Đunkan(*),- Cô gái hét lên lạnh lẽo.

Có một cái gì đó xảy ra với Philip Philippovich khiến cho khuôn mặt ông đỏ hồng lên; ông không nói một lời nào, đợi xem cái gì sẽ xảy ra tiếp theo.

- Và cả phòng khám cũng vậy, - Svonder nói tiếp, - phòng khám có thể kết hợp rất tốt với phòng làm việc.

- Thế đấy, - Philip Philippovich thốt lên bằng một giọng rất lạ lùng. - Thế tôi cần phải ăn ở đâu?

- Trong buồng ngủ, - cả bốn người đồng thanh trả lời.

Màu hồng trên mặt Philip Philippovich bắt đầu có sắc xanh xám.

- Ăn trong phòng ngủ. - ông cất tiếng, nói bằng giọng hơi nghèn nghẹn, - đọc sách trong phòng khám, thay quần áo trong phòng khách, tiến hành phẫu thuật trong phòng ở của người phục vụ? còn khám bệnh trong phòng khách. Rất có thể là Aisedora Đunkan làm như thế thật. Có thể bà ta ăn uống trong phòng làm việc, còn mô phỏng thì ở trong phòng tắm. Có thể như thế lắm.

Nhưng tôi không phải là Aisedora Đunkan - ông bỗng găm lên, và màu hồng trên mặt ông biến thành màu vàng.

- Tôi sẽ ăn ở trong phòng ăn, phẫu thuật ở trong phòng mổ! Các anh hãy thông báo điều đó cho cái hội nghị toàn thể, và tha thiết xin các anh hãy trở về làm công việc của các anh, hãy để cho tôi được ăn tại cái nơi mà tất cả những con người bình thường vẫn ăn, tức là trong phòng ăn, chứ không phải ở phòng ngoài, cũng như không phải ở phòng ngủ của trẻ con.

- Vậy thì, giáo sư, do hành động một mực chống đối của ông, -Svonder đã mất bình tĩnh, nói, - chúng tôi sẽ gửi đơn lên cấp trên.

- á chà, - Philip Philippovich thốt lên, - vậy sao?- Giọng của ông chợt có vẻ lịch sự một cách đáng ngờ. - Xin chờ tôi một phút.

“Thế mới là anh hào chứ,- chớ than phục nghĩ thầm,

- giống hết mình. ồ, ông ấy sẽ đón họ ngay bây giờ, ời, ông ấy sẽ đón. Mình chưa biết là bằng cách nào, nhưng ông ấy sẽ đón phải biết... Phải cho họ một trận! Giả như mình đón cho cái tay cò hương này một miếng vào đám gân bắp chân phía trên ống ủng kia... gừ... ừ... ừ..."

Philip Philippovich ấn lên cần điện thoại, gỡ ống nghe và nói vào đó như sau:

- Cho tôi xin... vâng ạ... cảm ơn... cho tôi gặp Piot'r Aleksandrovich. Giáo sư Preobrajenski đây.

- Anh Piot'r Aleksandrovich đây à? Rất mừng là gặp được anh. Cảm ơn, tôi khoẻ. Anh Piot'r Aleksandrovich này, ca mổ của anh phải hoãn lại.

- Cái gì ạ?

- Huỷ hoàn toàn. Cũng như tất cả các ca mổ khác. Lý do là tôi thôi làm việc ở Moskva và nói chung ở nước Nga... Vừa rồi có bốn người vào phòng tôi, trong đó có một phụ nữ ăn mặc thành đàn ông, hai người mang súng lục, họ khủng bố tôi ngay tại căn hộ của tôi với mục đích tước đi một phần diện tích.

- Nhưng. thưa giáo sư. - biến sắc mặt. Svonđer lên tiếng.

- Xin lỗi... Tôi không có điều kiện để nhắc lại tất cả những gì họ đã nói ở đây. Tôi không phải là người ưa các chuyện vô nghĩa.

Chỉ cần nói rằng họ đòi tôi phải bỏ phòng khám, nói một cách khác, họ buộc tôi phải mổ anh ở nơi trước đây tôi vẫn mổ thỏ. Trong những điều kiện như vậy tôi không chỉ không thể, mà không có cả quyền làm việc.

Vì vậy, tôi ngừng hoạt động, đóng cửa căn hộ và đi Sotri. Chìa khoá tôi có thể gửi lại Svonđer. Cứ để cho anh ta mổ.

Cả bốn người đứng chết lặng. Tuyết trên ủng của họ tan thành nước.

- Biết làm thế nào được... Chính bản thân tôi cũng rất khó chịu... Sao? ồ không, anh Piot'r Aleksandrovich ạ? ồ không. Tôi không đồng ý như thế

đâu. Tôi không thể chịu nổi nữa. Sao? Hừm...Tuỳ anh. ít ra là như thế.
Nhưng với một điều kiện: ai cũng được, bao giờ cũng được, cách nào cũng được nhưng phải có một tờ giấy để với nó thì không một Svonder hay bất kỳ ai khác có thể đến gần cửa căn hộ của tôi. Một tờ giấy tối cao, có hiệu lực thật sự! Một chứng chỉ bảo đảm. Để cho không ai nhắc đến tên tôi nữa. Chấm hết. Đối với họ, tôi đã chết rồi. Vâng, vâng. Được thôi. Ai? à- à...ấy, đó lại là việc khác. à - à... Rất tốt. Bây giờ tôi sẽ trao ống nghe. Xin mời ngài, - Philip Philippovich nói với Svonder bằng giọngchâm chọc. - Bây giờ người ta sẽ nói chuyện với ngài.

- Xin lỗi ông, giáo sư, - Svonder nói, mặt khi thì đỏ bừng, khi thì tái mét.

- ông đã xuyên tạc những lời của chúng tôi.

- Đề nghị anh không sử dụng những lời như vậy.

Svonder bối rối cầm ống nghe, nói:

- Tôi nghe đây ạ. Vâng... Chủ tịch hội đồng nhà cửa... Nhưng chúng tôi hành động đúng theo nguyên tắc... Như thế này giáo sư cũng được ưu đãi lắm rồi... Chúng tôi có biết về các công trình của ông ta... Chúng tôi đã dự định để lại cho ông ta những năm căn phòng... Vâng, được ạ... Nếu đã vậy. Được ạ.

Mặt chín dừ, anh ta treo ống nghe, quay lại bàn.

"Ông ta đã hạ nhục họ ra trò! Thế mới là anh hào!

- chớ khoái chínhhĩ. - ông ta biết một câu thần chú nào đó bí mật hay sao ấy? Chà, bây giờ thì các người có thể tha hồ đánh tôi, tôi nhất định sẽ không đi khỏi nơi đây".

Ba người khách khác há hốc mồm nhìn Svonder bị hạ nhục.

- Thật là nhục nhã - anh ta ngượng ngập nói.- Nếu như bây giờ có cuộc tranh luận,

- cô gái kích động đỏ bừng mặt, nói, - thì tôi sẽ chứng minh cho Piot'r

Aleksandrovich...

- Xin lỗi, có phải chị muốn mở cuộc tranh luận ngay bây giờ không ạ? -

Philip Philippovich lịch thiệp hỏi.

Mắt cô gái cháy rực lên.

- Tôi hiểu ý mỉa mai của ông, thưa giáo sư, chúng tôi sẽ đi ngay bây giờ...

Chỉ có điều , với tư cách là trưởng ban văn hoá của khu nhà... - Nữ trưởng ban,

- Philip Philippovich sửa lại.

- Tôi muốn mời ông, - nói đến đó cô ta rút từ trong ngực áo ra mấy tờ tạp chí sắc sỡ và ướt nhèm vì tuyết, mời ông lấy cho mấy tờ tạp chí ủng hộ trẻ con nước Đức. Năm mươi kôpếch một tờ.

- Không, tôi không lấy, - Philip Philippovich liếc nhìn những tờ tạp chí, đáp gọn lỏn.

Trên các bộ mặt những người khách hiện ra vẻ ngơ ngác cực độ, còn mặt cô gái thì đỏ ửng như gấc.

- Tại sao ông không lấy?

- Không muốn.

- Ông không thương trẻ em Đức à?

- Tôi có thương.

- Ông tiếc năm mươi kôpếch à?

- Không.

- Thế thì tại sao?

- Tôi không muốn.

Tất cả im lặng.

- Giáo sư, ông biết không, - thở hắt ra nặng nề, cô gái cất tiếng, - nếu như ông không phải là người nổi tiếng khắp châu Âu và nếu như ông không được

che chở một cách hết sức đáng phê phán(người tóc vàng kéo vạt áo khoác của cô gái, nhưng cô ta gạt đi) bởi những nhân vật mà tôi tin chắc rằng chúng tôi sẽ còn làm cho ra nhẽ, thì ông đáng bị bắt giam.

- Vì sao? - Philip Philippovich tò mò hỏi.

- Ông là người căm thù vô sản, - cô gái kiêu hãnh nói.

- Vâng, tôi không thích vô sản, - Philip Philippovich buồn bã đồng ý và ấn nút. ở đâu đó có tiếng chuông vang lên. Cánh cửa dẫn ra hành lang mở không tiếng động.

- Dina, - Philip Philippovich nói to. - Dọn bàn ra. Các ngài cho phép chứ, thưa các ngài?

Bốn người im lặng bước ra khỏi phòng làm việc, im lặng đi ngang qua phòng tiếp khách, rồi qua phòng ngoài, và nghe tiếng cánh cửa chính nặng nề âm vang đóng lại sau lưng họ.

Con chó đứng dậy trên hai chân sau và làm một cử chỉ gì đó giống như sự bái lạy trước mặt Philip Philippovich.

Mikhail Bulgacov

TRÁI TIM CHÓ

Chương 3

Cá hồi thái thành từng miếng mỏng, cá chình ướp gia vị đựng trong những chiếc đĩa rộng vành màu đen in hoa rất đẹp. Một mẫu pho mát ứa nhựa đặt trên tấm thớt nặng, còn trong chiếc thùng bạc lót tuyết là trứng cá. Một bộ ly mỏng tang và ba bình pha lê đựng vốtka nhiều màu đứng giữa mấy chiếc đĩa. Tất cả những đồ vật đó bày trên một mặt bàn sứ nhỏ nằm âm cúng cạnh chiếc tủ buýp phê khổng lồ bằng gỗ sồi chạm trổ hắt ra từng chùm ánh sáng bạc và trong suốt. Giữa phòng là chiếc bàn lớn phủ vải trắng tinh, trên bàn bày hai bộ đồ ăn, khăn ăn gấp hình mũ giáo hoàng, và ba chai màu đen thẫm.

Dina mang vào một xoong bạc nắp dây kín, bên trong có cái gì đó sôi lèo xèo. Mùi từ trong xoong toả ra khiến miệng chó ngay lập tức ứa đầy nước miếng đặc sệt. "Vườn treo Semiramida?"(*) nó nghĩ và đập đuôi xuống sàn như đập chiếc gậy.

- Đưa lại đây, - Philip Philippovieh háo hức ra lệnh.

- Bác sĩ Bormental, tôi van anh hãy để yên món trứng cá đây đã. Và nếu như anh muốn nghe theo một lời khuyên tốt đẹp, thì đừng rót rượu Anh, mà hãy rót rượu

vốtka Nga bình thường ra.

Viên bác sĩ điển trai bị chó đớp - bây giờ anh ta đã bỏ áo choàng, mặc bộ com lê đen lịch sự - khẽ nhún cặp vai rộng, mỉm cười nhã nhặn và rót thứ nước trong suốt ra.

- Loại đời mới Xô Viết đây à?

- anh ta hỏi.

- Chúa bỏ qua cho anh, anh bạn ạ, - vị chủ nhân đáp. - Đây là còn. Đaria Pet'rovna tự tay cắt vodka tuyệt vời.

- Không phải đâu, bác Philip Philippovich, mọi người đều nói rằng nó rất vừa phải, ba mươi độ.

- Nhưng vodka thì phải bốn mươi độ, chứ không phải ba mươi, đó là một, - Philip Philippovich cắt ngang bằng một giọng giảng giải, - còn thứ hai là, có trời mới biết họ đổ gì vào đó. Anh có thể nói là họ nghĩ ra những trò gì không?

- Đủ mọi thứ trên đời?

- anh chàng bị đớp quả quyết đáp.

- Và tôi cũng có ý kiến như vậy,

- Philip Philippovich nói thêm, rồi bằng một cử động của tay hất toàn bộ số chất lỏng đựng trong ly vào cổ họng mình, - khà - à... Bác sĩ Bormental, xin mời anh, ngay tức khắc cái món này, và nếu như anh nói rằng đây là... tôi sẽ là kẻ thù không đội trời chung của anh suốt đời. "Từ Seviha đến Grenada...".

Vừa nói những lời đó, ông vừa dùng chiếc đĩa bạc răng nhọn chọc lên một miếng gì đấy giống như lát bánh mì mỏng đen thẫm. Người bị chó cắn cũng noi theo gương ông. Đôi mắt của Philip Philippovich ánh lên lấp lánh.

- Cái này tôi lắm hả?

- Vừa nhai, Philip Philippovich vừa hỏi. - Tồi hả? Anh trả lời đi, hỡi bác sĩ

thân mến.

- Cái này vô cùng tuyệt vời,

- người bị đớp chân thành đáp.

- Còn phải nói... Ivan Arnoldovich, anh nên biết là chỉ có đám địa chủ chưa bị những người Bolsewich cửa cổ mới nhắm rượu bằng các món nguội và xúp. Một kẻ ít nhiều biết kính trọng mình nhất thiết sử dụng các món nhắm nóng. Mà trong số các món nhắm nóng của Moskva thì đây là số một. Trước kia chúng được chế biến rất tuyệt vời ở chợ Slave. Nay, phần nhà nguoi.

- Bác cho chó ăn trong phòng ăn, - một giọng phụ nữ vang lên, - rồisau đừng có hòng mà đuổi được nó ra.

- Không sao. Con vật tội nghiệp đã đói quá rồi.

Philip Philippovich chìa cho con chó một mẫu thức ăn cắm vàođầu đĩa, nó đớp gọn khéo léo như làm xiếc, và chiếc đĩa được ném vào chậu sắt tây dùng để rửa bát đĩa.

Tiếp đó, từ các đĩa bốc lên một luồng hơi nước thoảng mùi tôm biển; chó ngồi dưới bóng chiếc khăn trải bàn với dáng vẻ của một người lính gác cạnh kho thuốc súng. Còn Philip Philippovich, nhét góc tấm khăn vào trong cổ áo, tiếp tục giảng giải:

- Việc ăn uống, Ivan Arnoldovich ạ, là hết sức phức tạp. Ăn phải biết cách, thế mà anh có hình dung nổi không, phần lớn nhân loại lại không biết cách ăn. Không phải chỉ biết ăn cái gì, mà còn phải biết ăn vào lúc nào và ăn như thế nào. (Philip Philippovich giơ chiếc thìa lên lắc lắc đầu ý nghĩa). Và nói cái gì khi ăn. Đúng thế. Nếu như anh quan tâm đến sự tiêu hoá của mình, thì đây là lời khuyên tốt lành của tôi: trong bữa ăn đừng nói về chủ nghĩa Bôlsêvich và về y học. Và - cầu Chúa phù hộ cho anh - trước bữa ăn không đọc các báo chí Xô Viết.

- Chà... nhưng các loại báo khác không có.

- Thế thì đừng đọc báo nào hết. Anh biết không, tôi đã quan sát ba mươi trường hợp trong bệnh viện của tôi, và anh nghĩ sao?

Những bệnh nhân không đọc báo thì cảm thấy thể trạng tuyệt vời.

Còn những ai bị tôi bắt buộc đọc báo chí thì sút cân.

- Chà... - mặt hồng lên vì rượu và đĩa súp, người bị đớp thốt lên thú vị.

- Chưa hết. Phản xạ đầu gối bị giảm, ăn kém, tâm trạng nặng nề.

- Quái thật...

- Đúng thế. Mà tôi nói gì thế này? Tự mình lại khơi chuyện về y học. Tốt nhất là ăn đi.

Philip Philippovich ngả người, ấn chuông, và Dina hiện ra giữa tấm màn cửa màu anh đào. Chó được một miếng cá chiên lớn, nhưng nó không thích, và tiếp đó là một miếng thịt bò rán tái. Nuốt miếng thịt bò xong, chó bỗng cảm thấy buồn ngủ và không thể nhìn thấy thêm một thứ thức ăn gì nữa.

"Một tam giác kỳ lạ, - chó nghĩ, sập đôi mí mắt trĩu nặng xuống. - mắt mình không muốn trông thấy bất kỳ thứ thức ăn nào nữa. Còn hút thuốc sau bữa ăn là một việc ngu ngốc"

Căn phòng ăn dần dần dày đặc một thứ khói màu xanh khó chịu. Chó đặt đầu lên hai

chân trước rồi thiếp đi.

- "Saint - Julien" là một thứ rượu vang rất khá, - chó nghe qua cơn mơ màng, - nhưng bây giờ thì không kiếm đâu ra nữa.

Có tiếng hát đồng ca, bị trần nhà và các tấm thảm làm giảm âm đi, từ đâu đó phía trên và phía bên vắng lại.

Philip Philippovich bấm chuông, và Dina bước vào.

- Dinuska, cái gì thế?

-- Người ta lại triệu tập cuộc họp toàn thể, bác Philip Philippovich ạ, - Dina đáp.

- Lại họp toàn thể!

- Philip philipovich khổ sở kêu thốt lên. - Thế nghĩa là bây giờ đã bắt đầu, nhà Kalabukhov thế là đi đứt. Buộc phải rời khỏi đây, nhưng thử hỏi đi đâu? Tất cả rồi sẽ cứ thế tiếp diễn. Lúc đầu là tối nào cũng hát, rồi sau đó là ống dẫn nước trong các phòng vệ sinh đóng băng lại, tiếp sau nữa là nồi hơi trong lò sưởi hơi sẽ nổ tung, và vân vân. Nhà Khalabukhov hết đời nhà ma.

- Bác Philip Philippovich, bác quá phiền muộn đấy.

- Dina mỉm cười nhận xét và mang một chồng đĩa đi ra.

- Nhưng làm sao lại không phiền muộn được!

Philip Philippovich hét to. - Các người có hiểu đó là một ngôi nhà như thế nào không?

Bác nhìn sự vật quá đen tối. Bác Philip Philippovich ạ, - anh chàng điên trai bị chó đớp lên tiếng phản đối, - bây giờ tất cả đều thay đổi rất nhiều.

- Anh bạn ạ, anh biết tôi đấy chứ? Có đúng thế không? Tôi là một con người sự kiện, con người quan sát. Tôi là kẻ thù của các giả thuyết thiếu cơ sở. Và điều đó không chỉ ở nước Nga, mà cả khắp châu Âu đều biết. Nếu như tôi nói một điều gì, thì nghĩa là đã có một sự kiện nào đấy làm cơ sở, từ đó mà tôi rút ra kết luận.

Và đây là sự kiện: cái mắc áo và cái giá đỡ ủng cao su trong nhà chúng ta.

- Chuyện này thật thú vị...

"Ủng cao su là chuyện vớ vẩn. Hạnh phúc đâu phải ở chỗ ủng cao su, - chó nghĩ. -- nhưng ông ta là một nhân vật xuất chúng".

- Cứ lấy cái giá đỡ ủng cao su làm thí dụ. Tôi sống ở nhà này từ năm 1903.

Và đây, trong suốt thời gian đó cho đến tháng Tư năm 1917, không có lấy một trường hợp nào - tôi gạch đứt bằng bút chì đỏ để nhấn mạnh không có lấy một trường hợp nào

- ở cổng chính phía dưới, mặc dù cửa không đóng, lại mất đi dù chỉ là một đôi ủng cao su. Anh nên nhớ là ở đây có mười hai căn hộ, tôi lại thường xuyên tiếp khách. Tháng Tư năm 1917, vào một ngày đẹp trời, đã biến mất tất cả các đôi ủng cao su, trong đó có hai đôi của tôi, cùng ba cây cần, một áo bành tô và một ấm samôva của ông gác cửa. Và từ đó cái giá để ủng cao su đã chấm dứt sự tồn tại của mình. Anh bạn thân mến ạ. Đây là tôi chưa nói về lò sưởi bằng hơi nước. Tôi chưa nói. Cứ để đấy đã. Làm như một khi đã có cách mạng xã hội thì không cần đốt lò sưởi nữa! Mặc dù đến một lúc nào đó, khi nào rảnh rỗi, tôi sẽ tiến hành nghiên cứu náo và sẽ chứng minh rằng toàn bộ các náo loạn xã hội này đơn giản chỉ là một cơn hoang tưởng bệnh hoạn...(*) Vậy tôi hỏi: tại sao từ khi diễn ra những chuyện này thì tất cả mọi người đều bắt đầu dẫm những đôi giày, đôi ủng bản thiu luôn lên các bậc cầu thang bằng đá hoa? Tại sao cho đến tận bây giờ vẫn phải đặt các đôi ủng cao su trong tủ có khoá? lại còn phải đặt thêm lính gác để không bị một kẻ nào đó cuỗm đi? Tại sao lại lột các tấm thảm ở cầu thang cổng chính? Chẳng lẽ Karl Marx lại cấm trái thảm ở cầu thang? Chẳng lẽ Karl Marx lại có nói ở đâu đó rằng cần phải lấy gỗ bịt kín cổng thứ hai của ngôi nhà Kalabukhov ở Pretristenka để đi vòng qua sân sau? Điều đó cần thiết cho ai? Cho những người da đen bị áp bức? Hay là cho giai cấp công nhân Bồ Đào Nha? Tại sao người vô sản lại không thể để ủng cao su lại phía dưới, mà cứ làm bản sàn đá hoa cương?

- Nhưng bởi vì, bác Philip Philippovich ạ, nói chung họ không có ủng cao su. -anh chàng bị đớp rụt rè cất tiếng.

- Đâu có vậy? - Philip Philippovich đáp lại bằng giọng vang rền như sấm và rót đầy cốc rượu vang.

- Hừm... tôi không chấp nhận các loại rượu mùi sau bữa ăn: chúng quá nặng và ảnh hưởng không tốt đến gan... Đâu có vậy? Bây giờ họ đã có ủng cao su,

và đó là ủng... của tôi! Đây chính là những đôi ủng cao su đã biến mất vào tháng Tư năm 1917. Thử hỏi ai đã lấy cắp nó? Tôi à? Không thể có chuyện đó? Tay tư sản Sablin à? (Philip Philippovich chọc ngón tay lên trần nhà). Nói đến chuyện đó đã buồn cười. Chủ nhà máy đường Polozop à? (Philip Philippovich trở ngón tay sang phía tường lên). Tuyệt đối không? Chính những tay ca sĩ đang hò hét kia làm điều đó? Đúng thế! Nhưng ít ra họ cũng nên cởi ủng ra khi đi lên cầu thang chứ! (Philip Philippovich bắt đầu gõ búng mặt). Họ dỡ bỏ hết hoa ở các bãi đầu cầu thang để làm quái quỷ gì hả? Tại sao điện, lạy Chúa cho tôi không nhầm, trong suốt hai mươi năm chỉ tắt hai lần, bây giờ cứ đều đặn mỗi tháng mất một lần?

- Bác sĩ Bormental ạ, thống kê là một sự vật thật khủng khiếp. Là người đã đọc công trình cuối cùng của tôi, anh phải biết điều đó hơn ai hết chứ!

- Kinh tế đồ nát: bác Philip Philippovich ạ.

- Không phải, -- Philip Philippovich bác bỏ một cách dứt khoát, - không phải thế. Van Arnoldovich thân mến ạ, anh là người đầu tiên nên tránh dùng chính cái từ này. Đó là ảo ảnh, là hoả mù, là sự hư tạo

- Philip Philippovich xoè những ngón tay ngán ngủn, làm cho trên tấm khăn trải bàn hiện ra hai bóng đen giống như hai con rùa ngộ nguậy- Sự đồ nát kinh tế của anh là cái gì? Một bà già chống gậy? Một mụ phù thủy đi đập phá tất cả các cửa kính, tắt hết đèn? Nói chung nó đâu có tồn tại!

- Anh muốn nói cái gì dưới cái từ đó?

- Philip Philippovich giận dữ hỏi con vịt khôn khổ bằng bì các tông treo lộn đầu xuống dưới cạnh tủ thức ăn, và tự mình trả lời thay: - Sự thể nó là thế này: nếu như tôi, thay vào việc tiến hành phẫu thuật hàng ngày lại bắt đầu hát tập thể ở trong căn hộ, thì tôi sẽ có ngay sự đồ nát kinh tế. Nếu như tôi đi vào phòng vệ sinh, xin lỗi về cách diễn đạt, đái bừa ra ngoài bồn, và Dina cùng Danh Pet'rovna cũng làm như vậy, thì trong phòng vệ sinh cũng sẽ

có ngay sự đổ nát. Như vậy nghĩa là sự đổ nát không phải ở trong bồn vệ sinh mà ở trong đầu người. Nghĩa là khi những ca sĩ bariton kia kêu gào "Hãy tiêu diệt sự đổ nát!" - thì tôi chỉ cười. (Mặt Philip Philippovich méo xệch đi khiến viên bác sĩ bị đớp há hốc miệng ra). Xin thề với anh là tôi cảm thấy thật buồn cười? Điều đó có nghĩa là mỗi người trong bọn họ cần phải tự nện vào gáy mình? Và đây, đến khi nào họ nên bật khỏi đầu tất cả mọi thứ ảo tưởng và bắt tay vào dọn nhà kho - là cái công việc trực tiếp của họ - thì sự đổ nát kinh tế sẽ tự nhiên biến mất. Không thể bắt cá hai tay, thờ phụng hai chúa được! Không thể trong cùng một lúc vừa quét dọn đường xe điện, vừa lo sắp xếp số phận của những người Tây Ban Nha đói rách nào đấy! Sẽ không ai làm được điều đó hết, bác sĩ ạ, nhất là những người nói chung đã tụt hậu so với châu Âu khoảng hai trăm năm và cho đến nay cái cục quần của chính mình cũng còn chưa thật hoàn toàn tự tin?

Philip Philippovich đã nổi cơn hăng. Hai lỗ mũi điều hậu của ông thở phập phồng. Tích tụ được sức lực sau bữa ăn no, ông hét vang rền hệt như một nhà ngôn sứ thời cổ đại, mái đầu của ông lấp lánh ánh bạc.

Những lời của ông văng đến tai chó nửa thức nửa ngủ như một chuỗi tiếng động ì ầm từ sâu dưới lòng đất. Khi thì con cú với đôi mắt vàng khè đàn độn nhảy chập chờn trong cơn mơ màng, khi thì bộ mặt tởm lợm của lão đầu bếp đội mũ vải không vành cẩu bần, khi thì hàng ria ngang tàng của Philip Philippovich được bóng điện dưới thiếc chao đèn chiếu sáng, khi thì những cỗ xe trượt tuyết ngái ngủ nghiêng ken két rồi biến mất; còn trong bao tử chó, miếng thịt bò tái bị nhai nát đang trôi nổi trong đám dịch vị và tiêu hoá dần. "Ông ấy có thể kiếm tiền được trên các buổi mít tinh, - chó chập chờn nghĩ, - một tay hùng biện hạng nhất. Mà thực ra, có vẻ như tiền ông ta thế này cũng đã không để đâu cho hết".

- Cảnh sát! - Philip Philippovich hét, - Cảnh sát!! - Có những quả bong bóng

nào đó nổ bực trong não chó "u-hu- hu"... - Cảnh sát! Cần có cái đó và chỉ có cái đó mà thôi. Và hoàn toàn không quan trọng là anh ta mang thẻ hiệu hay đội mũ băng đỏ. Đặt cảnh sát bên cạnh mỗi con người và bắt anh ta phải trấn an những cơn hứng ca hát của các công dân của chúng ta. Anh nói là kinh tế đổ nát? Tôi nói với anh, bác sĩ ạ, là sẽ không có gì thay đổi theo chiều hướng tốt hơn trong ngôi nhà của chúng ta - mà trong bất cứ ngôi nhà nào cũng vậy thôi - nếu như chưa đẹp được những tay ca sĩ này! Chỉ có khi nào họ chấm dứt những buổi liên hoan ca nhạc kia thì mọi sự sẽ tự khắc trở nên tốt đẹp hơn.

- Bác nói toàn những chuyện phản cách mạng đấy, bác Philip Philippovich ạ,
- anh chàng bị chó đớp đùa, - lạy trời đừng để ai nghe thấy bác?

- Không có gì nguy hiểm cả.

- Philip Philippovich nóng nảy phản đối. - Không có phản cách mạng nào ở đây hết. Mà nhân thể, đấy lại là một từ mà tôi hoàn toàn không thể chịu nổi. Tuyệt đối không tài nào hiểu được là cái gì ẩn giấu đằng sau nó! Hoạ ma quỷ mới biết! Và tôi nói thế đấy: trong những lời của tôi không hề có phản cách mạng với phản cách miết nào hết. Trong những lời đó chỉ có lẽ phải và kinh nghiệm sống mà thôi.

Nói xong, Philip Philippovich rút góc tấm khăn ăn đã nhàu nát từ trong cổ áo ra vò thành cục, đặt xuống cạnh cốc rượu vang uống dở. Anh chàng bị đớp cũng lập tức đứng dậy và cảm ơn: "Merci".

- Đợi cho một phút, bác sĩ

- Philip Philippovich dừng anh lại, rút từ trong túi quần ra một chiếc ví. Ông nheo mắt, đếm mấy tờ giấy bạc trắng và chìa cho người bị chó cắn, nói:

- Hôm nay của anh, Van Arnoldovich, bốn mươi rúp. Xin gửi anh.

Người bị đớp lịch sự cảm ơn, đổ mặt, nhét tiền vào túi áo vét.

- Tối nay cháu có cần làm gì không ạ, bác Philip Philippovich? - anh hỏi.

- Không, cảm ơn anh bạn. Tối nay chúng ta sẽ không làm gì cả. Thứ nhất, con thỏ thí nghiệm đã chết mất, còn thứ hai, hôm nay ở Nhà Hát Lớn diễn vở "Aida". Tôi đã lâu không xem. Tôi thích... Anh còn nhớ không? Khúc song tấu... Tari... ra-rim.

- Làm sao bác có thể kịp làm được mọi chuyện như vậy, bác Philip Philippovich?- viên bác sĩ hỏi với vẻ thán phục.

- Người nào không vội vàng đi đâu cả thì làm gì cũng kịp, - chủ nhà lên giọng răn dạy.

- Tất nhiên, nếu như tôi bắt đầu la cà hết cuộc họp này đến cuộc họp khác và hát hồng suốt ngày như hoạ mi thay vào chỗ phải làm công việc trực tiếp của mình, thì chắc tôi cũng chẳng kịp đi tới đâu cả, dưới ngón tay của Philip Philippovich, répéter(*) trong túi áo điểm giờ ngân nga.-

Đã hơn tám giờ... Tôi sẽ đến xem màn hai. Tôi là người ủng hộ việc phân công lao động. ở Nhà Hát Lớn họ cứ việc hát, còn tôi sẽ làm phẫu thuật của tôi. Như thế mới là tốt. Và không có đồ nát nào hết... Còn việc này nữa, Van Arnodovich ạ, anh hãy theo dõi thật sát sao nhé: hễ có trường hợp tử vong nào thích hợp là lập tức từ bàn mổ đưa vào dịch nuôi và đến tôi ngay!

- Bác đừng lo, bác Philip Philippovich ạ, cái bác sĩ giải phẫu bệnh lý đã hứa với cháu rồi.

- Rất tốt.

Còn bây giờ chúng ta sẽ theo dõi cái tay lang thang suy nhược thần kinh này. Cứ để cho cậu ta lãnh sùn đi đã.

"ông ấy quan tâm đến mình, - chó nghĩ, - một con người tốt bụng. Mình biết ông ấy là ai rồi. Là một phù thuỷ, là pháp sư, là tiên ông trong các câu chuyện cổ tích của loài chó... Bởi vì không thể tất cả những chuyện này do mình ngủ mơ thấy. Hay biết đâu lại là mơ thật? (chó rùng mình trong mơ).

Bây giờ mình sẽ tỉnh dậy... Và sẽ không có gì cả. Không cả ngọn đèn bọc tán lụa, không cả hơi ấm, không cả cái cảm giác no nê. Lại bắt đầu vòm công nọ, lại cái rét đến phát điên phát rồ, mặt đường băng giá, đói khát: những con người độc ác... Nhà ăn, tuyết... Lạy Chúa, tất cả những cái đó mới khủng khiếp làm sao..."(*)

Nhưng những cái đó đã không xảy ra. Mà ngược lại, vòm công nọ đã tan biến đi như một giấc mơ tồi tệ và không bao giờ trở lại nữa.

Có vẻ như sự đổ nát kinh tế không đến nỗi đáng sợ cho lắm. Bất kể nó, mỗi ngày hai lần những ống dẫn màu xám của lò sưởi dưới bệ cửa sổ lại được thay nước nóng, và hơi ấm vẫn tỏa lan thành từng đợt sóng ra khắp cả căn hộ.

Một điều hết sức rõ ràng là: Sarik đã rút trúng được số độc đắc của loài chó. Bây giờ không ít hơn hai lần một ngày đôi mắt của nó trào đầy thứ nước mắt biết ơn đối với con người thông thái phố Pretnstenka. Ngoài ra, tất cả những tấm gương đứng giữa những chiếc tủ trong phòng khách và phòng tiếp bệnh nhân đều in bóng một chàng chó đực đẹp mã may mắn.

"Ta là một trang tuần nhĩ. Có thể là một hoàng tử chó ẩn danh, - chó ngẫm nghĩ, không rời mắt khỏi hình con chó đực lông xù màu cà phê với bộ mõm mãn nguyện lượn lờ trong cái khoảng không vô đáy sau những tấm gương. - Rất có thể là bà nội ta đã dan díu với một chàng thợ lặn nào đó. Vì vậy nên trên mõm ta mới có một vết trắng như thế này. Nếu không thì thử hỏi nó từ đâu ra? Philip Philippovich là người rất tinh đời, ông ấy không nhất bậy một con chó hoang vớ vẩn nào đâu.

Trong vòng một tuần lễ, chó ta đã dành chén một khối lượng thức ăn bằng cả tháng rưỡi chịu đói trước đó ở ngoài phố. Nhưng tất nhiên đấy chỉ là khối lượng. Về chất lượng bữa ăn ở nhà Philip Philippovich thì khỏi phải nói.

Thậm chí không tính tới chuyện hàng ngày Daria Pet'rovna mua hàng đồng

thịt vụn ở chợ Smolen với giá mười tám kôpếch, chỉ cần nhắc đến bữa chiều vào bảy giờ tối ở phòng ăn mà chó được tham dự - mặc cho Dina kiêu kiêu hết sức phản đối - cũng đã quá đủ. Trong những bữa ăn đó Philip Philippovich đã vĩnh viễn được tôn xưng là một vị thánh. Chó đứng lên bằng hai chân sau và day day liếm vạt áo vét của ông, chó nghiêng cứu tiếng chuông gọi cửa của Philip Philippovich - hai nhịp chuông mạnh mẽ ngắt quãng đầy quyền uy, - để vừa sửa vừa phóng như tên bắn ra đón ông ở phòng ngoài. Ông chủ bước vào trong chiếc áo lông cáo bạc với hàng triệu hạt tuyết óng ánh, người toả ra mùi xì gà, cam, chanh, dầu xả, nước hoa, vải dạ, và giọng ông như ống lệnh vang rền khắp căn hộ.

- Con lợn kia, tại sao nhà người lại cắn xé con cú của ta? Nó quấy rầy nhà người à? Ta hỏi, nó quấy rầy nhà người à? Tại sao lại làm vỡ chân dung giáo sư Mechnikov? (*)

- Bác Philip Philippovich ạ, cần phải cho nó ăn roi ít ra là một trận, - Dina phần nộ nói. - không thì loạn lên cả mất thôi. Bác xem kia, nó đã làm gì với những đôi giày cao su của bác.

- Không được đánh roi ai cả, - Philip Philippovich nghiêm khắc nói. - Hãy vĩnh viễn ghi nhớ lấy điều đó. Với con người cũng như với động vật chỉ có thể tác động bằng lời khuyên bảo mà thôi. Đã cho nó ăn thịt hôm nay chưa?

- Lạy Chúa, nó vét sạch cả nhà rồi ấy chứ, bác lại còn hỏi, bác Philip Philippovich. Cháu không hiểu là làm sao nó không vỡ bụng ra đây.

- Cứ để cho nó ăn... Con cú quấy phiền gì nhà người, hờ đồ du côn?

- Ư ư? - Con chó xu nịnh tru lên và quỳ bốn chân, bò lết bụng trên sàn.

Mọi người hò hét túm lấy cổ nó lôi qua phòng tiếp khách vào phòng làm việc. Chó rên rĩ, tru tréo, bám lấy thảm, trượt mông như trong rạp xiếc. Giữa phòng làm việc, con cú mất thủy tinh nằm trên thảm, bụng bị xé rách toang

để lộ ra những miếng giẻ đỏ nồng nặc mùi băng phiến. Bức chân dung lồng kính vỡ vụn nằm trên bàn.

- Cháu cố ý không dọn để bác thấy, - Dina âm ức báo cáo.

-Nó dám nhảy lên bàn, cái đồ mất dạy này! Và đớp lấy đuôi con cú! Cháu chưa kịp làm gì thì nó đã cắn nát ra rồi. bác Philip Philippovich ạ, Hãy dúi mõm nó vào con cú để cho nó biết đi phá hại đồ vật lành như thế nào.

Và bắt đầu cuộc vật lộn. Chó bị lôi đến dúi mõm vào bụng cú, và nó vừa trụ chân xuống thảm, vừa nhỏ những giọt nước mắt cay đắng và nghĩ: "Các người cứ đánh đi, nhưng xin đừng đuổi ta ra khỏi nhà".

-Gửi con cú đến thợ nhồi thú ngay ngày hôm nay. Ngoài ra, đến gặp ông Miur mua cho nó một vòng cổ chắc chắn và dây xích.

Ngày hôm sau người ta đeo lên cổ chó một vòng cổ rộng sáng loáng. Trong giây phút đầu tiên, nhìn hình mình trong gương, nó rất buồn, cụp đuôi lại và lùi vào buồng

tắm, nghĩ cách ghè vòng cổ vào rương hay một chiếc hòm nào đó. Nhưng rất nhanh chóng chó hiểu ra rằng nó là một đứa ngu. Dina cầm dây xích dẫn Sarik đi dạo trên đại lộ Obukhov. Chó bước đi như một kẻ bị bắt, người nóng ran lên vì xấu hổ; nhưng khi đi hết phố Pretristenka đến nhà thờ Đấng Cứu Thế, nó đã hiểu ra một cánh tuyệt vời rằng thế nào là cái vòng cổ ở trên cõi đời này. Trong mắt của tất cả nhưng con chó nó gặp trên đường đều hiện lên sự ghen ghét điên cuồng; còn ở

Ngõ Chết, một con chó cụt đuôi người dài ngoằng gâu gâu lên rủa nó là "đồ theo đuôi quý tộc", "đồ đầy tớ mặt kiếp". Khi Dina dẫn nó bước qua đường ray tàu điện, một viên cảnh sát nhìn chiếc vòng cổ với vẻ hài lòng và kính trọng; còn khi về đến nhà thì đã xảy ra điều kỳ lạ chưa từng thấy trong đời: lão gác cửa Pheđor đích thân

ra mở cánh cửa thánh cho Sarik vào, và cũng trong lúc đó lão nói với Dina: -

Chà, ông Philip Philippovich nhà ta kiếm được cậu xù đẹp thật. Mà béo quá nữa.

- Còn phải nói. Nó ăn bằng cả sáu con cộng lại.

- Dina hồng hào và xinh đẹp vì mới ở ngoài trời lạnh vào, giải thích.

"Cái vòng cổ cũng chẳng khác gì cặp giấy trí thức", - chó thầm nghĩ, rồi vừa ngúng nguẩy mộng vừa bước theo cầu thang lên tầng hai hết như một ông chủ.

Sau khi nhận thức được đúng giá trị của vòng cổ chó liền làm chuyến viếng thăm đầu tiên vào cái khu vực chính yếu nhất của thiên đường, nơi từ trước đến nay nó bị cấm ngặt - tức là vào vương quốc của chị nấu bếp Daria Pet'rovna. Toàn bộ căn hộ cộng lại không đáng giá một góc của vương quốc Daria. Ngày nào cũng vậy: ngọn lửa réo gào, nổ lách tách trong bếp lò lát gạch men đen bóng ở trên mặt. Lò sấy cũng nổ lách tách. Khuôn mặt của Daria Pet'rovna cháy bừng nổi đau khổ nóng bỏng không dứt và lòng say mê dục tình chưa thoả, nhờn mỡ bóng lên. Trên mái đầu chải ra hai bên với lọn tóc màu bạch kim sau gáy lấp lánh hai mươi hai viên kim cương giả. Nhưng chiếc chảo vàng treo trên móc khắp các mặt tường; gian bếp toả mùi thơm ngào ngạt, sôi sùng sục, réo ầm ầm như cháy nhà, còn trên chảo rán thì sủi bong bóng, kêu xèo xèo, trong các xoong nồi, bình lọ đầy kín. Trong lò, lửa réo rần rật...

- Cút! - Danh Pet'rovna la lên. - Cút khỏi đây ngay, đồ móc túi vô chủ. ở đây chỉ còn thiếu mây nữa thôi? Tao cho que cời lò bây giờ!

"Sao lại thế? Gì mà bà chị sửa lên như vậy? - Chó quý lụy hấp háy cặp mắt. - Tôi mà là đồ móc túi sao? Chẳng lẽ bà chị không trông thấy vòng cổ đây à?" và chó nghiêng người bò vào cửa, chỗ mõm qua khe mở. Nhảy tâng tâng.

Tám cửa lò bắn tung ra, để lộ một địa ngục khủng khiếp, nơi ngọn lửa cháy rùng rục sáng chói.

Sarik quả là có bí quyết chinh phục trái tim người. Hai ngày sau nó đã nằm ngay cạnh giỏ cá kình nhìn Daria Pet'rovna làm việc. Bằng con dao sắc hẹp bản, chị ta chặt đầu và chân những con gà thông yếu đuối, rồi như một tay đao phủ nổi con diên, lôi hết lòng ruột, róc thịt nạc khỏi xương, bỏ vào máy xay thịt. Trong lúc đó Sarik nằm nhá đầu gà thông. Daria Pet'rovna lấy những ổ bánh mì trắng ngâm nhão trong bát sữa ra nhào trên thớt với chỗ thịt vừa được xay nhỏ, đổ kem, rắc muối vào trộn và bắt đầu nặn những viên chả.

Buổi tối, vòm miệng lò đá tắt lặng, phía trên tấm màn trắng che một nửa cửa sổ phòng bếp là màn đêm dày đặc và trang trọng của phố Pretristenka với một ngôi sao cô đơn. Trong bếp, mặt sàn bốc hơi ẩm, xoong chảo phát ra những tia sáng đục

bí ẩn, một chiếc mũ cứu hỏa đặt trên bàn. Sarik nằm cạnh lò bếp ấm như sư tử nằm cạnh công, vênh một tai lên tò mò nhìn người đàn ông ria đen mang thắt lưng da rộng bản vẽ kích động đang ôm ghì lấy Daria Pet'rovna sau cánh cửa khép hờ trong phòng của Dina và Danh Pet'rovna. Toàn bộ khuôn mặt chị ta, ngoài chiếc mũi trát phấn trắng bạch, cháy bừng nổi đau khổ và niềm khao khát dục tình. Dải ánh sáng lọt qua khe cửa nằm vắt trên mặt người đàn ông ria đen, một bông hoa hồng của ngày lễ giáng sinh dất trên ngực áo của anh ta.

- Cứ quẩn lấy như con quỷ ấy, - Daria Pet'rovna lầu bầu trong phòng tối mờ.
- Thôi đi nào! Dina sắp về bây giờ đây. Anh sao thế, cũng được người ta làm cho trẻ hoá lại rồi à?
- Cái đó thì chúng ta chẳng cần để làm gì, - người ria đen tìm mình một cách vất vả và trả lời khàn khàn.
- Em đúng là như lửa ấy!

Vào các buổi tối, ngôi sao phố Pretnstenka bị che khuất sau tấm màn cửa

dày nặng, và nếu như ở Nhà Hát Lớn không trình diễn "Aida" và không có các cuộc họp của "Hội Phẫu thuật toàn Nga" thì vị thánh của chó an toạ trong chiếc ghế bành sâu ở phòng làm việc của mình. Đèn trần không bật lên, chỉ có một ngọn điện màu xanh lục cháy sáng trên bàn. Sarik nằm trên thảm trong bóng tối và nhìn không rời mắt những việc làm kinh dị. Những bộ óc người nằm ngập trong dung dịch đục nhờ, hăng hắc buồn nôn đọng trong các bình thuỷ tinh. Hai tay của vị thánh xắn cao đến tận khuỷu, đi găng cao su nâu và những ngón tay ngắn tròn bóng hí hoáy lách trong các nếp của bộ não. Chốc chốc vị thánh lại sử dụng cây kéo nhỏ sáng loáng lạng lẽ cắt những lớp vỏ não vàng mềm mại.

- "Đến đôi bờ sông Nin thần thánh", - vị thánh khe khẽ hát và căn môi nhớ lại cảnh bài trí bên trong vàng choé của Nhà Hát lớn.

Các ống dẫn lò sưởi trong giờ này được đốt nóng đến cực độ. Hơi ẩm bốc lên trần nhà, từ đó lan toả ra khắp căn hộ; và con rận cuối cùng, còn chưa bị chính bàn tay của Philip Philippovich thái bắt, sống lại trong bộ lông chó, nhưng dù sao số phận của nó cũng đã được định đoạt. Rồi từ xa vẳng đến tiếng cánh cửa chính mở ra đóng Những tấm thảm làm giảm đi mọi âm thanh lại.

"Dina đi xem xinê, - chó nghĩ thầm trong bụng, khi cô ta về chắc là sẽ bắt đầu ăn tối. Hôm nay hình như là có thịt bê dăn".

* * *

Vào cái ngày khủng khiếp đó ngay từ sớm Sarik đã nhói lên một linh cảm. Vì thế nó bỗng cảm thấy buồn và ăn bữa sáng, - nửa bát cháo kiểu mạch và khúc xương cừ từ hôm qua để lại - không thấy ngon miệng tí nào. Nó ủ rũ lang thang vào phòng tiếp bệnh nhân và ở đó khẽ tru lên với bóng hình mình trong gương. Nhưng đến trưa, sau khi Dina dắt nó ra dạo chơi ngoài đại lộ có hàng cây ở giữa, thì ngày lại trôi đi bình thường. Hôm nay không có khánh vì như thường lệ thứ hai không phải là ngày khám, và vị thánh ngồi trong phòng làm việc, mở rộng trên mặt bàn những cuốn sách với tranh vẽ nhiều màu. Mọi người chờ đến bữa trưa. Chó hơi tươi tỉnh lại bởi ý nghĩ rằng món chính hôm nay sẽ có gà tây như nó đã biết được chính xác dưới bếp. Khi đi qua hành lang, chó bỗng nghe thấy trong phòng làm việc của Philip Philippovich tiếng chuông điện thoại vang lên đột ngột và gay gắt. Philip Philippovich cầm lấy ống nói, lắng nghe một lát rồi bỗng trở nên xúc động.

- Tốt lắm, - giọng nói ông vang lên, - hãy đưa đến đây ngay, ngay bây giờ! Ông hỏi hỏi gọi chuông và ra lệnh cho Dina vừa bước vào cấp tốc bày bàn.

- Ăn trưa ngay! Ăn trưa! Ăn trưa ngay!

Trong phòng ăn lập tức nghe tiếng đĩa va vào nhau lách cách, Dina rồi rít chạy đi chạy lại, từ trong bếp Daria Pet'rovna lâu lâu là món gà tây còn chưa xong. Chó lại cảm thấy bồn chồn.

"Mình không thích sự hỗn loạn trong căn hộ", - nó ngẫm nghĩ... và nó vừa mới nghĩ được như vậy thì cảnh hỗn loạn lại càng khó chịu hơn. Trước hết là do sự xuất hiện của viên bác sĩ Bormental trước đây từng bị chó đớp. Anh

mang đến một va li bốc mùi hôi tởm và cứ để nguyên cả áo ngoài xách nó đi qua hành lang vào thẳng phòng khám. Philip Philippovich quẳng chén cà phê uống dở xuống bàn, điều trước đó chưa bao giờ xảy ra với ông, và chạy bỏ ra đón Bormenthal - đây cũng là điều chưa xảy ra với ông bao giờ trước đó.

- Chết khi nào?

- ông hét lên hỏi.

- Ba giờ trước đây, - Bormenthal. không cởi bỏ phiếu mũ lông bám đầy tuyết, đập và mở va li ra.

"Ai chết? - chó cái kinh, không hài lòng nghĩ thầm và rúc vào dưới chân chủ, - mình không chịu nổi khi mọi người cứ cuống quýt cả lên"

- Đừng có quần dưới chân! Nhanh lên, nhanh lên, nhanh lên! - Philip Philippovich quát toáng lên về mọi hướng và bắt đầu, như chó nghĩ, ấn vào tất cả các nút chuông.

Dina chạy đến.

- Dina! Bảo Daria Pet'rovna đến trực điện thoại, ghi lại: không tiếp ai hết! Cô cần ở đây. Bác sĩ Bormenthal, tôi van anh, nhanh lên, nhanh lên, nhanh lên!

"Mình không thích, ôi mình không thích". - Chó giận dỗi tự ái và lang thang đi lại trong căn hộ, còn toàn bộ sự tất bật thì tập trung vào ở phòng khám. Dina bất ngờ hiện ra trong tấm áo choàng trắng giống như vải liệm và chạy từ phòng khám vào bếp và ngược lại.

"Hay là ta đi ăn cái gì? Thôi cứ mặc kệ họ",

- chó nghĩ và

bỗng nhận được quyết định bất ngờ.

- Không cho Sarik ăn gì hết, - mệnh lệnh từ trong phòng khám ném ra.

- Có mà giữ được nó.

- Nhốt lại.

Và Sarik bị lừa vào phòng tắm
nhốt lại.

"Thật đều cáng, - ngồi trong phòng tắm tối mờ mờ, Sarik nghĩ, - đúng là một
trò ngốc..."

Gần mười lăm phút chó ngồi trong buồng tắm với tâm trạng kỳ lạ - khi thì
giận dữ, khi thì chán nản cực độ. Mọi chuyện đều ngán ngẩm, không rõ
ràng.

"Được rồi, ngày mai ngài sẽ có giày cao su mới, thưa ngài Philip
Philippovich vô cùng kính mến, - chó nghĩ bụng, - ngài đã mua hai đôi rồi và
sẽ phải mua thêm một đôi nữa. Để chữa thói nhốt chó lại".

Nhưng cái ý nghĩ cuồng nộ đó của nó bỗng bị cắt ngang. Không hiểu vì sao
chó bất ngờ và rõ ràng nhớ lại một mẩu thời niên thiếu của mình -- khoảng
sân mênh mông tràn trề ánh nắng ở cửa ô Preobrajenskaia, những mảnh mặt
trời trong các vỏ chai rỗng, một hòn gạch vỡ, những con chó hoang.

"Không, giờ còn đi đâu được nữa, ta sẽ chẳng rời khỏi đây để đến với bất cứ
thứ tự do nào đâu, nói dối mà làm gì, - chó khịt khịt mũi và buồn bã nghĩ, ta
quen mất rồi. Ta là một con chó quý tộc, một sinh vật trí thức, đã được ném
mùi cuộc sống tốt đẹp nhất. Mà tự do là cái gì kia chứ? Chỉ là hoả mù, ảo
tưởng, là sự hư tạo... Sự

mê sảng của mấy lão dân chủ hẩm hiu...i'.

Rồi bóng tối trong phòng tắm trở nên đáng sợ, chó tru dài, nhảy chồm lên
cửa, cào xé.

- U'-u-u! - tiếng tru như hướng vào thùng rỗng vang khắp căn hộ.

"Ta lại sẽ xé xác con cú ra",

- chó nghĩ trong cơn điên khùng nhưng bất lực. Rồi nó kiệt sức, nằm xẹp
xuống một lúc, còn khi đứng dậy, lông trên người bỗng dựng đứng cả lên, vì

nó cảm thấy như trong phòng tắm chật chội chôn những con mắt sói khủng khiếp.

Đúng vào lúc cơn kinh hoàng lên đến cao độ, cánh cửa chợt mở ra. Chó rủa mình, bước ra và cau có định đi về phía bếp, nhưng Dina lại túm lấy vòng cổ kiên quyết kéo nó vào phòng khám. Chó cảm thấy lạnh buốt trong ngực chỗ dưới tim.

"Mình cần đến đây để làm gì?"

- chó hoang mang nghĩ, - bên sườn đã lành rồi, mình chẳng hiểu gì cả.

Và nó trượt bốn chân trên mặt sàn gỗ trơn bóng, cứ thế bị lôi đi vào phòng khám. Chó lập tức sững sờ trước độ sáng chưa từng thấy trong phòng. Quả cầu trắng trên trần phát sáng đến nhức mắt. Một vị thánh đứng trong vầng hào quang rực rỡ và khe khẽ hát về đôi bờ thần thánh của con sông Nin. Chỉ qua cái mùi mơ hồ thoang thoảng mới có thể đoán ra đó là Philip

Philippovich. Mái tóc bạc cắt ngắn của ông khuất gọn dưới chiếc mũ vải không vành giống như mũ trùm của đại giáo chủ, toàn bộ thân hình vị thánh đều bọc đồ trắng, và phía ngoài bộ đồ trắng đó còn khoác thêm tấm tạp dề hẹp bằng cao su, hết như giải khăn choàng của thầy tế. Hai bàn tay của ông đeo găng đen.

Cả viên bác sĩ bị đớp trước kia cũng đội mũ trùm. Mặt bàn xếp được kéo dài ra, và áp sát vào bên cạnh là chiếc bàn nhỏ đứng trên một chân sáng loáng. Ở đây chó căm ghét nhất là cái người đã từng bị nó đớp, và trước hết là vì cặp mắt ngày hôm nay của anh ta. Vốn thường ngày nhìn thẳng và táo bạo, lần này cặp mắt đó lảng tránh mắt chó nhìn đi chỗ khác. Cái nhìn của anh ta căng thẳng, giả dối, và trong đáy sâu ẩn giấu một cái gì đó tồi tệ, xấu xa, nếu không phải là cả một tội ác. Chó ném cho anh ta một cái nhìn âm thầm và nặng nề rồi đi vào trong góc xa.

- Cởi vòng cổ, Dina,

- Philip Philippovich nói khẽ, - nhưng đừng làm nó sợ.

Cặp mắt Dina cũng lập tức trở nên đều giả hết như cặp mắt của tay bị đớp. Cô ta bước đến bên chó và vuốt ve nó một cách hết sức giả dối. Chó nhìn cô ta với vẻ ngao ngán, khinh bỉ.

"Biết làm sao được, các người có những ba. Xin cứ việc, nếu như các người muốn. Chỉ có điều thật đáng xấu hổ... giả như ta được biết các người sẽ làm gì với ta..."

Dina mở khoá vòng cổ; chó lúc lắc đầu, thở phì phì. Tay bác sĩ bị đớp vụt đến đứng chắn trước mặt chó, và một mùi nôn nao khó chịu tỏa ra từ người anh ta.

"Hừ, tởm quá... Tại sao mình lại choáng váng và hốt hoảng thế này..." - chó nghĩ và bước lùi xa tay bị đớp.

- Nhanh lên, bác sĩ, - Philip Philippovich nóng nảy giục.

Trong không khí chợt có mùi gì đó ngọt ngào và gay gắt. Tay bị đớp, không rời cặp mắt đều giả cảnh giác khỏi người chó, vụt đưa cánh tay phải từ sau lưng ra chụp nắm bông ướt vào mồm chó.

Sarik chờ người ra, trong đầu mù đi, nhưng nó còn kịp lùi lại. Tay bị đớp nhảy vụt theo và đột ngột chụp nắm bông vào bịt kín mồm chó. Ngay lập tức hơi thở bị tắc nghẹn lại, nhưng chó vẫn còn kịp giằng thoát ra một lần nữa.

"Quân độc ác..."

- một ý nghĩ thoáng qua trong đầu chó. - "Vì tội gì?" Rồi nó lại bị bịt mũi.

Và bất ngờ ngay giữa phòng khám chợt hiện lên một mặt hồ, còn trên các con thuyền giữa hồ là những con chó vui vẻ, lông màu hồng chưa bao giờ thấy của thế giới âm phủ. Chân nó như bị rút xương và nó khuyu gục xuống.

- Đưa lên bàn mổ! - những lời của Philip Philippovich nổ ra đâu đó bằng giọng vui vẻ và tan đi trong những tia sáng màu da cam.

Nỗi kinh hoàng đã biến mất, thay vào đó là niềm vui sướng. Chừng khoảng hai giây, con chó đang lịm đi cảm thấy yêu mến viên bác sĩ bị đớp. Tiếp đó toàn bộ thế giới đảo lộn trên xuống dưới, và chó còn kịp cảm thấy trên bụng mình một bàn tay lạnh giá nhưng dễ chịu. Rồi không còn gì nữa hết.

Mikhail Bulgacov

TRÁI TIM CHÓ

Chương 4

Con chó Sarik nằm duỗi thẳng chân trên chiếc bàn nhỏ hẹp, đầu bắt lực đập dềnh trên chiếc gối trắng bọc vải sơn. Bụng của nó đã được cạo hết lông, còn bây giờ bác sĩ Bormental vừa thở nặng nề, vừa vội vã xộc tông đơ vào đám lông trên đầu Sarik để hớt trụi. Philip Philippovich chống hai bàn tay vào mép bàn, đưa cặp mắt lấp lánh như bộ gọng kính vàng của ông quan sát từng bước của cái thủ tục này và nói bằng giọng hồi hộp:

- Van Arnoldovich, cái thời điểm quan trọng nhất là khi tôi đi vào hố yên. Tôi xin anh, phải trao thật nhanh phần máu phụ, và ngay tức khắc khâu lại. Nếu như ở đó để xảy

ra hiện tượng chảy máu, chúng ta sẽ mất thời gian và mất cả chó nữa. Mà thực ra thì nó cũng chẳng có tí hy vọng nào, - ông ngừng lời, nheo nheo mắt, nhìn kỹ vào đôi mi khép hờ có vẻ như đang giễu cợt của chó, nói tiếp: - Mà anh biết không, tôi thấy thương nó. Anh thấy đấy, tôi đã quen với nó rồi.

Vừa nói, ông vừa đưa tay lên như làm dấu ban phước cho con chó Sarik bắt hạnh để nó lập nên chiến công gian khó. Ông cố giữ sao cho không một hạt bụi nào bám vào đôi găng cao su đen.

Từ phía dưới lớp lông bị cắt trụi hiện ra mảng da chó trắng bệch. Bormental

vút tông đơ xuống, chop lấy dao cạo. Anh bôi xà phòng lên chiếc sọ nhỏ bé không sinh khí rồi bắt đầu cạo. Dưới lưỡi dao, tiếng lông đứt sần sật, một vài nơi máu ứa ra. Cạo xong đầu, anh chàng bị đớp dùng một nắm bông ướt tấm cotton lau sạch đầu, rồi kéo vạch bụng chó đã được cạo nhẵn ra, thờ mạnh, nói: "Sẵn sàng!"

Dina mở vòi nước trên bồn, Bormental chạy vội đến rửa tay. Dina róc cotton từ trong lọ lên tay anh.

- Bác Philip Philippovich, cháu có thể đi được chứ ạ? - Cô đưa mắt sợ sệt liếc nhìn về phía đầu chó cạo trọc, hỏi.

- Cháu có thể đi.

Dina biến mất. Bormental lại tiếp tục vội vã. Anh quấn đầu Sarik bằng những tấm gạc mỏng, trên mặt gối hiện ra một chiếc sọ trọc lóc của chó chưa ai từng, thấy và một cái mõm lông lá kỳ dị.

Đến đây thì nhà bác học mới bắt đầu cử động. Ông đứng thẳng người lên nhìn chiếc đầu chó và nói:

- Nào, mong Chúa phù hộ cho. Dao.

Bormental rút từ đồng dụng cụ sáng loáng nằm trên bàn một con dao nhỏ phình ra ở khoảng giữa và trao cho giáo sư. Rồi anh cũng bắt đầu xỏ một đôi găng đen hết như của giáo sư vào hai bàn tay.

- Nó ngủ à?

- Philip Philippovich hỏi.

- Vâng.

Hai hàm răng của Philip Philippovich nghiền chặt, đôi mắt phát ra những tia sáng nhọn sắc, và vung lưỡi dao con. Ông rạch một đường dài chính xác trên bụng Sarik. Lốp da lập tức nứt đôi, từ vết thương máu phun ra tứ phía.

Bormental nhảy bổ tới, dùng những miếng gạc ép chặt vết thương, lấy mấy chiếc nhíp nhỏ như cặp đường kẹp các mép của nó lại, và máu ngừng chảy.

Trên trán của Bormental mồ hôi rịn thành giọt. Philip Philippovich rạch thêm một nhát nữa, và hai người bắt đầu dùng móc, kéo, nhíp cắt xé cơ thể của Sarik. Các mô màu hồng và vàng phớt máu nổi lên, Philip Philippovich ngoáy dao trong thân chó, rồi hô: "Kéo!"

Chiếc kéo loáng lên trong tay viên bác sĩ bị đớp như trong tay một nhà ảo thuật. Philip Philippovich chọc sâu hơn vào vết mổ, và sau mấy động tác phẫu thuật đã bóc từ cơ thể Sarik ra tuyến tinh hoàn của nó cùng những mẫu nhỏ gắn vào đó.

Bormental, người đầm mồ hôi vì căng thẳng và hồi hộp, nhảy bổ đến bên chiếc lọ

thủy tinh, lấy từ trong đó ra một tuyến tinh hoàn khác ướt sũng, rủ lòng thông. Những thớ dây gân và ẩm nước run rẩy, xoắn xuýt trong tay giáo sư và trợ lý của ông. Những mũi kim cong qua lại thoăn thoắt trong bàn kẹp, và bộ tinh hoàn lấy từ lọ thủy tinh đã được khâu vào cơ thể của Sarik. Giáo sư đứng thẳng người lên, chắm nắm gạc vào vết mổ và ra lệnh:

- Bác sĩ, khâu nhanh da lại. - rồi ông liếc nhìn lên chiếc đồng hồ tròn màu trắng treo trên tường.

- Đã làm được mười bốn phút.

- Bormental nói rít qua hàm răng mím chặt, chọc mũi kim cong vào lớp da mềm nhão. Rồi cả hai người bỗng cuống quýt lên như những kẻ giết người trong lúc cấp bách.

- Dao. - Philip Philippovich hét.

Con dao như từ đâu đó tự nó nhảy vào tay ông, lập tức bộ mặt Philip Philippovich trở nên thật đáng sợ. Ông nhe tất cả những đầu răng bity vàng và sứ ra, bằng một động tác vạch lên trán Sarik một vòng tròn đỏ lôm. Lớp da đã cạo trụi lông được bóc đi như mảnh da đầu chiến lợi phẩm của người da đỏ(*), để lộ chiếc khung sọ bằng xương. Philip Philippovich quát:

- Khoan!

Bormental trao cho ông chiếc khoan quay tay sáng loáng. Cẩn thận môi, Philip Philippovich bắt đầu ấn mũi khoan, đục trên sọ Sarik những lỗ nhỏ cách nhau khoảng

một centimet tạo thành vòng tròn quanh toàn bộ đầu. Mỗi lỗ như vậy ông chỉ mất không quá năm giây. Rồi nhét một đầu lưỡi của chiếc cưa có hình dáng chưa từng thấy vào lỗ khoan thứ nhất, ông bắt đầu cưa sọ như người ta vặn cưa các hộp đựng đồ thêu thùa của phụ nữ. Chiếc sọ khẽ kêu lên rín rít và rung nhẹ nhẹ. Sau ba phút, nắp sọ Sarik đã được gỡ bỏ.

Liền đó hiện ra vòm đỉnh bộ não của Sarik màu xám, với những đường vân xanh và những vệt đỏ nhạt. Philip Philippovich đưa kéo vào các lớp màng bọc và tách chúng ra, một tia máu nhỏ bắn vọt lên suýt trúng vào mắt giáo sư và làm vấy đỏ chiếc mũ vải không vành của ông. Như một con hổ vồ mồi, Bormental nhảy bổ đến dùng nhíp xoắn kẹp chặt và kịp bịt tia máu lại. Mồ hôi chảy thành dòng trên người Bormental, mặt anh như bỗng mập hơn và loang lổ nhiều màu. Mắt anh lia từ đôi tay của giáo sư sang chiếc đĩa trên bàn để dụng cụ. Còn Philip Philippovich trở nên thật sự đáng sợ. Mũi ông phát ra những tiếng phì phì, răng nhe đến tận lợi, ông lột bỏ lớp màng bọc não và đi sâu vào trong, gỡ hai bán cầu não từ hõm mở ra. Đúng lúc đó Bormental tái nhợt người, một tay túm lấy ngực Sarik, nói khàn khàn:

- Mạch tụt đột ngột.

Philip Philippovich ném sang anh cái nhìn dữ tợn, găm gù một câu gì đó nơi cổ họng và thọc vào trong não sâu hơn. Bormental bẻ đánh tách đầu ống thuốc bằng thủy tinh, dùng xơ ranh hút thuốc ra và cắm phập kim tiêm vào tim Sarik.

- Tôi vào hồ yên đây, - Philip Philippovich găm gù và bằng đôi găng trơn vấy máu đỏ lôm kềo bộ não màu xám ngả vàng của Sarik ra khỏi đầu. Ông

liếc nhanh xuống mồm

Sarik, Bormental ngay tức khắc bẻ đầu ống thuốc thứ hai đựng thứ chất lỏng màu vàng và hút vào ống xơ xanh dài.

- Vào tìm ả?

- anh rụt rè hỏi.

- Anh còn hỏi gì nữa,

- giáo sư giận dữ quát, ít ra nó cũng đã chết năm lần với anh rồi. Tiêm đi! Chẳng lẽ như thế được ư?

- Khuôn mặt ông lúc này trông giống như của một tên cướp đang cơn say máu.

Viên bác sĩ vung tay, nhẹ nhàng cắm mũi kim vào tim chó.

- Còn sống, nhưng rất yếu,

- anh rụt rè thì thào.

- Không có gì phải bàn ở đây cả - sống với chả sống, - Philip Philippovich dữ tợn rít lên, - tôi đã vào hồ yên. Dù sao nó cũng sẽ chết... à, may sao...

"Đến đôi bờ sông Nin thần thánh...". Đưa tuyến yên đây.

Bormental trao cho ông chiếc lọ thủy tinh; giữa lọ, một hạt kết trắng buộc đầu sợi chỉ treo lơ lửng trong dung dịch lỏng.

- Bormental thoáng nghĩ: Bằng một tay - "có một không hai ở châu Âu này, lạy Chúa!"

- ông vớt hạt kết ra khỏi lọ, còn tay kia dùng kéo cắt cũng một mẫu đúng y như thể đầu đó ở giữa hai bán cầu não được căng ra của Sarik. Hạt kết của chó ông ném vào đĩa, còn hạt kết cùng với sợi chỉ mới lấy trong lọ ra thì ông đặt vào não, rồi bằng những ngón tay ngắn và tù như có phép lạ bỗng trở nên mềm dẻo và chính xác, Philip Philippovich khéo léo quấn chặt nó ở đó bằng chỉ hồ phách. Xong, ông rút từ trong đầu chó ra những nhíp, những kẹp, những panh, đặt bộ não vào hồ xương

như cũ và đứng thẳng người lên hỏi bằng giọng giờ đã bình tĩnh hơn:

- Nó đã chết rồi chứ?

- Mạch dạng chỉ, - Bormental đáp.

- Thêm adrenalin(*)

Giáo sư trải lớp màng lên bộ não, đặt kín phần nắp sọ bị cưa ra vào chỗ cũ, kéo

màng da đầu phủ kín và quất to:

- Khâu lại!

Sau chừng năm phút, Bormental khâu xong đầu làm gãy ba mũi kim.

Và như thế là trên nền gôi nhuộm máu đỏ xuất hiện cái mồm xám ngoét không sinh khí của Sarik với một vết thương khoanh tròn khắp đầu. Đến đây thì Philip Philippovich

ưỡn thẳng người lên hoàn toàn, như con quỷ hút máu đã no nê, lòi mạnh một chiếc găng rời khỏi tay làm bắn ra những hạt mồ hôi, xé rách toạc chiếc thứ hai, ném xuống sàn nhà rồi ấn nút trên tường gọi chuông,

Dina xuất hiện ở ngưỡng cửa, ngoảnh mặt đi để không trông thấy Sarik bê bết máu.

Đưa cả hai bàn tay trắng như phấn gờ bỏ phiếu mũ vải trên đầu, giáo sư quất:

- Dina, mang thuốc hút đến đây. Chuẩn bị quần áo mới và bồn tắm.

Ông kê cầm lên mép bàn mổ, dùng hai ngón tay vạch mí mắt phải của chó ra, nhìn kĩ vào con mắt rõ ràng là đang chết lịm dần, rồi thốt lên:

- Ấy quỷ quái thật. Chưa chết. Nhưng dù sao rồi cũng chết. Này, bác sĩ Bormental, tiếc con chó quá, nó thật tình cảm, mặc dù rất láu cá.

Mikhail Bulgacov

TRÁI TIM CHÓ

Chương 5

Nhật ký của bác sĩ Van Arnoldovich Bormental. Tập vở mỏng bằng giấy khổ vừa. Nét chữ của Bormental viết kín. Hai trang đầu chữ nhỏ li ti, ngay ngắn, rõ ràng, còn càng về sau càng tháu, không đều; nhiều chỗ nhoè.

Ngày 22 tháng 12 năm 1924, thứ hai

Bệnh sử

Chó thí nghiệm khoảng hai năm tuổi. Giống đực. Nòi thường. Tên thường gọi - Sarik. Lông thưa mọc thành từng búi, màu nâu nhạt, nhiều chỗ bị cháy sém. Đuôi màu sữa đặc. Bên sườn phải có đám sẹo của vết bỏng đã khỏi hoàn toàn. Trước khi đến chỗ giáo sư ăn uống rất kém, sau một tuần đã được vỗ béo cao độ. Nặng 8 kg (dấu chấm than).

Tim, phổi, dạ dày, thân nhiệt bình thường.

23 tháng 12. Vào 8 giờ 30 phút tối đã thực hiện ca phẫu thuật đầu tiên ở châu Âu theo phương pháp của giáo sư Preobrajenski: dưới sự gây mê bằng chlorophorm các tinh hoàn của Sarik đã được bóc đi và cấy thay vào đó tinh hoàn nam giới và phần phụ với thừng tinh lấy của một người đàn ông hai mươi tám tuổi chết trước ca mổ bốn giờ bốn phút và được giữ trong dịch

sinh học vô trùng theo phương pháp của giáo sư Preobrajenski.

Tiếp đó, tuyến yên của chó cũng đã được cắt bỏ sau khi vỏ não được khoan tách ra và thay bằng tuyến yên của người đàn ông nói trên.

Đã tiêm tám phân khối chlorophorm, một ứng camphora, hai ống adrenalin vào tim.

Mục đích cuộc giải phẫu: tiến hành thí nghiệm của Preobrajenski về khả năng ghép phối hợp tuyến yên não và tinh hoàn để làm sáng tỏ vấn đề về tỷ lệ sống của tuyến yên, và sau đó là về ảnh hưởng của nó đối với quá trình làm trẻ hoá cơ thể con người.

Người giải phẫu: giáo sư Ph. Ph. Preobrajenski.

Phụ mổ: bác sĩ I. A. Bormental.

Tình hình đêm sau khi mổ: mạch giảm thấp lặp đi lặp lại nhiều lần. Chờ kết cục tử vong. Liều camphora lớn theo chỉ định của giáo sư Preobrajenski.

24 tháng 12. Buổi sáng khá hơn. Hơi thở nhanh gấp hai lần, thân nhiệt 42.

Camphora, caphein tiêm dưới da.

25 tháng 12. Tình hình lại xấu đi. Mạch không rõ, các chi lạnh toát, đồng tử mắt không phản ứng. Adrenalin vào tim, camphora theo chỉ định của Preobrajenski, dịch sinh lý vào ven.

26 tháng 12. ít nhiều khá hơn. Mạch 180, nhịp thở 92, thân nhiệt 41.

Camphora, bom cho ăn.

27 tháng 12. Mạch 15~ nhịp thở 50. Thân nhiệt 39,8, đồng tử mắt có phản ứng. Camphora tiêm dưới da.

28 tháng 12. Khá hơn nhiều. Buổi trưa đột ngột toát ra nhiều mồ hôi, thân nhiệt 37,0. Vết mổ bình thường. Thay băng...

Bắt đầu ăn được. Thức ăn lỏng.

29 tháng 12. Bất ngờ phát hiện ra những mảng lông rụng ở trán và hai bên thân. Mời đến hội chẩn: giáo sư chuyên ngành bệnh da Vasili Vasihevich

Bundarev và giám đốc bệnh viện thú y thực nghiệm Moskva. Trường hợp này được họ công nhận là chưa từng có trong các sách báo khoa học. Chẩn đoán chưa được đưa ra. Thân nhiệt bình thường.

(Ghi bằng bút chì):

Buổi chiều xuất hiện tiếng sủa đầu tiên (8 giờ 15 phút). Đáng chú ý là âm sắc thay đổi hẳn, giọng trầm xuống. Thay vào tiếng sủa "gâu gâu" là các âm tiết "a - o", sắc thái hơi giống tiếng rên..

30 tháng 12. Hiện tượng rụng lông đã mang tính chất hói toàn thể. Kết quả cân thật bất ngờ: 30 kg, do xương phát triển (dài ra). Chó vẫn nằm như trước.

31 tháng 12. Ăn rất nhiều.

(Một vết mực nhoè trong vở. Sau vết mực là hàng chữ vội vã).

12 giờ 12 phút trưa con chó phát âm rất rõ: "Ac-it"

(Trong vở cách một quãng, và tiếp đó có lẽ là do vội vàng nên viết nhầm):

1 tháng 12 (gạch xoá, chữ lại) 1 tháng giêng năm 1925. Buổi sáng chụp ảnh.

Sửa thành âm tiết rất rõ "ác-ít", nhắc đi nhắc lại rất to và có vẻ vui mừng.

Vào ba giờ chiều (viết bằng chữ to) bỗng cất tiếng cười (?) khiến cô phục vụ Dina ngất đi. Buổi tối nhắc đi nhắc lại tám lần liên tục các từ "ác-it-gnôc", "ác-it".

(Hàng chữ nghiêng bằng bút chì): Giáo sư đã giải mã từ "ác- it-gnôc", có nghĩa là "Công ty cá". Thật kỳ quái.

2 tháng giêng. Chụp ảnh trong khi cười bằng chớp manhe.

Rời giường dậy và đứng vững trên hai chân sau chừng ba giờ. Cao gần bằng tôi.

(Trong vở có một tờ kẹp thêm vào).

Nền khoa học Nga suýt nữa thì chịu một tổn thất nặng nề.

Bệnh án

Của giáo sư Ph. Ph. Preobrajenski

Vào 1 giờ 13 phút giáo sư Preobrajenski bị ngất lịm. Trong khi ngã, ông đập đầu vào chân ghế. Cho dung dịch thuốc valeriana.

Trước mắt tôi và Dina, con chó (tất nhiên, nếu như có thể gọi nó là chó) đã chửi mẹ giáo sư Preobrajenski.

(Một khoảng cách trong vở ghi).

6 tháng giêng (khi thì bằng bút chì, khi thì bằng bút mực).

Hôm nay, sau khi rụng đuôi, nó nói hoàn toàn rõ ràng từ "quán - bia". Máy ghi âm nhảy liên tục. Có quỷ mới biết thế này là thế nào!!

Tôi hoàn toàn rối trí.

Giáo sư ngừng tiếp bệnh nhân. Bắt đầu từ năm giờ sáng trong phòng khám, nơi sinh vật đó đi đi lại lại, văng ra những tiếng chửi thô tục và mắng từ "Thêm một cặp nữa".

7 tháng giêng. Nó phát âm rất nhiều từ: "Xà ích", "Hết chỗ rồi", "Báo buổi chiều" "Món quà tốt nhất cho trẻ em" và tất cả những từ chửi rủa tồn tại trong vốn từ vựng tiếng Nga.

Bề ngoài của nó trông thật quái dị. Lông chỉ còn lại trên đầu, dưới cằm và trên ngực. Toàn thân còn lại của nó trụi lông, da nhão nhọt. ở khu vực các cơ quan sinh dục - là một người đàn ông bắt đầu trưởng thành. Sọ lớn lên rất nhiều. Trán dốc và thấp.

Trời ơi, tôi điên lên mất!

Bác Philip Philippovich vẫn chưa bình phục. Phần lớn các quan sát do tôi tiến hành. (Ghi âm, chụp ảnh).

Tiếng ồn đã loang ra trong thành phố.

Hậu quả không thể tính hết được. Ngày hôm nay cả ngõ phố chật cứng những kẻ vô công rồi nghề và các bà già. Cho đến tận giờ bọn rồi hơi đó vẫn còn đứng dưới cửa sổ. Trên các báo buổi sáng xuất hiện một thông báo

kỳ quặc:

"Những tin đồn về người sao Hoả ở ngõ Obukhov là hoàn toàn không có căn cứ, chúng do mấy kẻ buôn bán trên phố Sukharevca tung ra và sẽ bị nghiêm trị". Quý quái thật, người sao Hoả nào? Tất cả những cái này đúng như trong một cơn ác mộng.

Ở tờ "Báo buổi chiều" còn thú vị hơn

- người ta viết rằng có một đứa bé vừa sinh ra đã biết chơi viôlông. Liên đó là tranh minh hoạ- chiếc viôlông và ảnh của tôi, phía dưới là hàng chữ "Giáo sư Preobrajenski, người đã làm thủ thuật Sezar(*) cho người mẹ". Đúng là hết chỗ nói... Cái sinh vật nọ phát âm thêm một từ mới:

"Công an".

Hoá ra Daria Pet'rovna yêu thầm tôi và lấy trộm tấm ảnh của tôi trong tập an bom của bác Philip Philippovich. Sau khi tôi đuổi đám phóng viên đi, một người trong bọn họ chui vào bếp, và vân vân...

Trong giờ tiếp bệnh nhân thật là hỗn loạn! Hôm nay đến 82 lần chuông gọi. Điện thoại phải ngắt. Các bà không con như phát rồ, xô nhau đến.

Đủ mặt hội đồng nhà cửa do Svonđer dẫn đầu. Đến để làm gì - bản thân họ cũng không biết.

8 tháng giêng. Tối hôm nay đã tiến hành hội chẩn. Giáo sư Philip Philippovich, như một nhà bác học chân chính, đã thừa nhận sai lầm của mình

- việc thay thế tuyến yên đã dẫn đến không phải sự trẻ hoá, mà là sự nhân hoá triệt để (gạch dưới ba lần). Điều này không hề làm giảm giá trị chút nào cái phát minh tuyệt vời chấn động này của giáo sư.

Sinh vật nọ hôm nay lần đầu tiên đi dạo trong căn hộ. Nhìn bóng điện ở ngoài hành lang và cười to. Rồi đi cùng với bác Philip Philippovich và tôi vào phòng làm việc. Nó đứng vững vàng trên hai chi sau (gạch xoá)... hai

chân, gây ấn tượng là một người đàn ông nhỏ con và thể trạng kém.

Lại cười ở trong phòng làm việc. Nụ cười của nó gây cảm giác khó chịu và không tự nhiên. Rồi nó gãi gáy nhìn quanh, và tôi ghi được một từ mới phát âm rất rõ ràng: "Tư sản". Rồi nó chửi rửa.

Tràng chửi rửa này rất có hệ thống, liên tục, không ngắt quãng, và có lẽ là hoàn toàn vô nghĩa. Nó có vẻ như ở một máy ghi âm thuần túy: hình như trước đây sinh vật này nghe những lời chửi rửa kia ở đâu đó ghi nhớ chúng một cách máy móc, không có ý thức, vào bộ não của mình, và bây giờ ném chúng ra từng băng. Nhưng mà tôi không phải là bác sĩ tâm thần học, quỳ tha ma bắt tôi đi!

Không hiểu sao những lời chửi rửa này lại gây nên ở bác Philip Philippovich một ấn tượng rất nặng nề. Có những thời điểm ông như mất bình tĩnh, không giữ được thái độ quan sát các hiện tượng một cách lạnh lùng và chuẩn mực. Chẳng hạn, trong lúc sinh vật nọ đang tuôn ra hàng tràng chửi rửa thì ông bỗng cúi kính quất:

- Thôi ngay!

Nhưng điều đó chẳng mang lại hiệu quả gì.

Sau cuộc dạo chơi qua phòng làm việc, bằng nỗ lực chung Sarik đã được đưa trở lại phòng khám. Tiếp đó diễn ra cuộc hội ý giữa tôi với bác Philip Philippovich. Cần phải thú nhận rằng đây là lần đầu tiên tôi trông thấy con người thông minh lỗi lạc và tự

tin này tỏ ra bối rối. Vừa lẩm bẩm hát theo thói quen hàng ngày, ông vừa hỏi: "Chúng ta sẽ làm gì bây giờ?" Rồi tự mình trả lời nguyên văn như sau: "May đo Moskva, đúng thế... "Từ Sevilia đến Grenada". May đo Moskva, bác sĩ thân mến ạ..."

Tôi không hiểu gì cả.

Ông giải thích:

- "IVan Arnoldovich, tôi nhờ anh mua cho nó đồ lót, quần dài, áo vét".

9 tháng giêng. Vốn từ cứ trung bình năm phút tăng một từ mới, còn kể từ sáng nay thêm các câu trọn vẹn. Giống như chúng trước đây bị đông cứng lại trong ý thức, giờ đang tan dần và thoát ra ngoài.

Những từ đã thoát ra liền được giữ lại trong vốn sử dụng. Từ chiều qua máy ghi âm đã ghi lại: "Không được chen lấn", "đồ đều", "xuống khỏi bậc ngay", "tao sẽ cho mày biết tay", "sự thú nhận của Hoa Kỳ" và "bếp dầu".

10 tháng giêng. Bắt đầu việc mặc quần áo. Đồng ý mặc áo lót một cách dễ dàng, thậm chí còn tươi cười vui vẻ. Không chịu mặc quần lót, tỏ ý phản đối bằng những tiếng hét khàn khàn: "Đứng vào hàng đi, quân chó đẻ, đứng vào hàng!" Cuối cùng đã mặc xong. Tất chân hơi rộng.

(Tiếp đó trong vở là những hình vẽ, có thể đoán được đó là sơ đồ mô tả quá trình biến chân chó thành chân người).

Nửa sau của bộ xương chân (planta)(*) kéo dài ra. Các ngón duỗi dài. Móng. Lặp đi lặp lại có hệ thống việc huấn luyện sử dụng buồng vệ sinh.

Tâm trạng những người phục vụ rất nặng nề.

Nhưng cần phải ghi nhận rằng sinh vật này hiểu biết khá nhanh. Mọi việc có thể sẽ ổn.

11 tháng giêng. Đã hoàn toàn quen với quần. Nói một câu đùa vui khá dài: "Nào, cho tôi xin một điều thuốc, ời anh quần sọc dài lướt thướt".

Lông ở trên đầu mềm và mượt như tơ. Dễ nhầm với tóc. Nhưng trên đỉnh đầu vẫn còn mấy vết sém. Hôm nay những lông tơ cuối cùng ở tai đã rụng hết. Ăn khủng khiếp. Rất thích cá mòi.

Vào năm giờ chiều xảy ra một sự kiện: lần đầu tiên những lời của sinh vật này phát ra không tách rời hiện tượng xung quanh, mà là phản ứng đối với chúng. Cụ thể là, khi giáo sư ra lệnh: "Không được ném thức ăn thừa xuống sàn", nó bắt ngờ đáp: "Xéo

đi đồ mạt kiếp!"

Philip Philippovich sững sốt, nhưng sau đó bình tĩnh lại và nói:

Nếu như nhà người còn dám chửi ta hoặc bác sĩ, nhà người sẽ ăn đòn nên thân đấy.

Tôi đã chụp được ảnh Sarik vào đúng khoảnh khắc đó. Tôi dám chắc là nó hiểu được lời của giáo sư. Một thoáng cau kinh lướt qua mặt nó. Nó nhìn gườm gườm khá giận dữ nhưng im lặng.

Hoan hô, nó hiểu được!

12 tháng giêng. Cho hai tay vào túi quần.

Dần dần bớt chửi rửa.

Huýt gió bài "ôi này quả táo xinh".

Có thể nói chuyện được với người khác.

Tôi không thể không đưa ra vài giả thuyết: giờ thì hẵng tạm vứt cái chuyện trẻ hoá kia đi cho quý sứ đã. Có một vấn đề khác quan trọng hơn rất nhiều: thí nghiệm tuyệt vời của giáo sư Preobrajenski đã khám phá ra một trong những bí mật của bộ não người. Từ nay các chức năng bí ẩn của tuyến yên - phần phụ của não - đã được giải thích. Nó xác định diện mạo của con người, các hoocmon của nó có thể coi là các hoocmon quan trọng nhất trong cơ thể- các hoocmon diện mạo. Bắt đầu mở ra một lĩnh vực mới trong khoa học: không cần bình cổ cong của Phaust vẫn tạo ra được homunculus(*). Con dao mổ của nhà phẫu thuật đã cho ra đời một đơn vị người mới. Giáo sư Preobrajenski đích thực là một đấng tạo hoá. (Vệt nhoà).

Nhưng tôi đã đi lạc đề... Vậy là, nó có thể nói chuyện với người khác. Theo giả thuyết của tôi, căn nguyên là như sau: tuyến yên người được ghép vào đã mở ra trung tâm ngôn ngữ trong não chó, và các từ cứ thế mà tuôn ra. Theo tôi, trước mặt chúng ta là bộ não đã phát triển được làm sống lại chứ không phải não được

tạo ra mới. Ôi, một sự khẳng định tuyệt vời của học thuyết tiến hoá! Ôi, một chuỗi mắt xích vĩ đại từ chó đến nhà hoá học Mendeleev!

Và thêm một giả thuyết của tôi: bộ não của Sarik trong giai đoạn làm chó của đời nó đã tích góp được vô số khái niệm. Tất cả những từ nó bắt đầu sử dụng trước hết là những từ đầu đường xó chợ mà nó nghe được và lưu giữ lại trong não. Bây giờ mỗi lúc đi ngoài phố, tôi nhìn những con chó gặp trên đường với một nỗi kinh hoàng ngấm ngấm. Có trời mới biết được những gì ẩn giấu trong các bộ não của chúng.

Sarik biết đọc. Biết đọc!!! (ba dấu chấm than). Tôi đã đoán ra điều đó? Qua từ "Công ty cá"! Đúng là nó đọc ngược từ cuối từ lên. Thậm chí tôi còn biết lời giải của câu đố này nằm ở đâu: trong quăng trống giữa các thần kinh thị giác của chó.

Chuyện gì đang xảy ra ở Moskva - trí tuệ con người không thể nào hiểu nổi. Bảy tay lái buôn ở phố Sukharevka đã phải ngồi tù vì tội tung tin đồn đại về ngày tận thế mà những người Bolsevich sẽ gây ra. Daria Pet'rovna kể như vậy và thậm chí còn nói ra cụ thể ngày tháng: ngày 28 tháng 11 năm 1925, vào ngày lễ đức thánh tuần vì đạo Stephan, trái đất sẽ văng lên trục.

trời... Một vài kẻ bịp bợm đã bắt đầu đi rao giảng. Với cái tuyên yện kia chúng ta đã biến căn hộ thành một thứ quán trọ đến mức chỉ muốn bỏ chạy không ngoái cổ lại. Tôi đã chuyển đến nhà giáo sư Preobrajenski theo yêu cầu của ông và ngủ ở phòng tiếp khách cùng Sarik. Phòng khám biến thành phòng tiếp khách. Svonđer hoá ra đã nói đúng. Hội đồng nhà cửa hí hửng. Trong các tủ không còn lấy một tấm kính nào, vì Sarik cứ nhảy loạn cả lên. Phải khó khăn lắm mới bắt nó chừa được.

Có một cái gì đó kỳ lạ xảy ra với giáo sư Philip Philippovich. Khi tôi kể với ông về những giả thuyết của mình và về hy vọng giáo dục Sarik thành một nhân cách có tâm lý phát triển cao, ông cười khẩy và đáp: "Anh nghĩ thế à?"

Giọng của ông có vẻ không lành. Chẳng lẽ tôi sai lầm? Ông già đã nghĩ ra một điều gì đó. Trong khi tôi loay hoay với tập bệnh sử này thì ông ngồi đọc hồ sơ của người đàn ông đã cho chúng tôi tuyển yên.

(Trong vở có một tờ ghép thêm vào):

Lim Grigorievich Trugunkin, 25() tuổi, độc thân. Ngoài đảng, quần chúng cảm tình. Ra toà ba lần và được trắng án: lần thứ nhất do không đủ tang chứng, lần thứ hai nhờ thành phần xuất thân cứu thoát, lần thứ ba - 15 năm khổ sai án treo. Ăn cắp.*

Nghề nghiệp- chơi đàn balalaika ở các tiệm ăn.

Người thấp nhỏ, thể trạng yếu. Gan giãn rộng (vì rượu).

Nguyên nhân tử vong - bị dao đâm vào tim ở quán bia (quán "Tin hiệu dừng" ở cửa ô Preobrajenskaia).

Ông già vẫn ngồi mãi với bản hồ sơ bệnh của Khai. Tôi không hiểu có vấn đề gì đây. Ông lắm bảm về việc không nghĩ trước đến chuyện xem xét toàn bộ thi hài của Trugunkin ở phòng giải phẫu bệnh lý. Có vấn đề gì, tôi không hiểu! Tuyển yên của ai thì có gì khác nhau đâu?

17 tháng giêng. Đã mấy ngày qua không ghi: bị cúm.

Trong thời gian đó diện mạo cuối cùng của Sarik đã được xác định:

a) Một con người có cấu tạo cơ thể hoàn chỉnh;

b) Cân nặng gần ba put() ;*

c) Cỡ người thấp nhỏ;

d) Đầu nhỏ;

e) Bắt đầu hút thuốc;

g) Ăn thức ăn của người;

h) Tự mặc quần áo;

i) Nói chuyện trôi chảy.

Tuyển yên là thế đấy (vết nhoà).

Đến đây tôi kết thúc bản bệnh sử này. Trước mắt chúng ta là một cơ thể mới, việc theo dõi nó phải thực hiện từ đầu.

Kèm theo hồ sơ này có: các bản ghi tốc ký, băng ghi âm, ảnh chụp.

Ký tên: Trợ lý giáo sư Ph. Ph. Preobrajenski, Bác sĩ Bormental.

Mikhail Bulgacov

TRÁI TIM CHÓ

Chương 6

Một buổi chiều mùa đông, cuối tháng giêng. Vào trượt giờ ăn cơm và tiếp bệnh nhân. Trên thanh đà thượng của cánh cửa dẫn vào phòng tiếp khách treo một tờ giấy trắng với dòng chữ do chính tay Preobrajenski viết:

"Cấm ăn hạt hướng dương trong nhà! Ph. Preobrajenski.

Và hàng chữ cái to tướng viết bằng bút chì xanh của Bormental:

"Cấm chơi các loại nhạc cụ từ năm giờ chiều cho đến bảy giờ sáng".

Tiếp đó là chữ của Dina:

"Khi nào trở về, nhớ nói với bác Philip Philippovich rằng không biết anh ta đi đâu cả. Bác Phedor bảo anh ta đi với Svonder".

Chữ của Preobrajenski:

"Tôi phải chờ người thợ kính hàng trăm năm nữa hay sao?"

Chữ của Daria Pet'rovna (viết in):

"Dina đi ra cửa hàng, nói rằng sẽ dẫn về".

Trong phòng ăn, dưới ánh sáng toả ra từ chiếc tán đèn bằng vải lụa, trời hết như đã về đêm. ánh đèn từ tủ buýp phê hắt ra như bị cắt làm đôi

- tấm kính cửa dán một đường chữ thập chéo suốt từ mép bên này đến mép bên kia. Philip Philippovich cúi xuống mặt bàn trên tờ báo lớn trải rộng.

Khuôn mặt của ông loáng lên những tia chớp và qua kẽ răng của ông rơi xuống những lời nói nhát gừng, cụt lủn, như tiếng chim gù. Ông đang đọc một mẫu tin:

Hoàn toàn không còn nghi ngờ rằng đó là đứa con ngoài giá thú (như thường vẫn nói trong cái xã hội tư sản thối nát) của ông ta. Các phần tử tư sản giả hiệu bác học của chúng ta tiêu khiển như thế đấy! Chiếm một mình bảy căn phòng thì ai cũng biết cách, cho đến khi lưỡi gươm công lý chưa vung lên đỏ rực trên đầu chúng”.

Sv...r”

Tiếng đàn balalaika vang lên dai dẳng với một sự nhanh nhẹn ngang tàng phía sau hai bức tường, và những âm thanh của khúc biến tấu rồi rầm "Dưới ánh trăng soi" trộn lẫn trong đầu Philip Philippovich với những lời lẽ của mẫu tin thành một mớ hổ lốn đáng ghét. Đọc xong, ông nhổ khan qua vai và bắt giắc cất tiếng hát qua kẽ răng:

"Dưới á-á-ánh trăng so-o-oi... dưới á-á-ánh trăng so-o-oi... dưới á-á-ánh trăng so-o-oi..." Hừ, cái bài hát quý quái này, đã bám chặt vào rồi!

Ông bấm chuông. Khuôn mặt của Dina thò vào giữa hai tấm màn cửa.

- Nói với anh ta là đã năm giờ rồi, để anh ta thôi đi, và gọi anh ta đến đây.

* * *

Philip Philippovich ngồi trong ghế bành cạnh bàn. Giữa những ngón tay của bàn tay trái thò ra mẫu xì gà hút dở màu nâu. Đứng cạnh màn cửa, tựa lưng vào mép cửa, hai chân bắt chéo lên nhau, là một con người thấp nhỏ, có vẻ

ngoài khó gây thiện cảm. Tóc trên đầu gã thô cứng, mọc thành từng túm như những bụi cây trên một bãi đất bị đào xới, còn khuôn mặt phủ đầy lớp lông không cạo. Mảng trán thấp tẹt đến mức đáng ngạc nhiên.

Mớ tóc bần chải gần như bò xuống sát liền ngay với hàng lông mày đen mọc một cách hết sức vô tổ chức.

Chiếc áo vét bị rách toạc ở dưới nách trái dính đầy rơm, quần dài bằng vải sọc thùng gối phải, còn đầu gối trái bết một mảng sơn màu tím nhạt. Trên cổ của

gã người đó đeo một tấm cravat màu xanh chói loè loẹt với chiếc kim găm giả hồng ngọc. Màu của chiếc cravat này sắc sỡ đến mức thỉnh thoảng nhắm cặp mắt mệt mỏi của mình lại, Philip Philippovich thấy trong bóng tối đen ngòm, khi thì trên trần nhà, khi thì trên tường, một ngọn đuốc sáng rực toả tán xanh lục. Vừa mở mắt ra, ông lại bị loá mù một lần nữa, vì từ dưới sàn nhà, đôi giày bột tin ghệt trắng sơn véc ni hất thẳng vào mắt ông một luồng ánh sáng hình rẻ quạt.

"Cứ hệt như đi ủng cao su", - Philip Philippovich nghĩ với một cảm giác khó chịu, thở dài nặng nề, rồi quay ra loay hoay với điều xì gà tắt lửa. Gã người đứng cạnh cửa nhìn giáo sư bằng ánh mắt mờ đục và rít thuốc lá, tàn thuốc rơi cả lên ngực áo sơ mi.

Chiếc đồng hồ treo trên tường cạnh con gà thông bằng gỗ đánh năm tiếng chuông. Khi Philip Philippovich bắt đầu cuộc nói chuyện, phía trong hộp đồng hồ có một cái gì đó vẫn còn rên rỉ.

- Tôi hình như đã hai lần bảo anh không ngủ trên gác lò sưởi ở trong bếp, nhất lại là ban ngày?

Gã người ho khan khan hệt như bị hóc xương, rồi đáp:

- Ở trong bếp không khí dễ chịu hơn.

Giọng của gã rất khác thường, vừa khan khan, lại vừa ồm ồm, hệt như chồ

miệng vào một cái thùng nhỏ mà nói.

Philip Philippovich lắc đầu, hỏi:

- Cái của nợ kinh tởm này ở đâu ra? Tôi nói cái cravat ấy.

Gã người đưa mắt theo ngón tay, nhìn xuống chiếc cravat qua đôi môi dẩu ra:

- Tại sao lại "kinh tởm"?

- gã cất tiếng. - Một chiếc cravat rất keng. Daria Pet'rovna tặng đấy.

- Daria Pet'rovna tặng anh một vật gớm guốc, cũng như đôi giày kia. Cái thứ ngớ ngẩn loè loẹt này là cái gì? ở đâu ra? Tôi đã bảo như thế nào? Mua một đôi giày cho

lịch sự-ư! Thế mà cái gì thế này? Chẳng lẽ bác sĩ Bormental chọn những thứ này à?

- Tôi bảo anh ấy mua loại giày sơn véc ni. Chẳng lẽ tôi thua kém người khác à? Ông cứ ra phố Kuznetski mà xem, ai cũng đi giày véc ni cả.

Philip Philippovich lại lắc đầu và nói dứt khoát:

- Từ nay không ngủ trên gác lò sưởi nữa, hiểu chưa? Tại sao lại cứ làm cái điều xác láo như vậy ! Anh khuấy rầy người khác, ở đó toàn phụ nữ cả.

Mặt gã người tối sầm lại và cặp môi dẩu dài ra:

- Hừ, phụ nữ thì đã sao. Ghê gớm chưa. Cứ làm như các bà lớn không bằng. Một lũ đày tớ bình thường mà vênh váo cứ như nữ chính uỷ ấy. Đây chắc là ả Dinka hót lẻo.

Philip Philippovich lừ mắt nghiêm khắc :

- Không được gọi Dinka là ả Dinka! Rõ chưa?

Im lặng.

- Rõ chưa, tôi hỏi anh.

- Rõ.

- Vứt cái miếng giẻ bẩn thỉu trên cổ ấy đi. Anh... mày... anh thử nhìn trong

gương xem mình giống ai. Một thằng hề. Không vút tàn thuốc xuống sàn nhà - tôi đã bảo hàng trăm lần rồi. Và làm sao để tôi không nghe thấy một lời chửi tục nào ở trong căn hộ này nữa ! Không nhử bậy! ổng nhử kia. Các bồn vệ sinh phải sử dụng cẩn thận. Chấm dứt nói chuyện với Dina. Cô ấy kêu rằng anh rình mò cô ấy trong bóng tối. Coi chừng đấy! Ai trả lời bệnh nhân: "Có chó nào biết được!" Thế nào, anh đang ở trong một quán rượu hay sao, hả?.

- Mà sao thế bố, bố gò ép con quá đấy, - gã người bồng nói mỉa máo.

Philip Philippovich đỏ mặt, cặp kính loáng lên.

- Ai ở đây là bố của anh? ở đâu ra cái thói suồng sã quá trớn như thế. Liệu đấy, để từ nay tôi không nghe thấy cái từ đó nữa. Hãy gọi tôi theo tên và phụ danh(*)?

Một nét táo tợn loé lên trên mặt gã người.

- Nhưng sao mà ông... Nào là không nhử. Nào là không hút. Nào là không được đi... Thế này có nghĩa là thế nào? Cứ hết như trên tàu điện ấy? Ông không để cho tôi sống nữa sao? Còn về chuyện "bố" ấy mà - ông nói vậy chỉ bằng thừa. Chẳng lẽ tôi đã đề nghị ông mở cho tôi ư? - gã người sửa lên phần nộ.

- Một việc làm thật tốt đẹp. Đè ngửa con người ta ra, lấy dao khoét đầu khoét bụng, còn bây giờ thì khinh miệt. Tôi có lẽ là đã không đồng ý mở.

Mà cả... (gã người

ngước mắt 'lên trần nhà, như thể đang cố nhớ một công thức nào đó) cả những thân nhân của tôi cũng vậy. Có lẽ tôi có quyền đưa đơn kiện đấy.

Cặp mắt của Philip Philippovich trở nên tròn xoe tuyệt đối, điều gì gà rơi tuột khỏi tay. "Hừ, đúng là thằng láo!" - một ý nghĩ thoáng qua trong đầu ông.

- Thì ra anh không hài lòng là ta đã làm cho anh thành người? - ông nheo

nheo mắt hỏi. - Thế nghĩa là anh lại muốn lang thang ở cái bãi rác? Nằm co quắp cạnh các bức tường ngoài cổng? Hừ, nếu tôi biết vậy...

- Cái gì mà ông cứ day nghiền mãi thế - bãi rác với bãi rưởi. Miếng ăn của tôi, tôi tự kiếm lấy. Còn nếu như tôi lần ấy chết ngóm dưới lưỡi dao của ông thì sao? ông sẽ nói gì về điều đó, hừ đồng chí?

- Gọi tôi là Philip Philippovich? - Philip Philippovich giận dữ quát. - Tôi không phải là đồng chí của anh! Thật là quái đản!

- "ác mộng, đúng là ác mộng!" - ông nghĩ trong đầu.

- Chứ sao nữa, tất nhiên là thế rồi...

- gã người mĩa mai cất tiếng và đôi chân với một vẻ đắc thắng, chúng tôi hiểu lắm chứ. Chúng tôi thì làm sao có thể đồng chí với ông? Đâu có được! Trường đại học chúng tôi chưa qua, căn hộ mười lăm phòng có bốn tấm, chúng tôi chưa được ở. Chỉ có điều bây giờ đã đến lúc từ bỏ những cái đó đi thôi. Ngày nay người nào cũng có quyền của mình...

Philip Philippovich tái mặt, nghe những lời lẽ của gã người. Hắn ngừng nói, vẻ dương dương bước đến bên chiếc gạt tàn, với điếu thuốc nhàu nát cầm trong tay. Dáng đi của hắn lắc lư về ngang tàng. Hắn dụi đầu thuốc trong lòng chiếc gạt tàn bằng sứ rất lâu với bộ mặt như muốn nói lên thành lời: "Cho ông đây này! Đây này!" Dụi tắt điếu thuốc, trong khi bước về chỗ cũ, hắn bỗng

đánh vập hai hàm răng vào nhau và dúi mũi vào dưới nách.

- Bắt rận bằng tay! Bằng tay!

- Philip Philippovich quát lên dữ tợn. - Và tôi thật không hiểu, anh lấy rận từ đâu ra?

- Mà sao, chẳng lẽ tôi để ra chúng à?

- gã người tự ái.
- Có lẽ là lũ rận yêu tôi,
- vừa nói hần vừa lấy ngón tay ngoáy dưới làn vải lót ống tay áo và ném vào không khí một nhúm lông nhẹ màu hung.

Philip Philippovich ngược ánh mắt nhìn những hình hoa lá trang trí trên trần nhà và gõ ngón tay lên bàn. Gã người, sau khi trừng phạt xong con rận, bước lùi ra xa và ngồi xuống một chiếc ghế. Hai tay của hần co lên đặt trước ngực, bàn tay gấp lại buông thông dọc theo tấm ve áo vét. Mắt nhìn xuống sàn. Hần ngắm nghía đôi giày của mình, và điều đó mang lại cho hần một khoái cảm lớn. Philip Philippovich nhìn đôi giày mũi tù hắt ánh sáng gay gắt, nheo mắt lại và nói:

- Anh có vấn đề gì muốn thông báo với tôi?
- Vấn đề vấn điểm gì đâu! Một việc đơn giản thôi mà. Giấy tờ tùy thân, ông Philip Philippovich ạ, tôi cần giấy tờ.

Philip Philippovich hơi sững sốt.

- Hừm... quý quái thật! Giấy tờ! Quả nhiên... Hừ-ừm... mà, có thể, cái này có thể bằng cánh nào đó không cần...

- giọng của ông nghe thiếu tự tin và rầu rĩ.

- Ông bỏ quá cho, - gã người nói đầy tự tin, - làm sao lại không có giấy tờ được? Điều đó thì xin lỗi. Ông cũng biết đấy, người không có giấy tờ thì bị nghiêm cấm tồn tại. Thứ nhất, hội đồng nhà cửa...

- Hội đồng nhà cửa liên quan gì ở đây?

- Sao lại không liên quan? Gặp bao giờ cũng hỏi: thưa anh kính mến, bao giờ thì anh đăng kí đây?

- Ôi lạy Chúa, - Philip Philippovich thốt lên, ngán ngẩm, - gặp, hỏi... Tôi hình dung ra anh nói gì với họ. Nhưng tôi đã cấm anh lê la ngoài cầu thang

kia mà.

- Sao, chẳng lẽ tôi là tù khổ sai à?

- gã người tỏ ra ngạc nhiên, và cái ý thức về lẽ phải của mình cháy lên thậm chí ở cả trên chiếc kim găm bằng hồng ngọc giả của hắn. - Sao lại là "lê la"?! Những từ nhục mạ. Tôi cũng đi lại như mọi người khác.

Vừa nói, hắn vừa kéo miết đôi chân đi giày vét ni trên sàn nhà.

Philip Philippovich im lặng, mắt nhìn đi hướng khác. "Dù sao cũng phải kìm mình lại," - ông nghĩ.

Bước đến bên tủ buýp phê, ông uống một hơi cạn cốc nước.

- Được rồi, - ông cất tiếng bình tĩnh hơn, - sự việc không phải ở lời nói. Vậy thì cái hội đồng nhà cửa dễ thương của anh nói gì?

- Họ thì còn nói gì nữa... Mà ông rửa họ "dễ thương" là vô ích. Họ bảo vệ quyền lợi.

- Quyền lợi của ai, cho phép tôi được hỏi?

- Rõ là của ai rồi

- của người lao động.

- Tại sao anh lại là người lao động?

- Thì hiển nhiên tôi không phải là dân Nệp.(*)

- Hừ, thôi được. Thế họ cần gì trong việc bảo vệ quyền lợi cách mạng của anh?

- Cái đó thì rõ rồi

- đăng ký cư trú cho tôi. Họ nói: đời thuở nào lại có người sống ở Moskva mà không đăng ký hộ tịch. Đó là một. Nhưng cái quan trọng nhất là phiếu kiểm kê nhân khẩu. Tôi không muốn mang tiếng là người đào ngũ. Rồi lại còn công đoàn, sở lao động...

- Cho phép tôi được biết, tôi phải dựa vào đâu để đăng kí cho anh? Dựa theo cái khăn trải bàn ăn này hay theo sổ hộ khẩu của tôi? Dù sao thì cũng phải

tính đến hoàn cảnh chứ ! Đừng quên rằng anh... ề... Hừm... anh là, có thể nói, một sinh vật được sinh ra bấtngờ, một tạo vật thí nghiệm.- Philip Philippovich nói mỗi lúc một thiếu tự tin hơn.

Gã người im lặng một cách đặc thng.

- Được rồi. Thế nhưng rốt cuộc thì phải làm gì để đăng ký cho anh và nói chung sắp xếp mọi chuyện theo kế hoạch của cái hội đồng nhà cửa kia của anh? Bởi vì cả họ lẫn tên anh đều không có.

- Ông nói như vậy là không công bằng. Tên thì tôi có thể chọn cho mình một cách hết sức dễ dàng. In một mẫu tin lên báo, thế là xong.

- Thế anh lấy tên gì?

Gã người sửa lại cravat và đáp gọn:

- Poligraph Poligraphovich.(*)

- Đừng nói ngớ ngẩn nữa,

- Philip Philippovich cau mày nói. -Tôi nói nghiêm chỉnh với anh đấy.

Một nụ cười nhạt độc địa làm méo mó hàng ria của gã người.

- Tôi thật không hiểu nổi,

- hấn nói bằng giọng vui vẻ và đầy hiểu biết. - Tôi thì chửi mẹ không được phép, nhỏ bậy không được phép. Còn ở miệng ông thì tôi chỉ nghe "ngớ ngẩn, ngớ ngẩn". Hình như ở Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết này chỉ có các giáo sư là được phép chửi hay sao ấy.

Philip Philippovich bốc máu lên mặt; và trong khi rót nước trong bình ra, ông đánh vỡ một chiếc cốc. Uống cạn nước trong một chiếc cốc khác, ông nghĩ: "Chỉ thêm ít nữa là hấn ta sẽ bắt đầu dạy mình và hấn sẽ hoàn toàn có lý. Mình không thể kìm mình được nữa".

Ông quay người trên ghế ngồi, với vẻ lịch thiệp thái quá đặt cốc nước xuống và nói bằng giọng rần rỏ sắt đá:

- Xin lỗi. Thần kinh tôi quá căng thẳng. Tôi cảm thấy cái tên của anh có vẻ

kỳ quặc. Tôi muốn biết anh đào ở đâu ra một cái tên như vậy?

- Đó là theo lời khuyên của hội đồng nhà cửa. Họ xem lịch, hỏi tôi thích tên nào. Tôi chọn một tên.

- Không một tờ lịch nào có cái gì như vậy cả.

- Thật đáng ngạc nhiên, - gã người cười khẩy, - nó treo ở phòng khám của ông ấy.

Không đứng lên, Philip Philippovich vươn tay ấn nút điện trên tường, và Dina xuất hiện sau tiếng chuông gọi.

- Lấy tờ lịch ở phòng khám vào đây.

Một thoáng im lặng. Khi Dina mang tờ lịch đến, Philip Philippovich hỏi:

- Ở đâu?

- Lễ tổ chức vào mùng bốn tháng Ba.(*)

- Chỉ xem... Hừm... Quỳ quái thật... Cho vào lò sưởi Dina, ngay bây giờ.

Dina sợ hãi tròn mắt mang tờ lịch đi ra, còn gã người lắc đầu đầy trách móc.

- Thế còn họ?

- Họ thì tôi đồng ý kế thừa.

- Sao? Kế thừa? Cụ thể?

- Sarikov.

* * *

Đứng trước bàn trong phòng làm việc là chủ tịch hội đồng nhà cửa mặc chiếc áo khoác ngắn bằng da. Bác sĩ Bormental ngồi trong ghế bành. Trên khuôn mặt hồng hào vì lạnh của bác sĩ (anh vừa mới về đến nơi) cũng lộ một

vẽ bối rối hệt như ở Philip

Philippovich ngồi bên cạnh. - Viết như thế nào?

- ông nóng nảy hỏi.

- Có gì đâu, - Svonder đáp. - Sự việc rất đơn giản. Viết giấy chứng thực, thừa giáo sư. Rằng người mang giấy này đích thực là Sarikov Pohgraph.

Poligraphovich, hèm... được sinh ra... hèm... trong căn hộ của ông.

Bormental cúi kính thưa quây trong ghế. Philip Philippovich giật giật ria mép.

- Hừm... đúng là quỷ quái? Không thể nào hình dung ra một chuyện nào ngớ ngẩn hơn. Anh ta không sinh ra ở đâu cả, mà đơn giản chỉ là... nói ngắn gọn...

- Đó là việc của ông,

- Svonder nói với vẻ độc địa thần nhiên, - là anh ta sinh ra hay không...

- Tóm lại và nói chung là ông làm thí nghiệm, giáo sư ạ? Chính ông đã làm ra công dân Sarikov. Và bằng một cách hết sức đơn giản, - Sarikov đứng cạnh tủ sách sửa ra. Hắn đang ngắm nghía bóng chiếc cravat in trong khoảng không không đáy của mặt gương.

- Tôi vô cùng yêu cầu anh, - Philip Philippovich vặc lại, - không được nói chen vào. Anh vô cớ nói rằng "hết sức đơn giản" - việc đó không đơn giản đâu.

- Làm sao tôi lại không chen vào được,

- Sarikov tự ái làu bàu.

Svonder ngay tức thì ủng hộ hắn ta: - Xin lỗi giáo sư, nhưng công dân Sarikov hoàn toàn có lí.

Đây là quyền của anh ấy - được tham dự vào việc thảo luận về số phận của chính mình, đặc biệt là khi sự việc liên quan đến các giấy tờ. Giấy tờ là cái

quan trọng nhất trên đời.

Vừa đúng lúc ấy một tiếng chuông chói tai réo lên đột ngột.

Philip Philippovich nói vào ống nghe "vâng", rồi đỏ mặt quát lên:

- Đề nghị không quấy rầy tôi bằng những chuyện nhảm nhí. Việc gì đến ông?

- và ông đặt mạnh ống nghe lên giá đỡ.

Một nét vui mừng thoáng lướt trên mặt Svonder.

Philip Philippovich tím mặt, hét:

- Tóm lại, chấm dứt việc này.

Ông xé một tờ giấy từ trong cuốn sổ tay, viết nhanh mấy chữ, rồi cúi kính đọc thành tiếng:

- Tôi xin chứng thực rằng..." có ma nào biết được cái gì thế này... Hừm...

"mang giấy này là người được tạo ra trong phòng thí nghiệm sau ca mổ não, cần được cấp giấy tờ tùy thân..." Thật là quý quái! Mà nói chung tôi phản đối việc nhận những giấy tờ ngu xuẩn này. Ký tên - "Giáo sư Preobrajenski".

- Thật là lạ lùng đấy, thưa giáo sư,

- Svonder chạm nọc, - sao ông lại dám gọi giấy tờ là ngu xuẩn? Tôi không thể cho phép ngu trong nhà một người không có giấy tờ, mà lại còn chưa được công an đăng ký quân dịch. Ngộ nhỡ xảy ra chiến tranh với bọn đế quốc bang sồi thì sao?

- Tôi sẽ không đi chiến đấu đâu!

- Sarikov bỗng găm gù vào cánh tủ.

Svonder sừng sốt, nhưng trấn tĩnh ngay lại và lịch thiệp cảnh cáo Sarikov:

- Công dân Sarikov, anh phát biểu vô cùng thiếu ý thức. Cần phải đăng ký quân dịch.

- Tôi sẽ đăng ký, nhưng chiến đấu thì- xin kiêu, - Sarikov đưa tay sửa lại dải

cravat, đáp lời với vẻ thù địch.

Bây giờ đến lượt Svonder bối rối. Preobrajenski giận dữ và chán nản trao đổi ánh mắt với Bormental: "Anh thấy chưa - đạo đức đấy". đầu Bormental gật đầu nhiều ngụ ý.

- Tôi đã bị thương nặng trong ca mổ, - Anh thấy chưa, người ta đã làm tôi ra như thế này đây, - và hấn chỉ lên đầu. Một vết sẹo còn rất mới chạy suốt ngang trán.

- Sarikov tru lên náo nê.

- Anh là người cá nhân vô chính phủ có phải không? - Thôi được rồi, hiện thời chưa quan trọng, việc bây giờ là chúng ta gửi tờ chứng nhận này của giáo sư cho công an và người ta sẽ cấp giấy tờ cho anh.

- Có một việc, là...

- Philip Philippovich bỗng cắt ngang lời anh ta, rõ ràng ông đang bị một ý nghĩ nào đó giày vò,

- trong khu nhà này của các anh có sẵn phòng nào để trống không? Tôi sẵn sàng mua.

Trong cặp mắt nâu của Svonder xuất hiện những tia lửa vàng.

- Không, thưa giáo sư, rất tiếc. Và sẽ không có đâu.

Philip Philippovich cắn chặt môi không đáp. Tiếng chuông lại réo lên chói tai. Philip Philippovich, chẳng nói lấy một lời nào, hất ống nghe từ trên giá đỡ xuống khiến nó quay đảo một lúc rồi treo lủng lẳng trên sợi dây màu xanh da trời. Tất cả đều giật mình. "ông già cáu kỉnh quá rồi",

- Bormental nghĩ thầm, còn Svonder, mắt ánh lên lấp lánh, cúi chào và bước ra khỏi phòng.

Sarikov, nghiêng đế giày trên sàn, cũng bước ra theo.

Giáo sư còn lại trong phòng với Bormental.

Im lặng một lát, Philip Philippovich khẽ lắc đầu nói:

- Đúng là ác mộng. Anh có thấy không? Xin thề với anh, bác sĩ thân mến ạ, là trong hai tuần lễ vừa rồi tôi phải căng thẳng mệt mỏi hơn cả mười bốn năm gần đây cộng lại! Tôi xin nói với anh, đúng là hàng lão....

Từ xa có tiếng kính vỡ, một tiếng rú của phụ nữ bay vọt lên rồi ngay lập tức tắt lịm. Có cái gì như ma quỷ sột soạt theo giấy bồi tường trong hành lang chạy về phòng khám, đến đó một vật gì đấy khua đánh ầm rồi tức khắc bay ngược trở lại. Tiếng cánh cửa đập mạnh, và từ trong bếp vọng ra tiếng kêu giọng trầm của Daria Pet'rovna. Rồi Sarikov rống lên.

- Trời đất ơi, lại to, nhảy bỏ ra cửa.

- Mèo, - Bormental đoán và chạy vội theo ông. Họ phóng dọc hành lang, xông vào phòng ngoài, rồi từ đó rẽ sang hành lang dẫn đến buồng tắm và buồng vệ sinh. Dina từ trong bếp vọt ra đâm sầm vào người Philip Philippovich.

- Đã bao nhiêu lần tôi ra lệnh là không được để mèo vào đây, - Philip Philippovich hét lên trong cơn điên khùng. - Hấn ở đâu rồi? Ivan Arnoldovich, vì Chúa, nhờ anh nói hộ với khách trong phòng khám để họ yên tâm.

còn cái gì nữa đây! - Philip Philippovich hét

- Trong buồng tắm; con quỷ đáng nguyên rửa ngồi trong buồng tắm ấy,

- Dina thở hổn hển hét...

Philip Philippovich đẩy mạnh cánh cửa buồng tắm, nhưng nó đóng chặt.

- Mở ra ngay tức khắc!

Đáp lại có cái gì đó nhảy loạn trên các bức tường của buồng tắm đóng chặt, xô chậu rơi loảng xoảng, giọng điên loạn của Sarikov gào lên sau lần cửa:

- Tao giết chết tươi...

Tiếng nước réo trong ống, rồi nước chảy ồ ồ. Philip Philippovich đè cả người lên cánh cửa, cố hết sức mở ra. Daria Pet'rovna xuất hiện nơi cửa bếp,

mặt méo xệch, người nóng bừng. Rồi tấm kính ở trên cao, sát trần buồng tắm giáp với bếp, bỗng nứt tung, hai mảnh vỡ rơi xuống, và từ đó vọt ra một con mèo cực lớn lông vàng như lông hổ với một dải nơ xanh thắt ngang cổ hết như một viên thị trường: Con mèo rơi thẳng xuống một chiếc đĩa dài đặt trên bàn, làm nó vỡ đôi; từ trên bàn, nó nhảy xuống sàn nhà, rồi quay tròn trên ba chân, còn chân phía trước vung vẩy như đang khiêu vũ, và liền đó chui tọt qua khe cửa hẹp dẫn ra cầu thang hậu. Khe cửa mở rộng dần ra, và thay vào chỗ con mèo là một bà già đầu trùm khăn. Chiếc váy vải hoa đốm trắng của bà già tiến vào trong bếp. Bà già đưa hai ngón tay cái và trở vuốt quanh lỗ miệng móm mém, cặp mắt xoi mói mí sung phù nhin quanh bếp, thốt lên vẻ tò mò:

- Ô lạy chúa Giêsu!

Philip Philippovich, người tái nhợt, đi vội qua căn buồng bếp và hỏi bằng giọng dữ tợn:

- Bà cần gì?

- Tôi muốn xem con chó biết nói,

- bà già lắp bắp đáp và làm dấu thánh.

Mặt Philip Philippovich càng tái nhợt thêm, ông bước đến sát bà già rít lên bằng giọng tắc nghẹn:

- Ngay tức khắc bước ra khỏi bếp!

Bà già lui ra phía cửa và giận dỗi cất tiếng:

- Gì mà quá quắt thế, thưa ngài giáo sư.

- Bước ra ngay, tôi bảo! - Philip Philippovich nhắc lại, và mắt ông tròn xoe như mắt cú. Ông tự tay đập mạnh cánh cửa dẫn ra cầu thang hậu sau lưng bà già.

- Daria Pet'rovna, tôi đã bảo chị rồi kia mà?!

- Thừa bác. Philip Philippovich, - Daria Pet'rovna tuyệt vọng đáp, hai cánh tay trần xoắn lại với nhau, - cháu biết làm gì được ạ?

Suốt ngày người cứ xô nhau đến, có bỏ hết mọi việc đi cũng chẳng cần được.

Nước trong buồng tắm chảy òng ọc và dữ tợn, nhưng không còn nghe thấy tiếng kêu nữa. Bác sĩ Bormental bước vào.

- Ivan Arnoldovich, tôi khẩn thiết nhờ anh... hừm... ngoài đó có bao nhiêu người khách?

- Mười một,

- Bormental đáp.

- Mời họ về, hôm nay tôi không tiếp đâu.

Philip Philippovich co ngón tay lại gõ mạnh vào cánh cửa và gọi to:

- Ra ngay lập tức. Tại sao anh khoá cửa lại?

- Hu hu! - giọng của Sarikov đáp trầm đục và méo mào.

- Quý sứ gì thế này?... Tôi không nghe rõ, vặn nước lại!

- Hàu! Hàu '...

- Khoá ngay vòi nước lại. Hần ta làm cái gì thế - tôi không biết nữa!... -

Philip Philippovich nổi khùng, quát lớn.

Dina và Daria Pet'rovna há hốc miệng tuyệt vọng đứng nhìn cánh cửa. Hoà thêm vào tiếng nước chảy là tiếng động đáng ngờ. Philip Philippovich lại đâm vào cánh cửa.

- Hần kia kìa! - Daria Pet'rovna từ trong bếp kêu lên.

Philip Philippovich nhảy bổ đến nơi đó. Trong ô cửa sổ vỡ sát trần nhà, bộ mặt méo xệch của Poligraph Poligraphovich thò vào bếp. Nước mắt chảy ròng ròng, còn cạnh mũi một vết cào kéo dài ứa máu tươi.

- Anh điên đấy à? - Philip Philippovich hỏi. - Tại sao anh không ra?

Sarikov nhìn xuống với vẻ kinh hoàng, đáp:

- Tôi bị khoá lại rồi.

- Mở khoá ra. Chẳng lẽ anh thừa bao giờ trông thấy khoá - Nhưng nó không chịu mở, cái đồ khốn nạn ấy!

Poligraph sợ hãi đáp.

- Cha mẹ ơi! Anh ta sắp chột an toàn lại rồi? - Dina hét to và vung hai tay lên trời.

- Ở đó cần một nút bấm?

- Philip Philippovich gào lên, cố át tiếng nước chảy. - ấn nó xuống... ấn xuống dưới ấn xuống..

Sarikov biến mất, và một phút sau lại hiện ra ở cửa sổ.

- Chẳng thấy chó gì cả,

- hấn kính hoàng sửa qua lỗ kính vỡ.

- Thì bật đèn lên. Hấn điên mất rồi!

- Con mèo khốn kiếp đã làm vỡ mất bóng đèn, - Sarikov đáp, - còn tôi thì túm lấy chân con vật đều cẳng đó, làm văng cả vôi nước, bây giờ đếch tìm thấy.

Cả ba vung tay lên trần nhà và đứng sững như trời trồng trong tư thế ấy.

Năm phút sau. Bormental. Dina và Daria Pet'rovna ngồi xôm cạnh nhau trên tấm thảm ướt cuộn tròn lại cạnh buồng tắm và cố nhét nó vào khe phía dưới cánh cửa. Còn ông gác cửa Pheđor tay cầm ngọn nến cưới của Daria

Pet'rovna thấp sáng bò theo chiếc thang gỗ chui vào cửa tò vò trên mái.

Mảng dít quần bằng vải xám kẻ ô lớn tướng của ông ta thấp thoáng trên không rồi biến mất sau ô cửa.

- Đu... hu-hu! - Sarikov gào một cái gì đó trong tiếng nước

Qua ô cửa sổ nước trong vôi bị nén lại bắn toé lên trần nhà réo mấy lần rồi ngừng chảy.

Từ phía trong vẳng ra giọng của Phedor:

- Bác Philip Philippovich, dù sao thì cũng phải mở cửa, cứ để nó tràn ra, ta sẽ cho thoát qua lối bếp.

- Mở đi! - Philip Philippovich giận dữ quát.

Ba người rời thảm đứng dậy, cánh cửa từ buồng tắm bật ra, và nước lập tức ủa vào hành lang. ở đây nó chia thành ba dòng

- đi thẳng vào buồng vệ sinh đối diện, sang phải vào bếp và sang trái ra phòng ngoài. Nhảy bì bõm trong nước, Dina chạy đến đóng cửa dẫn ra phòng ngoài. Phedor bước ra, nước ngập đến mắt cá chân, và không hiểu sao lại mỉm cười. Trông ông ta

hệt như đang mặc áo mưa, cả người ướt sũng.

- Gay go lắm mới bịt vòi lại được, chảy mạnh quá, ông ta giải thích.

- Anh ta đâu? - Philip Philippovich hỏi và vừa chửi rửa vừa nhấc một chân lên.

- Sợ không dám ra, - cười khẩy một cách ngây ngô, Phedor giải thích.

- Bố có đánh không đấy ạ, thưa bố?

- Từ buồng tắm vẳng ra giọng lè nhè của Sarikov.

- Đồ ngu! - Philip Philippovich đáp cụt lủn.

Dina và Daria Pet'rovna kéo váy lên tận đầu gối, chân để trần, cùng Sarikov và người gác cửa quần xắn cao, đi chân không, lặn giẻ ướt trên sàn nhà cho thấm nước rồi vắt vào bồn sứ và mấy chiếc xô bẩn. Cái bếp lò không ai ngó đến reo ù ù. Nước chảy qua khe cửa ra cầu thang âm u rồi rơi thẳng xuống hầm nhà.

Bormental đứng nhón chân trong vũng nước sâu đọng trên sàn nhà ở phòng ngoài và thương lượng với các khách hàng qua cánh cửa có móc xích hé mở.

- Hôm nay giáo sư bị mệt không khám được. Các ông bà làm ơn lui ra khỏi

cửa, ống dẫn nước của chúng tôi bị vỡ...

- Thế khi nào thì khám? - một giọng nói phía bên kia cánh cửa, - tôi chỉ cần một phút...

- Tôi không thể, - Bormental hét nhón chân lại đứng xuống gót, - giáo sư phải nằm nghỉ, còn ống nước thì bị vỡ. Xin ngày mai đến. Dina! Nào, hãy lau từ đây đi, không thì nước chảy ra cả cầu thang cửa chính.

- Giẻ không hút nước nữa rồi.

- Bây giờ ta sẽ lấy ca mức,

- Pheđor lên tiếng, - đợi cho một tí!

Tiếng chuông vang lên liên tục, và Bormental đã đứng ngập cả đế giày trong nước.

- Khi nào sẽ mở?

- Giọng nói bám dai dẳng và cố tìm cách chú ý qua khe cửa. - Ống nước bị vỡ...

- Tôi sẽ đi bằng ủng cao su...

Những bóng lanh lờ mờ hiện lên phía bên kia cánh cửa.

- Không vào được, mời ngày mai đến.

- Còn tôi đã đăng ký rồi.

- Ngày mai. Đang gặp tai họa với ống dẫn nước.

Pheđor quỳ cạnh chân bác sĩ dùng ca mức nước, còn Sarikov rách mặt thì nghĩ ra một phương pháp mới. Hắn ta cuộn tấm giẻ lớn tước thành con lăn rồi nằm

sấp xuống sàn nhà dồn nước từ phòng ngoài trở lại buồng vệ sinh.

- Cái đồ trời đánh kia, làm gì mà cứ dồn loang ra khắp nhà thế? - Daria Pet'rovna nổi cáu.

- Đổ vào trong bồn ấy.

- Vào bồn thế nào được,

- lấy bàn tay vục nước đục ngầu,

Sarikov đáp, - nó chảy ra cửa chính mất.

Từ hành lang, một chiếc ghế băng kêu cọt két trượt vào, Philip Philippovich, chân đi tất sọc xanh, đứng thẳng người vung tay lấy thăng bằng trên ghế.

- Ivan Arnoldovich, thôi đừng trả lời nữa. Đi vào phòng ngủ đi, tôi đưa giày cho.

- Không sao đâu, bác Philip Philippovich ạ, chuyện vặt thôi mà.

- Đi ủng vào.

- Không cần ạ. Trước sau gì chân cũng đã ướt rồi.

- Ôi, trời đất.

- Philip Philippovich thốt lên ngán ngẩm.

- Cái đồ súc vật này thật tệ hại!

- Sarikov bỗng thốt lên và trượt ngồi từ trong bếp ra với chiếc bát đựng súp cầm trong tay.

Bormental đóng sập cửa lại, không nín được, phá ra cười. Hai lỗ mũi của Philip Philippovich phập phồng, cặp mắt kính loáng lên.

- Anh nói về ai thế?

- Từ trên ghế cao, ông hỏi Sarikov.

- Xin phép được biết. - Tôi nói về con mèo. Đồ đốn mạt, - Sarikov đảo mắt nhìn quanh, đáp.

- Sarikov, anh biết không, - Philip Philippovich thở lấy hơi, nói, - tôi đúng là không biết một kẻ nào trơ tráo hơn anh.

Bormental cười hì hì.

- Anh, - Philip Philippovich vẫn tiếp tục, - đúng là vô liêm sỉ.

Làm sao anh lại dám nói như vậy? Chính anh đã gây ra tất cả mọi chuyện, rồi lại còn... Mà không? Chỉ có quý sứ mới biết cái gì thế Sarikov, nói tôi nghe xem, - Bormental lên tiếng, - anh sẽ còn đuổi theo mèo đến bao giờ

nữa? Thật xấu hổ! Một chuyện ngu xuẩn!

- Đúng là man rợ!

- Tại sao lại man rợ, - Sarikov cau có đáp, - tôi chẳng man rợ tí nào hết. Tôi không thể nào chịu nổi mèo ở trong nhà. Chỉ chực tìm cách cuỗm một cái gì đó. Nó đã

xực bao nhiêu thịt băm của chị Daria Pet'rovna. Tôi muốn dạy cho nó một bài học.

- Phải dạy cho chính anh thì có!

- Philip Philippovich nói. -

Hãy ngó thử vào mặt mình trong gương xem.

- Thiếu tẹo nữa thì tiêu con mắt,

- Sarikov đưa bàn tay ướt bần thiu sờ lên mắt, hậm hực đáp.- Khốn khổ là lại ném ông chủ căn hộ ấy. Ông ta đã dọa kiện

Khi sàn nhà đen thẫm lại vì ả đã bắt đầu khô đi tất cả các mặt gương đều phủ một lớp hơi nước mờ đục, và tiếng chuông cũng ngừng réo, thì Philip Philippovich, chân đi đôi giày da cừu đỏ chói, đứng ở phòng ngoài.

- Xin gửi ông, Phedor!

- Xin đa tạ ông ạ.

- Đi thay ngay áo quần đi. Và nữa: đến chỗ Daria Pet'rovna uống một chút votka.

- Xin đa tạ ông ạ, - Phedor đáp ứng một lát, rồi nói:

- Còn một việc nữa, thưa ông Philip Philippovich. Xin ông lượng thứ cho, quả là phiền lòng quá. Số là cửa kính căn hộ số bảy... Công dân Sarikov ném đá...

- Ném mèo hả?

- Philip Philippovich sầm mặt lại như mây giông, hỏi.

Sarikov đi ôm chị nấu bếp bên ấy, ông ta đến đuổi, thế là cãi nhau.

- Vì Chúa, xin ông bao giờ cũng báo ngay cho tôi những chuyện như thế.

Cần bao nhiêu?

- Mười lăm ạ.

Philip Philippovich rút ra ba tờ năm rúp mới tinh và trao cho Phedor.

- Đồ quý kia!- Lại còn trả cho thằng đêu ấy mười lăm rúp, - một giọng nói khàn đục vang lên cạnh cửa ra vào, - mà chính hắn ta đã...

Philip Philippovich quay phắt lại, cắn môi và không nói một lời bước đến sát bên Sarikov, dồn hắn vào phòng tiếp khách và khoá trái cửa lại. Từ phía trong Sarikov lập tức đám ầm ầm vào cánh cửa.

- Không được phép! - Philip Philippovich quát lên bằng một giọng rõ ràng là của người ốm.

- Mà quả là đúng như vậy, - Phedor nói đầy hàm ý, - một kẻ trơ tráo đến thế trong đời tôi chưa hề thấy.

Bormental như từ dưới đất mọc lên.

- Bác Philip Philippovich, xin bác đừng quá lo phiền.

Chàng bác sĩ hăng hái hển mở cửa bước vào phòng tiếp khách, và từ đó vang lên giọng của anh:

- Anh làm gì thế hả? ở trong quán rượu chắc?

- Đúng thế... - ông già Phedor cứng rắn cũng phụ hoạ vào. -Phải như thế mới được... Giá cho thêm mấy bạt tai...

- Sao lại thế được, ông Phedor.

- Philip Philip- povich buồn bã lắm lắm.

- Ấy xin ông, chúng tôi thương ông thôi, ông Philip Philippovich ạ.

Mikhail Bulgacov

TRÁI TIM CHÓ

Chương 7

- Không, không, không được? - Bormental kiên quyết nói. - Xin anh mang vào.
- Chà, quả thật, mà... - Sarikov làu bàu khó chịu.
- Cảm ơn bác sĩ, - Philip Philippovich dịu dàng nói. - Tôi nhắc nhở mãi đến phát ngáy lên rồi.
- Dù sao thì tôi cũng không cho phép anh ăn nếu như chưa mang khăn ăn vào. Dina, cắt đĩa cá sốt dầu của Sarikov đi.
- Sao lại "cắt" là thế nào? - Sarikov sùng sốt. - Tôi sẽ mang ngay bây giờ. Hắn đưa bàn tay trái che đĩa cá sốt dầu không cho Dina lấy, còn tay phải nhét tấm khăn ăn vào sau cổ áo, khiến hắn trông giống như một người khách trong hiệu cắt tóc.
- Và nhớ là phải ăn bằng đĩa đấy? - Bormental nói thêm. Sarikov thở vào thật dài và bắt đầu dùng đĩa vớt những miếng cá sốt dầu trong đĩa sốt đặc.
- Tôi còn có thể uống thêm chút vốtka? - hắn nửa hỏi nửa tuyên bố.
- Có lẽ với anh thế là đủ? - Bormental hỏi lại, thời gian gần đây anh uống quá nhiều vốtka đấy.

- Anh tiếc à? - Sarikov hỏi và nhìn găm găm.
- Đừng nói vớ vẩn. - Philip Philippovich nghiêm khắc nói, nhưng Bormental cắt lời ông:

- Bác Philip Philippovich, bác để mặc cháu.

- Sarikov, anh toàn nói những chuyện vớ vẩn, và tệ hại nhất là anh nói một cách quyết đoán, tự tin. Tất nhiên là tôi không tiếc vodka, nhất là nó không phải của tôi, mà của bác Philip Philippovich. Chỉ đơn giản là nó có hại. Đó là một; còn thứ hai là kể cả khi không uống vodka, anh cũng cư xử thiếu lịch sự rồi..

Bormental chỉ lên tấm kính tủ buyp phê vỡ đã được dán lại..

- Dina, lấy cho tôi thêm ít cá, - giáo sư cất tiếng gọi.

Trong lúc đó Sarikov vươn tay về phía bình rượu và vừa liếc nhìn Bormental vừa rót vào ly của mình.

- Anh cần phải rót mời cả người khác nữa, - Bormental nói, - và theo thứ tự sau: đầu tiên là bác Philip Philippovich, rồi đến tôi, cuối cùng mới rót cho mình..

Một nụ cười mỉa thoáng lướt qua miệng Sarikov và gã rót rượu ra các li.

- Mọi thứ ở chỗ các người cứ như trên đại tiệc ngoại giao ấy, - gã nói. -

Khăn ăn này, cravat này, rồi nào "xin lỗi", nào "không dám", "merci", còn để một cách thật sự thì không. Các người tự hành hạ chính mình, như dưới chế độ Nga hoàng ấy.

- Cho phép tôi được hỏi, "một cách thật sự" nghĩa là thế nào?

Sarikov không nói gì để trả lời câu hỏi của Philip Philippovich, nhấc li lên và nói:

- Nào, tôi xin chúc mọi chuyện...

- Và chúc anh cũng vậy, - Bormental đáp lại với vẻ ít nhiều giấu cợt.

Sarikov hất chỗ rượu trong li vào miệng mình, nhắm mắt, đưa mẫu bánh mì

lên mũi người, rồi nuốt chửng, khiến nước mắt ứa ra.

- Di truyền, - Philip Philippovich bỗng nói nhát gừng, như trong cơn mê sảng.

Bormental ngó sang ngo ngác.

- Xin lỗi..

- Di truyền! - Philip Philippovich lặp lại, và lắc đầu với vẻ cay đắng. - ở đây chẳng thể làm gì được đâu! Klim!

Bormental nhìn xoáy vào mắt Philip Philippovich với vẻ tò mò cực độ.

- Bác cho là thế sao, bác Philip Philippovich?

- Không phải cho, mà chắc chắn là như vậy.

- Chẳng lẽ... - Bormental lên tiếng, nhưng dừng lại và liếc nhìn sang Sarikov.

Gã nghi hoặc cười khẩy.

Spater(*)... - Philip Philippovich nói khẽ.

- Gut(*)... - viện bác sĩ trợ lý đáp.

Dina mang món gà tây vào. Bormental rót rượu vang đỏ cho Philip

Philippovich và ngỏ ý mời Sarikov.

- Tôi không thích. Tốt hơn là tôi uống vodka. - Mặt gã vẩy dầu, mồ hôi rịn ra trên trán; gã tỏ ra thật vui vẻ. Và cả Philip Philippovich sau chén rượu vang cũng trở nên dễ dãi. Mắt ông long lanh, ông nhìn Sarikov ít nhiều độ lượng hơn. Chiếc đầu đen của gã nổi lên giữa tấm khăn ăn trông như một con ruồi đậu trên bãi váng sữa.

Còn Bormental, sau khi đã chắc bụng, lại tỏ ra ham hoạt động.

- Thế nào đây, tôi nay chúng ta sẽ làm gì nhỉ?

Anh hỏi Sarikov.

Gã hấp háy mắt, đáp:

- Ta đi xem xiếc là thú nhất.

- Ngày nào cũng xem xiếc, - Philip Philippovich hiền lành nhận xét, - như vậy theo tôi quá tẻ nhạt. Giả như tôi vào địa vị anh, thì tôi sẽ đi nhà hát dù chỉ một lần.

- Tôi không đến nhà hát đâu, - Sarikov đáp với vẻ đầy ác cảm và đưa tay quẹt ngang rồi lại quẹt dọc miệng.

- Nắc ở trong bữa ăn làm người khác mất ngon, Bormental thông báo một cách máy móc. - Xin lỗi anh... Thực ra, tại sao anh không thích nhà hát? Sarikov đưa chiếc li rỗng lên nhìn như nhìn qua ống nhòm, nghĩ một lát, rồi trề môi:

- Chỉ toàn những chuyện ngu xuẩn... Nói lắm nhảm, lắm nhảm... Độc trò phản cách mạng.

Philip Philippovich ngả người ra lưng chiếc ghế tựa kiểu gothic và bật cười ha hả để lộ hàm răng vàng lấp lánh. Bormental chỉ nhè nhẹ lắc đầu.

- Anh cũng nên đọc một cái gì đấy. - viên bác sĩ nói. - còn không thì, anh biết đấy...

- Thì tôi cũng có đọc, tôi cũng đọc đấy chứ... - Sarikov đáp và bỗng, đột ngột và hung hãn, rót nhanh cho mình nửa li vodka.

- Dina, - Philip Philippovich lo lắng kêu to. - Cháu cất chai vodka đi. Không cần nó nữa đâu. Thế anh đọc gì?

Trong đầu ông chợt hiện lên một cảnh tượng: hòn đảo hoang, một cây cọ, một người khoác lông thú và đội mũ không vành. "Cần phải kiếm Robinson...".

- Cái quyền... Gọi là gì nhỉ... Thư từ giữa Engels với... tên lão quý ấy như thế nào nhỉ... với Kautski(*).

Bàn tay cầm chiếc đĩa với miếng thịt trắng bệch của Bormental đột ngột dừng lại trong không khí, còn Philip Philippovich làm cốc rượu vang sánh đổ ra ngoài. Sarikov chọn đúng thời điểm đó nuốt chửng hớp vodka.

Philip Philippovich đặt đôi cùi tay lên bàn, chăm chú nhìn Sarikov và hỏi:

- Xin phép được hỏi, anh có thể nói gì về cuốn sách anh đọc?

Sarikov nhún vai.

- Tôi thì tôi không đồng ý.

- Với ai? Với Engels hay với Kautski?

- Với cả hai, - Sarikov đáp.

- Điều này thật thú vị, lạy Chúa. "Ai dám nói rằng kẻ khác...

" Thế còn phần mình, anh có thể đề nghị cái gì?

- Ở đây thì có gì mà đề với nghị?... Họ cứ viết loạn xạ ngẫu cả lên... nghị viện, những người Đức nào đó... Đầu như muốn vỡ bung ra. Chỉ việc chiếm lấy tất cả và đem chia là xong...

- Ta đã nghĩ đúng như thế? - Philip Philippovich thốt lên và đập bàn tay lên mặt vải trải bàn.

- Ta đã nghĩ đúng như thế mà!

- Thế anh biết cả phương thức chứ? - Bormental tò mò hỏi.

- Đây có gì mà phải phương thức với phương thức, - trở nên lảm nhảm hơn sau cốc vodka, Sarikov giải thích, - việc dễ ợt thôi mà.

Không thì thật vô lý: một người chiếm bảy căn phòng, có bốn mươi chiếc quần, còn kẻ khác thì lang thang bới tìm miếng ăn trong các thùng rác.

- Về chuyện bảy căn phòng thì chắc là anh nói tôi phải không? - Philip Philippovich ngạo nghễ nheo mắt, hỏi.

Sarikov co rúm người lại và không đáp.

- Không sao, tốt thôi, tôi không phản đối gì việc chia. Bác sĩ, hôm qua anh đã từ chối không tiếp bao nhiêu người?

- Ba mươi chín người, - Bormental trả lời ngay.

- Hừm... ba trăm chín mươi rúp. Đấy, tội ba người đàn ông chịu. Phụ nữ - Dina và Daria Pet'rovna - chúng ta sẽ không tính.

Phần anh, Sarikov, một trăm ba mươi rúp. Phiền anh góp vào.

- Chuyện ngộ nghĩnh quá, - hốt hoảng, Sarikov đáp. Tại sao lại như vậy?

- Tại vì vòi nước và tại con mèo! - Philip Philippovich mất đi vẻ thần nhiên giấu cợt, bỗng gằm lên.

- Bác Philip Philippovich! - Bormental lo lắng thốt lên.

- Khoan nào! Tại cái hành động ngu xuẩn tệ hại mà anh đã gây ra và vì nó mà phải bỏ mất buổi khám. Điều đó không thể nào dung thứ được! Như một thằng người nguyên thủy, nhảy khắp nhà, bẻ gãy vòi nước. Ai giết chết con mèo nhà bà Pollasukher?

Ai...

- Sarikov, ngày hôm kia anh cắn một phụ nữ ngoài cầu thang! - Bormental đệm thêm.

- Anh đứng... - Philip Philippovich gằm gù.

- Nhưng cô ả vỗ vào mồm tôi! - Sarikov tru lên. - Mồm tôi có phải của công đâu!

- Là vì anh thọc vào ngực người ta! - Bormental hét to, gạt đổ chiếc cốc. -

Anh đứng...

- Anh đứng ở bậc thang thấp nhất của sự phát triển - Philip Philippovich hét to hơn át đi. - Anh là một sinh vật chỉ mới được hình thành, về phương diện trí tuệ còn thấp kém, toàn bộ những hành vi của anh mang tính chất thuần túy thú vật, thế mà trước mặt hai người có học vấn đại học anh dám cho phép mình, với một sự can rở tuyệt đối không thể nào chấp nhận được, đưa ra những lời khuyên tâm cỡ vũ trụ nhưng cũng ngu xuẩn tâm cỡ vũ trụ về chuyện phải chia mọi thứ như thế nào... mà trong lúc đó thì anh lại đi ngón bột đánh răng!...

- Ngày hôm kia, - Bormental xác nhận.

- Thế đây, - Philip Philippovich quát vang rền. Anh hãy nhớ kỹ lấy, rằng anh

cần phải im lặng và lắng nghe những gì người ta nói với anh. Phải học hỏi và cố gắng trở nên một thành viên ít nhiều chấp nhận được của cộng đồng xã hội! Mà quân mất dạy nào đã đưa cho anh cuốn sách đó?

- Với các ông thì ai cũng đều mất dạy cả, - bị choáng váng bởi những đòn tấn công từ hai phía, Sarikov sợ hãi đáp.

- Ta đoán được mà, - đỏ mặt giận dữ, Philip Philippovich thốt lên.

- Thì đã sao. Thì Svonder đưa cho. Anh ấy không phải là quân mất dạy... Để tôi được phát triển...

- Tôi thấy là anh được phát triển như thế nào sau khi đọc Kautski! - tái mặt, Philip Philippovich rít lên. Rồi ông ấn nút trên tường. - Cái trường hợp hôm nay đã chứng tỏ điều đó không thể nào tốt hơn.

Dina! - Bormental gọi to.

- Dina! - Sarikov hoảng sợ cũng gào lên.

Dina chạy đến, mặt tái mét.

- Dina, ở trong phòng khám... Nó ở trong phòng khám à?

- Trong phòng khám, - Sarikov nhả nhục đáp, - màu xanh...

- Quyền sách màu xanh...

- Trời, bây giờ đốt... - Sarikov chợt tuyệt vọng kêu to. - Nó là của công, mượn thư viện.

- Đầu đề là thư từ, của... gì nhỉ... Engels với lão quỷ kia...

Cho vào bếp lò!

Dina quay người chạy vụt đi.

- Cái gã Svonder này đáng đem treo cổ lên cành cây nào gặp đầu tiên, - Philip Philippovich giận dữ cắn hàm răng vào cánh gà tây, gặm gừ. - Cái đồ tệt hại hết chỗ nói, ngồi trong nhà như một khối ung nhọt. Hắn viết đủ cái loại bài vu không vô nghĩa trên báo còn là ít...

Sarikov liếc sang phía giáo sư với vẻ hằn học và mỉa mai. Về phần mình,

Philip Philippovich cũng ném sang hắn một cái nhìn xéo rồi im lặng.

"Ôi trong căn hộ này sẽ không có gì tốt lành!" - một ý nghĩ tiên tri vụt thoáng qua đầu Bormental.

Dina mang ra ấm pha cà phê và một ổ bánh ngọt mặt phải màu hung, còn mặt trái màu hồng, đặt trên chiếc đĩa tròn.

- Tôi sẽ không ăn bánh đâu, - Sarikov lập tức lên tiếng tuyên bố một cách khó chịu, như thể đe dọa ai đó.

- Không ai mời anh cả. Hãy cư xử cho lịch sự! Bác sĩ, mời anh.

Bữa ăn kết thúc trong im lặng. Sarikov rút từ trong túi ra một điều thuốc lá cuộn nhàu nát và thở khói mù mịt. Uống cà phê xong, Philip Philippovich nhìn đồng hồ, ấn nút repeter, và nó êm ái điểm tám giờ mười lăm phút. Theo thói quen, Philip Philippovich ngả người ra lưng chiếc ghế kiểu gothic và vươn tay cầm tờ báo đặt trên bàn.

- Bác sĩ, phiền anh đi với Sarikov đến rạp xiếc. Chỉ có điều, vì Chúa, hãy xem trong chương trình có mèo không?

- Người ta lại cho cái giống bản thủ đó vào rạp xiếc à? - Sarikov lắc đầu, cau có nhận xét.

- Ấy, có giống gì mà người ta không cho vào, - Philip Philippovich đáp đầy ngụ ý. - Chương trình có gì thế?

- Nhà Solomonski, - Bormental cất tiếng đọc. - Bốn tiết mục gì đây... Jucxemx và người điếm chết.

- Jucxemx là cái gì? - Philip Philippovich ngờ vực hỏi.

- Có trời biết. Lần đầu tiên tôi gặp từ này.

- Hừm, nếu thế thì xem nhà Nikitin. Nhất thiết sao cho tất cả phải rõ ràng.

- Nhà Nikitin... Nhà Nikitin... Chà... Voi và giới hạn sự khéo léo của con người.

- Thế... Sarikov thân mến, anh sẽ nói gì về những con voi hả?

- Philip Philippovich hỏi Sarikov với vẻ hoài nghi.

Gã tỏ vẻ tự ái.

- Sao, chẳng lẽ tôi không hiểu gì à? Mèo là chuyện khác. Còn voi là loài vật có ích, - Sarikov đáp.

- Thế thì tuyệt vời. Nếu chúng là loài có ích, thì anh đi mà xem. Phải nghe lời Ivan Arnoldovich. Và không được dính vào bất kỳ chuyện gì ở quầy giải khát! Ivan Arnoldovich, tôi xin anh không mời Sarikov uống bia!

Mười phút sau, Ivan Arnonđovich và Sarikov, đầu đội mũ lưỡi trai mở vệt, người mặc áo bành tô dạ cổ dựng đứng, đi đến rạp xiếc. Trong căn hộ trở nên im ắng. Philip Philippovich vào phòng làm việc của mình. Ông bật ngọn đèn dưới chiếc chao nặng màu xanh làm cho cả ăn phòng lớn có vẻ yên bình, rồi bắt đầu đi đi lại lại.

Đóm lửa đầu điều xì gà cháy rực rất lâu, hắt ra ánh sáng màu xanh nhạt.

Giáo sư đút tay vào túi quần, và những ý nghĩ nặng nề hành hạ vằng trán bác học với khoảng hói cao của ông.

Ông chắc lưỡi, hát qua kẽ răng "Đến đôi bờ sông Nin thần thánh...

" và lẩm bẩm một điều gì đó.

Cuối cùng, ông đặt điều xì gà xuống cái gạt tàn thuốc, bước đến bên chiếc tủ gần như chỉ toàn bằng kính, và cả căn phòng được chiếu sáng bởi ba luồng ánh sáng cực mạnh phát ra từ trần nhà. Philip Philippovich lấy ở trên giá tủ thứ ba bằng kính xuống một chiếc lọ hẹp, rồi nhúu mày đưa nó lên nhìn dưới ánh điện.

Trong làn chất lỏng nặng và trong suốt, lơ lửng không chạm đáy, một hạt kết nhỏ màu trắng, - nó được lấy ra từ đáy sâu của bộ óc Sarikov. So vai, cắn môi, thở phì phì, Philip Philippovich nhìn nó chăm chăm, dường như muốn tìm thấy trong khối nhỏ màu trắng không chìm này cái nguyên nhân của sự kiện kì lạ đã đảo lộn toàn bộ cuộc sống trong căn hộ ở phố Pretristenka này.

Rất có thể là con người có học vấn cao siêu này đã tìm thấy. Ít ra là, sau khi đã nhìn chán cái phần phụ của bộ não đó, ông lại để chiếc lọ lên giá, khoá cửa tủ lại, bỏ chìa khoá vào túi áo gilê ; còn tự mình, rứt cổ vào giữa hai vai, thọc cả hai tay sâu vào túi áo ngoài, ném mình xuống chiếc đi văng bọc da. Ông ngồi rít điếu xì gà thứ hai rất lâu, nhai nát cả đầu điếu thuốc, và cuối cùng, trong sự đơn côi tuyệt đối, cả người nhuộm trong làn ánh sang xanh, như Phaust đầu bạc trắng, thốt lên:

- Thế đấy, có lẽ ta sẽ làm như vậy?

Không ai đáp lại lời ông. Tất cả tiếng động trong căn hộ đã ngừng lặng. ở ngõ Obukhov vào mười một giờ, như ta biết, mọi xe cộ đều chấm dứt hoạt động. Chỉ thỉnh thoảng lắm mới vang lên những bước chân xa xăm của một người bộ hành muộn màng gõ đều đều ở đâu đó phía ngoài những bức màn cửa, rồi tắt hẳn.

Trong phòng làm việc, tiếng repeter ngân lên êm ái trong túi áo dưới bàn tay của Philip Philippovich. Vị giáo sư đang sốt ruột chờ bác sĩ Bormental và Sarikov từ rạp xiếc trở về.

Mikhail Bulgacov

TRÁI TIM CHÓ

Chương 8

Không rõ giáo sư Philip Philippovich đã quyết định điều gì.

Trong suốt cả tuần lễ sau đó ông không tiến hành một việc gì đặc biệt cả, và cũng có thể là do ông không hành động nên cuộc sống trong căn hộ của ông mới đầy ứ các sự kiện đến như vậy..

Sáu ngày sau vụ nước trào và con mèo, một thanh niên trẻ mà thực chất là đàn bà, từ Hội đồng nhà cửa đến gặp Sarikov và trao cho gã các thứ giấy tờ; Sarikov lập tức nhét chúng vào túi áo và liền đó cất tiếng gọi bác sĩ

Bormental:

- Bormental!

- Không được, xin anh hãy gọi tôi theo tên và phụ danh, - Bormental tái mặt đáp.

Cần phải nói rằng, trong thời gian sáu ngày qua viên bác sĩ phẫu thuật đã kịp tám lần cãi cọ với gã học trò của mình. Không khí trong các phòng của ngôi nhà Obukhov thật ngột ngạt.

- Thế thì các người cũng hãy gọi tôi theo tên và phụ danh! - Sarikov đáp một cách hoàn toàn có cơ sở.

- Không đâu, - Philip Philippovich gầm lên vang rền ở cửa. - Tôi không cho phép gọi anh theo cái tên và phụ danh như vậy ở trong căn hộ của tôi đâu.

Nếu như anh muốn để người khác thôi gọi anh một cách đơn giản là

"Sarikov", thì tôi và bác sĩ Bormental sẽ gọi anh là "ngài Sarikov" vậy.

- Tôi không phải là "ngài", tất cả các "ngài" đều ở Paris hết, - Sarikov sửa vặc lại.

- Đây chính là công trình của Svonder - Philip Philippovich hét vang. - Thôi, được rồi, tôi sẽ tính sổ với cái tay đều giả kia. ở trong căn hộ này, ngoài các "ngài" ra, sẽ không còn có ai hết, một khi tôi còn đang ở đây! Trong trường hợp ngược lại thì hoặc là tôi, hoặc là anh phải đi khỏi nơi này, và chắc chắn nhất người phải đi là anh. Hôm nay tôi sẽ cho đăng báo, anh hãy tin tôi sẽ tìm được cho anh một căn phòng!

- Hừ, tôi đâu phải thằng ngu đến mức bỏ đi khỏi đây, - Sarikov đáp lại rất rành rọt.

- Sao? - Philip Philippovich hỏi, mặt ông biến sắc đến mức Bormental chạy bỏ đến và vừa dịu dàng vừa lo lắng túm lấy ống tay áo ông.

- Anh biết không, ngài Sarikov, đừng có láo xược! - Bormental lên giọng rất cao. Sarikov bước giật lùi, rút từ trong túi ra ba tờ giấy - màu xanh, vàng và trắng, rồi vừa chọc chọc mấy ngón tay vào đó vừa nói:

- Đây này. Tôi là thành viên của tập thể nhà này, và tôi được quyền hưởng diện tích trong căn hộ số năm của chủ thuê nhà Preobrajenski, mười sáu ác sin vuông, - Sarikov suy nghĩ một lát rồi nói thêm, và Bormental máy móc ghi nhận trong đầu một từ mới xuất hiện: - Xin tỏ thiện ý.

Philip Philippovich cắn chặt môi và thốt lên một cách thiếu thận trọng:

- Ta thề là trước sau gì cũng sẽ bắn chết cái gã Svonder này.

Sarikov tiếp thu từ này một cách cực kỳ chăm chú và nhay bén, đến mức điều đó hiện rõ qua cặp mắt của gã.

- Bác Philip Philippovieh, vorsichtig(*)... ' Bormental cất tiếng ngăn.
- Hừ, anh biết đấy... Nếu như đã đến mức này!... - Philip Philippovich hét to bằng tiếng Nga. - Sarikov... Ngài... hãy nhớ là tôi, nếu như ngài còn cho phép mình bày ra một trò láo xược nữa, thì tôi sẽ không cho ngài ăn trưa và nói chung chấm dứt toàn bộ sự ăn uống của ngài trong ngôi nhà của tôi. Mười sáu ác sin cũng tuyệt thật đấy, nhưng tôi đâu có trách nhiệm cho ngài ăn theo cái tờ giấy cóc nhái kia!

Nghe thấy thế Sarikov phát hoảng và há miệng:

- Tôi không thể không ăn được, - gã lúng búng, - tôi biết ăn ở đâu bây giờ?
- Nếu vậy thì hãy xử sự cho biết điều! - Cả hai vị thần y cùng đồng thanh tuyên bố.

Sarikov trầm bật hấn đi, và vào ngày hôm đó không gây ra cho bất cứ ai một tác hại nào, ngoại trừ chính bản thân mình - nhân khi Bormental rời ra một lúc, gã lấy trộm con dao cạo của anh và rạch đứt má mình. Philip Philippovich và bác sĩ Bormental phải khâu vết thương lại, khiến Sarikov tru lên một hồi lâu, nước mắt chảy ròng ròng.

Vào đêm hôm sau, trong bóng tối mờ mầu xanh nhạt tại phòng làm việc của giáo sư có hai người ngồi nói chuyện - Philip Philippovich và bác sĩ Bormental, người học trò gắn bó trung thành với ông. Trong nhà tất cả đều đã ngủ. Philip Philippovieh khoác áo choàng xanh da trời, đi giày đỏ; còn Bormental mặc somi và quần thể thao mầu xanh. Trên mặt bàn tròn giữa hai người cạnh cuốn an bom dày cộm là một chai cônhắc, một đĩa chanh và hộp thuốc lá. Hai nhà bác học nhả khói mù mịt căn phòng, sôi nổi thảo luận cái sự kiện nóng hổi vừa mới xảy ra: chiều nay Sarikov lấy trộm ở phòng làm việc của Philip Philippovich hai tờ mười rúp nằm dưới cái chặn giấy rồi biến khỏi căn hộ, trở về rất muộn và say khướt. Như vậy chưa hết. Đi cùng với gã có hai nhân vật lạ mặt, họ làm ồn ào ở cửa chính và tỏ ý muốn ngủ nhờ nhà

Sarikov.

Hai nhân vật đó chỉ chịu rút lui sau khi Phedor, hiện diện tại cảnh đó trong chiếc áo bành tô thu khoác ngay ngoài áo lót, gọi điện đến đồn công an số bốn mươi lăm. Khi Phedor vừa treo ống nghe lên giá thì hai nhân vật nọ liền cuốn xéo tức thì. Và cùng với họ không hiểu biến đi đâu mất cả bộ gạc tàn bằng đá khổng tước đặt trên bệ gương đứng ở trong phòng ngoài, chiếc mũ bằng lông hải li của Philip Philippovich và cây cần cũng của ông với hàng chữ mạ vàng: "Các bác sĩ điều trị vô cùng biết ơn kính tặng thầy Philip Philippovich quý mến nhân ngày...", tiếp đó là chữ số La Mã "XXV".

- Họ là ai? - Philip Philippovich nắm chặt hai tay thành nắm đấm, bước đến trước mặt Sarikov hỏi.

Gã vừa lão đảo bám vào mấy chiếc áo lông treo trên giá, vừa lẩm bẩm rằng gã không biết mấy nhân vật kia là ai, rằng họ đâu phải loại chó má nào, mà toàn là những con người tử tế.

- Điều đáng ngạc nhiên nhất là cả hai đều say... Làm sao mà họ xiếc thánh thế? - Philip Philippovich kinh ngạc đứng nhìn mãi vào chỗ trước đây từng là nơi để cái kỷ vật của mình.

- Dân chuyên nghiệp mà, - Phedor giải thích, rồi ông ta đi nằm ngủ với đồng một rúp trong túi.

Về chuyện hai tờ mười rúp, Sarikov khẳng khẳng chối, đồng thời lúng búng một điều gì đó không rõ ràng, rằng đâu phải chỉ có một mình gã ở trong căn hộ này.

- À ra thế, hay là bác sĩ Bormental đã lấy hai chục rúp kia? - Philip Philippovich hỏi bằng một giọng khe khẽ nhưng có âm sắc thật đáng sợ.

Sarikov chao người lùi lại, mở đôi mắt đã hoàn toàn đờ đẫn; đưa ra một dự đoán:

- Có thể là Dina lấy...

- Cái gì hả?! - Dina xuất hiện ở cửa phòng như một bóng ma, gào lên, lấy bàn tay che chiếc áo cánh để mở cúc trên ngực, - làm sao mà hấn...

Cổ Philip Philippovich bắt đầu chuyển sang màu đỏ.

- Bình tĩnh nào, Dina, - ông giơ tay về phía cô nói. - Cháu đừng lo, chúng ta sẽ làm sáng tỏ tất cả chuyện này.

Dina lập tức cất tiếng rên rỉ, cặp môi trề ra, bàn tay nhảy tung tủy trên chỗ xương quai xanh của cô.

- Dina, cô không xấu hổ sao? Ai có thể nghĩ như thế được?

Phù, đúng là nhục nhẽ!

Bormental bối rối nói.

- Nào, Dina, cháu đúng là con bé ngốc nghếch, xin Chúa tha lỗi, - Philip Philippovich lại lên tiếng.

Nhưng vừa lúc đấy tiếng khóc của Dina tự nhiên dừng lại đột ngột, và tất cả im bật. Sarikov bỗng tái nhợt người, đập đầu vào tường, miệng phát ra một âm thanh - không ra "i", cũng không ra "u", gần giống như "ư-ư-ư?" hàm dưới ngoác ra co giật liên tục.

- Lấy xô trong phòng khám ra cho hấn, cái thằng hạ đẳng này!.

Thế là tất cả nhón nháo lên để lo chạy chữa cho Sarikov bị cảm. Khi người ta đưa gã đi nằm, gã vừa bước ngất ngưỡng trong tay Bormental, vừa tuôn ra hàng tràng những lời chửi rủa tục tĩu một cách âu yếm và có hệ thống, mặc dù phải vất vả lắm mới phát âm nổi.

Toàn bộ sự kiện này xảy ra lúc gần một giờ đêm, mà bây giờ đã ba giờ sáng, nhưng hai người ngồi trong phòng làm việc vẫn tỉnh táo, bị kích thích bởi những cốc rượu cô nhắc pha chanh. Họ hút thuốc đến nỗi khói thuốc chậm chạp di động thành từng lớp phẳng dày đặc, thậm chí không chậm chạp nữa. Bác sĩ Bormental, mặt tái nhợt nhưng cặp mắt hết sức quả quyết, tay giơ cao chiếc ly mảnh mảnh:

- Bác Philip Philippovich, - anh thốt lên một cách tha thiết, - cháu sẽ không bao giờ quên khi cháu lúc đó là một thằng sinh viên đói khát đến gặp bác, và bác đã dung nạp cháu vào phân khoa của bác. Bác Philip Philippovich, bác hãy tin rằng đối với cháu, bác còn lớn hơn là một giáo sư, một thầy giáo nhiều... Lòng kính trọng vô hạn của cháu đối với bác... Bác Philip Philippovich quý mến, cho phép cháu được ôm hôn bác.

- Chà, anh bạn thân mến của tôi... - Philip Philippovich bối rối găm gù và đứng dậy đón.

Bormental ôm lấy ông, hôn vào bộ ria mềm và nồng nặc khói thuốc.

- Ôi, bác Philip Philippovich... Anh làm tôi cảm động quá, làm tôi cảm động quá. Cảm ơn anh, - Philip Philippovich nói, - anh bạn ạ, có những khi trong ca mổ, tôi quát mắng anh. Anh hãy bỏ qua cho tính cáu bẳn của tôi. của người già nhé. Vì thực ra tôi quá cô đơn... "Từ Sevilla đến Grenada..." - Bác Philip Philippovich, bác không ngược ả?

Anh chàng Bormental đầy nhiệt huyết thốt lên chân thành. - Nếu như bác không muốn làm cháu giận, thì bác đừng nói như thế nữa...

- Chà, cảm ơn anh... "Đến hai bờ sông Nin thần thánh..." Cảm ơn... Và tôi đã đem lòng quý mến anh như một bác sĩ tài năng.

- Bác Philip Philippovich, cháu nói với bác rồi! - Bormental hăng hái thốt lên, nhảy vọt dậy khỏi chỗ, đóng chặt thêm cánh cửa dẫn ra hành lang, rồi quay vào, tiếp tục thì thầm. - Đây là kết cục duy nhất. Tất nhiên cháu không dám khuyên bảo bác, nhưng bác Philip Philippovich, bác thử nhìn lại mình xem, bác đã kiệt sức hoàn toàn rồi, không thể làm việc như thế này lâu hơn được nữa!

- Tuyệt đối không thể, - thở dài, Philip Philippovich xác nhận.

- Vâng, đúng thế đấy, điều đó là vô nghĩa, - Bormental thì thầm. - Hôm trước bác bảo rằng bác sợ cho cháu, và giá như bác biết, thưa giáo sư quý

mến, điều đó đã làm cháu cảm động như thế nào. Nhưng bởi vì cháu đâu còn là đứa trẻ con nữa, tự cháu cũng hiểu là việc này sẽ phải trả giá kinh khủng ra sao. Nhưng cháu tin rằng không còn lối thoát nào khác.

Philip Philippovich đứng dậy, vung tay về phía anh và thốt lên:

- Anh đừng quyến rũ tôi, thậm chí đừng nói nữa, - giáo sư đi đi lại lại trong phòng, làm những tảng khói thuốc chao đảo như sóng: - tôi sẽ chẳng nghe đâu. Anh có hiểu cái gì sẽ xảy ra nếu như chúng ta bị phát giác không? Bởi vì tôi với anh sẽ chẳng được hưởng khoản "chiếu cố thành phần xuất thân", dù cho là chúng ta mới bị xử lần đầu. Chắc anh cũng không có thành phần xuất thân thích hợp chứ, hả bạn thân mến?

- Kiếm đâu ra! Bố cháu là dự thẩm viên của toà án ở Vilno, - Bormental buồn bã đáp và uống nốt chỗ cô nhắc còn lại trong cốc.

- Thế đấy, anh thấy chưa. Mà đấy lại là một sự di truyền tồi tệ. Không thể tưởng tượng ra một cái gì tồi tệ bằng. Nhưng thực ra, hoàn cảnh của tôi lại còn tệ hại hơn. Bố tôi là giám mục của nhà thờ chính. Merci. "Từ Xevilia đến Grênađa... trong bóng đêm thanh bình...! Chà, quý tha ma bắt nó đi. - Bác Philip Philippovieh, bác là nhân vật tầm cỡ thế giới, và vì một thằng, xin lỗi bác, một thằng chó đẻ nào đấy mà... Chẳng lẽ họ có thể động đến bác sao?

- Chính vì thế tôi lại càng không chấp nhận điều đó, - Philip Philippovich thôi không đi lại nữa, đứng im nhìn lên chiếc tủ kính, trầm ngâm phản đối.

- Nhưng tại sao ạ?

- Tại vì anh không phải là nhân vật tầm cỡ thế giới.

- Tất nhiên rồi...

- Chính vì thế đấy. Mà bỏ đồng nghiệp trong cơn hoạn nạn, còn tự mình nhảy lên cái tầm cỡ thế giới mà chuồn, thì xin lỗi...

Tôi là một trí thức Moskva chứ không phải Sarikov.

Philip Philippovich kiêu hãnh uốn hai vai ra khiến ông trông giống như một hoàng đế nước Pháp cổ đại.

- Bác Philip Philippovich, ôi!... - Bormental đau khổ thốt lên, - thế nghĩa là phải làm gì đây? cứ chịu đựng? Bác sẽ chờ cho đến khi biến được kẻ du côn này thành người sao?

Philip Philippovich đưa tay làm một cử chỉ ngăn anh lại, rút cô nhắc ra cốc, uống một hớp, nhắm nháp miếng chanh, rồi cất tiếng:

- Ivan Arnoldovich, theo anh, tôi có thể hiểu được tí gì trong giải phẫu học và sinh lý học, chẳng hạn, của cơ chế não người không? ý kiến anh thế nào?

- Bác Philip Philippovich, sao bác lại hỏi thế? - Bormental đáp lại với một vẻ rất kính trọng và giang hai tay ra.

- Thôi, được rồi. Bỏ qua sự khiêm tốn hão, cũng tự cho rằng trong vấn đề này tôi không phải là người kém cỏi nhất ở Moskva.

- Còn cháu cho rằng bác là người số một không chỉ ở Moskva, mà cả ở London và Oxford nữa! - Bormental sôi nổi chêm vào.

- Thôi được, cứ cho là thế đi. Vậy thì, thưa giáo sư tương lai Bormental: điều đó sẽ không ai làm được cả. Chấm hết. Anh có thể không cần phải hỏi. Có gì thì anh cứ nói rằng tôi, Preobrajenski đã nói như vậy. Fimta! (*). Klim? -

Philip Philippovich bỗng thốt lên trang trọng, và chiếc tủ kính ngân lên đáp lời ông. - Klim, - ông nhắc lại. - Vậy là, Bormental, anh là người học trò đầu tiên của trường phái của tôi, và ngoài ra, còn là người bạn của tôi nữa, như hôm nay tôi đã được thấy rõ. Cho nên tôi thông báo với anh, như với một người bạn; điều bí mật sau đây, tất nhiên tôi biết anh sẽ không làm nhụt tôi: con lừa già Preobrajenski trong ca phẫu thuật này đã nông nổi như một cậu sinh viên năm thứ ba. Thực ra, đã có được một phát minh, tự anh cũng biết đấy, có ý nghĩa như thế nào, - nói đến đây Philip Philippovich với vẻ khổ não đưa cả hai tay chỉ ra tấm màn cửa sổ, có lẽ là ngụ ý ám chỉ Moskva, -

nhưng chỉ có điều, Ivan Arnoldovich ạ, anh phải hiểu rằng hậu quả duy nhất của cái phát minh này là bây giờ tất cả chúng ta sẽ có cái gã Sarikov kia ở đây này, - Preobrajenski vỗ vỗ bàn tay lên chiếc cổ đốc có nhiều hướng bị hết. - Anh hãy yên tâm là như vậy! Giá như có ai đó, - Philip Philippovich nói tiếp một cách đầy khoái cảm, - đem nọc tôi ra đây mà đánh roi, thì tôi, xin thề với Chúa, là sẽ trả ngay cho năm chục rúp!... "Từ Sevilla đến Grenada... " Quỷ tha ma bắt tôi đi... Mà tôi đã năm năm ngồi đào bới các tuyến yên của não... Anh có biết là tôi đã làm một khối lượng công việc như thế nào không - khó có thể hình dung nổi! Và bây giờ thử hỏi là để làm gì? Để vào một ngày đẹp trời nào đó biến con chó cực kỳ đáng yêu thành một kẻ mặt hạng khiến phải dựng cả tóc gáy lên thế này!

- Một cái gì đây đặc biệt....

- Hoàn toàn nhất trí với anh. Thế đấy, bác sĩ ạ, đây là kết quả khi nhà nghiên cứu thay vào chỗ đi song hành và mò mẫm cùng với tự nhiên lại hỏi thúc vấn đề và kéo màn lên! Thì đây, hãy nhận lấy Sarikov và hãy nhăm nháp nó cùng với món cháo.

- Bác Philip Philippovich; thế nếu như đây là não của Spinoza(*)?

- Đúng! - Philip Philippovich hét toáng lên. - Đúng! Chỉ cần con chó bắt hạnh kia không chết dưới lưỡi dao của tôi, mà anh đã thấy ca phẫu thuật ấy ở trình độ nào rồi đấy. Tóm lại, tôi, Philip Philippovich, chưa làm một cái gì khó hơn trong đời. Có thể ghép tuyến yên của Spinoza hay của bất kỳ một thứ quái quỷ nào như vậy và biến con chó thành một người có giá cực kỳ cao. Nhưng thử hỏi để được lợi ích gì? Anh làm ơn giải thích cho tôi nghe đi, sản xuất bằng con đường nhân tạo các Spinoza để làm gì khi bất kỳ một mụ đàn bà nào, bất kỳ lúc nào muốn cũng có thể sinh ra ông ta được?... Bởi vì ở Khonmogorur, bà mẹ Lômônôsov đã sinh ra cái con người vĩ đại ấy kia mà. Bác sĩ ạ, nhân loại biết tự mình quan tâm đến điều đó và trong quá trình

tiến hoá hàng năm vẫn kiên trì từ trong đám quần chúng đủ thứ tạp nham tạo ra hàng chục thiên tài xuất chúng để tô điểm cho trái đất. Bây giờ anh hiểu tại sao tôi lại phê phán cái kết luận của anh trong bản bệnh sử của Sarikov rồi chứ? Phát minh của tôi, - mong cho lũ yêu tinh nuốt chúng nó đi - cái phát minh mà anh quan tâm ấp ủ ấy mà, chỉ đáng giá một đồng xu mề... Đúng thế, Van Arnoldovich, anh đừng có cãi, vì tôi đã hiểu ra rồi. Tôi chưa bao giờ nói vô trách nhiệm, anh phải biết rất rõ như vậy. Về mặt lý thuyết, điều đó rất thú vị, thôi thì cũng được. Các nhà sinh lí học sẽ tha hồ tán phục.

Moskva sẽ phát cuồng lên... Thế nhưng còn về mặt thực hành thì sao? Ai hiện nay đang ở trước mặt chúng ta? - Preobrajenski chỉ ngón tay về phía phòng khám, nơi Sarikov đang nằm ngủ.

- Một thằng đều giả đặc biệt.

- Nhưng hẳn là ai? Klim! Klim? - giáo sư hét lên. - Klim Trugunkin (Bormental há hốc mồm). Và đây: hai tiền án, rượu chè, thuyết "đem chia tất cả", chiếc mũ lông và hai tờ mười rúp biến mất (nói đến đây Philip

Philippovich nhớ đến cây can kỷ vật của mình và đỏ bừng mặt), thô bỉ và đều cáng... Hừ, cây can kia rồi tôi sẽ tìm thấy. Tóm lại, tuyến yên là một buồng kín xác định bộ mặt một con người cụ thể. Một con người cụ thể! "Từ Sevilla đến Grenada..." - mắt đảo quanh dữ tợn, Philip Philippovich hét lớn,

- chứ không phải loài người nói chung. Đó chính là bộ não trong mô hình thu nhỏ. Và tôi tuyệt đối không cần đến nó, đem vứt mẹ nó cho lũ lợn xức.

Tôi quan tâm về một điều hoàn khác kia, về ưu sinh học(*), về việc làm cho giống người trở nên tốt hơn. Và thế là tôi đã thất bại trong thí nghiệm làm trẻ hoá các sinh vật. Chẳng lẽ anh nghĩ tôi làm việc đó vì tiền? Tôi dù sao cũng là một nhà bác học chứ.

- Bác là một nhà bác học vĩ đại, đúng thế đấy!

Bormental đáp, nhấp một hớp cô nhắc. Đôi mắt của anh vằn máu.

- Hai năm trước đây khi tìm được trong tuyến yên dịch chiết của hoocmon sinh dục, tôi muốn làm một thí nghiệm nhỏ. Nhưng thay vào đó thì nhận được cái gì? Ôi đức Chúa của tôi? Những hoocmon này trong tuyến yên, ôi lạy Chúa... Bác sĩ ạ, trước mắt tôi là một sự tuyệt vọng không lối thoát, tôi hoàn toàn chẳng biết phải làm gì nữa.

Bormental bỗng xắn ống tay áo lên và nói, mắt sụp nhìn xuống mũi.

- Đã vậy thì, thưa giáo sư quý mến, nếu như bác không muốn, thì tự cháu sẽ đánh liều cho hấn ném thạch tín. Thôi thì mặc cho bố là dự thẩm viên của toà án. Bởi vì nói cho cùng thì đây chỉ là một sinh vật thí nghiệm của riêng bác mà thôi.

Philip Philippovich như xẹp xuống, ánh mắt tối sầm lại: ông ném mình lên thiếc ghế bành và nói:

- Không, tôi không cho phép anh làm điều đó đâu, cậu bé đáng yêu của tôi ạ. Tôi đã sáu mươi tuổi, tôi có thể cho anh những lời khuyên. Không bao giờ được phạm tội cả, bất kể là chống lại ai đi chăng nữa. Hãy sống đến già với hai bàn tay trong sạch.

- Nhưng thưa bác Philip Philippovich, nếu như hấn còn được cái tay Svonder kia khai hoá cho nữa, thì sẽ ra sao? Lạy Chúa, chỉ bây giờ cháu mới bắt đầu hiểu cái gã Sarikov này sẽ thành một người như thế nào!

- Thế đấy! Bây giờ anh hiểu rồi chứ? Còn tôi, mười ngày sau ca mổ tôi đã hiểu. Thật ra, Svonder mới là thằng ngốc nhất. Hấn không hiểu rằng đối với hấn, Sarikov còn nguy hiểm hơn là đối với tôi. Hừ, bây giờ thì hấn cố tìm mọi cách xúi Sarikov chống tôi, mà không hiểu rằng nếu như có ai đó lại xúi Sarikov không hấn thì hấn hết đời.

- Còn phải nói! Chỉ mấy con mèo cũng đã đủ rồi! Một con người với trái tim chó!

- Ô không, không đâu, - Philip Philippovich kéo dài giọng đáp, - bác sĩ ạ, anh phạm phải một sai lầm hết sức lớn, vì Chúa, anh chớ có vu khống con chó ấy. Mèo chỉ là tạm thời... Đây là vấn đề về nguyên tắc chỉ vài ba tuần thôi. Xin đoán chắc với anh như vậy. Chỉ chừng một tháng nữa là hấn sẽ thôi đuổi theo chúng ngay.

- Thế tại sao không phải bây giờ?

- Ivan Arnoldovich, đây là một điều hết sức sơ đẳng... Thực ra, anh hỏi cái gì vậy? Bởi vì tuyến yên kia đâu có treo trong khoảng trống, nó được ghép vào não chó, hãy đợi để cho nó đủ thời gian bám mọc vào đó. Bây giờ Sarikov chỉ còn biểu hiện một ít dấu tích của tính chó, và anh nên hiểu rằng mấy con mèo là cái tốt nhất trong tất cả những gì mà hấn làm. Anh phải hiểu rằng toàn bộ sự khủng khiếp là ở chỗ trái tim của hấn ta bây giờ không còn là trái tim chó nữa, mà chính là trái tim người. Và là trái tim đốn mạt nhất trong số tất cả những trái tim tồn tại trong tự nhiên!

Bị kích động đến tột độ, Bormental xiết chặt hai nắm tay gầy khoẻ mạnh, nhún vai và nói cương quyết:

- Tất nhiên. Cháu sẽ giết chết nó!

- Tôi cấm! - Philip Philippovich nghiêm khắc nói.

- Nhưng xin bác...

Philip Philippovich bỗng tỏ ra đề phòng, giơ một ngón tay lên:

- Khoan đã... Tôi nghe có tiếng bước chân.

Họ lắng nghe, nhưng trong căn hộ hoàn toàn im ắng.

- Tôi tưởng ra vậy thôi, - Philip Philippovich nói và sôi nổi tiếp tục bằng tiếng Đức. Trong những lời của ông mấy lần vang lên từ tiếng Nga "hình sự".

- Khoan đã bác, - Bormental bỗng cảnh giác nói và nhảy vội ra cửa. Tiếng chân nghe rất rõ, tiến đến gần phòng làm việc. Lại còn có cả tiếng người lau

bầu. Bormental mở toang cửa và kinh ngạc lùi lại Philip Philippovich sững sốt ngồi lặng trong ghế bành.

Trong khoảng hành lang được chiếu sáng hình chữ nhật hiện ra Daria Pet'rovna. trên người chỉ mặc mỗi đồ lót, mặt đỏ bừng hừng hực khí thế. Cả bác sĩ lẫn giáo sư như bị choáng ngợp trước tấm thân ngồn ngộn, và trong giây phút hoảng hốt, họ tưởng như nó hoàn toàn khoả thân. Daria Pet'rovna lôi trong hai cánh tay lực lưỡng của mình một vật gì đó, và "vật gì đó" cố sức cưỡng lại, ngồi phệt xuống nhà, đôi chân bé tí, đầy lông đen kéo lê trên mặt sàn gỗ. "Vật gì đó", tất nhiên, là Sarikov: dờ dẫm, hãy còn say, tóc tai rối bù và chỉ mặc độc áo quần lót.

Daria Pet'rovna, đồ sộ và loã lồ, lắc Sarikov như lắc một bị khoai tây, rồi nói những lời sau:

- Thừa giáo sư, giáo sư hãy ngắm ông khách Telegraph Telegraphovich(*) của chúng ta xem. Tôi là đàn bà đã có chồng, còn Dina là gái trinh. May mà tôi thức dậy đây.

Nói xong, Daria Pet'rovna chột giật mình xấu hổ, kêu thốt lên một tiếng, đưa hai tay che ngực rồi chạy vù đi mất.

- Daria Pet'rovna, vì Chúa, xin chị thứ lỗi, - bình tĩnh lại, Philip Philippovich đỏ mặt nói theo.

Bormental xắn tay áo lên cao hơn và lừ lừ tiến về phía Sarikov. Philip Philippovich liếc nhìn vào mắt anh và cảm thấy kinh hoàng.

- Làm gì thế, bác sĩ? Tôi cấm...

Bormental đưa tay phải tóm lấy cổ áo Sarikov lắc mạnh, đến nỗi vải trước ngực hấn bực ra.

Philip Philippovich nhảy vào giữa hai người và cố gỡ Sarikov éo lả ra khỏi hai bàn tay xiết chặt cứng của nhà phẫu thuật trẻ.

- Anh không có quyền đánh! - Bị xiết đến nghẹt thở, Sarikov hét, rồi ngồi

bệt xuống sàn và dần dần tỉnh rượu.

- Bác sĩ! - Philip Philippovich quát. Bormental đã bình tĩnh lại chút ít và buông Sarikov ra; gã lập tức cất tiếng khóc thút thít.

- Thôi được rồi, - Bormental rít lên, - đợi đến sáng mai. Khi nào hấn tỉnh, tôi sẽ cho hấn biết tay.

Rồi anh xốc nách Sarikov, lôi tuồn tuột hấn vào phòng khám để ngủ. Trong lúc đó Sarikov cố tìm cách đập chân xuống sàn, nhưng hai chân hấn không chịu tuân theo.

Philip Philippovich đứng doãng chân khiến những vạt áo màu thanh thiên tách ra hai phía, vươn hai cánh tay lên cao và ngược mắt nhìn lên chiếc bóng đèn treo trên trần hành lang và lẩm bẩm:

- Chà chà...

Mikhail Bulgacov

TRÁI TIM CHÓ

Chương 9

Lời hứa cho Sarikov biết tay của bác sĩ Bormental sáng hôm sau đã không thực hiện được vì một nguyên nhân là Poligraph Poligraphovich đã biến khỏi căn hộ. Bormental rơi vào tình thế tuyệt vọng điên cuồng, tự rửa mình là đồ con lừa vì đã không cất chìa khoá cửa chính, hò hét rằng điều đó là không thể tha thứ được, và cuối cùng kết thúc bằng lời ước cho Sarikov rơi vào dưới bánh ô tô buýt, Philip Philippovich ngồi trong phòng làm việc, thọc cả bàn tay vào mái tóc và nói:

- Không thể tưởng tượng nổi cái gì sẽ diễn ra ngoài phố...

Không thể tưởng tượng nổi. “Từ Sevilia đến Grenada”, lạy Chúa tôi. Có thể hẳn còn đang ở chỗ hội đồng nhà cửa, - Bormental hét lên sôi sục và chạy đi đâu đó.

Ở hội đồng nhà cửa, anh chửi nhau với chủ tịch Svonder đến mức Svonder ngồi ngay vào bàn viết đơn gửi toà án nhân dân quận Khamovniki, vừa viết vừa la lối rằng anh ta đâu phải là người canh giữ cái gã môn đồ của giáo sư Preobrajenski, hơn nữa cái gã môn đồ poligraph kia vừa mới đây thôi, mới ngay ngày hôm qua, đã tỏ rõ mình là một thằng lừa lọc, lấy của hội đồng nhà cửa bầy rúp nói là để mua sách giáo khoa ở cửa hàng hợp tác xã mua bán.

Được trả công ba rúp, Phedor đi tìm kiếm khắp ngôi nhà từ dưới lên trên.

Không hề thấy dấu vết của Sarikov đâu cả.

Chỉ biết được một điều là Poligraph rời nhà lúc trời gần sáng, đội mũ, quàng khăn, mặc áo bành tô và mang theo một chai rượu thanh lương trà lấy ở tủ buýt phê, đôi găng tay của bác sĩ Bormental và toàn bộ giấy tờ của mình.

Danh Pet'rovna và Dina công khai bày tỏ sự vui mừng cao độ và hy vọng rằng Sarikov sẽ không trở về nữa. Trước đây một ngày gã đã vay của Daria Pet'rovna ba rúp năm mươi côpéc.

- Thế mới đáng đời chị, - vung vẩy nắm đấm, Philip Philippovich gầm gào. Chuông điện thoại réo suốt ngày, không không ngớt cả ngày hôm sau nữa. Hai bác sĩ đã tiếp một số lượng khách hàng nhiều khác thường, và đến ngày thứ ba thì họ thấy rằng đã đến lúc phải đặt ra vấn đề báo cho công an để người ta đi tìm Sarikov trong cái vực thẳm Moskva này.

Nhưng cái từ "công an" vừa được nói ra thành tiếng thì sự yên lặng sùng kính của ngõ Obukhov lập tức bị phá vỡ bởi tiếng rú của một cỗ xe ô tô tải, những ô cửa sổ trong ngôi nhà rung bần bật.

Rồi tiếng chuông gọi cửa vang lên đầy tự tin, và Poligraph Poligraphovich hiện ra ở phòng ngoài.

Cả giáo sư, cả bác sĩ đều bước ra đón hân.

Poligraph bước vào với một vẻ tự trọng khác thường, giữa sự im lặng tuyệt đối bỏ mũ xuống, treo áo bành tô lên giá, và xuất hiện trong bộ dạng mới.

Trên người gã là chiếc áo khoác da cũ rộng thùng thình, quần dài đã sờn cũng bằng da, đôi ủng Anh cao cổ có dây buộc đến tận đầu gối. Mùi mèo nồng nặc quá mức tưởng tượng lập tức tràn ngập căn phòng ngoài.

Preobrajenski và Bormental, như theo một mệnh lệnh nào đó, cùng bắt chéo tay trước ngực, đứng ở hai bên cửa và đợi nghe những thông báo đầu tiên của Poligraph Poligraphovich. Gã vuốt mớ tóc cứng, hắng giọng ho và nhìn

quanh với một vẻ rõ ràng là muốn giấu sự bối rối của mình bằng thái độ lỗ mãng, suồng sã.

- Bác Philip Philippovich ạ, - cuối cùng gã cũng lên tiếng, - tôi đã nhận chức rồi.

Cả hai bác sĩ phát ra một tiếng kêu khàn khàn trong cổ họng và cựa quậy tại chỗ. Preobrajenski trấn tĩnh lại trước, chìa tay ra nói:

- Anh cho xem giấy tờ.

Trên tờ giấy là những hàng chữ đánh máy:

- Người mang giấy này, đồng chí Poligraph Pohgraphovich Sarikov, là trưởng tiểu ban làm sạch thành phố Moskva khỏi các giống động vật hoang (mèo và vằn vằn) trực thuộc Sở công chính.

- Thế đấy, - Philip Philippovich thốt lên nặng nề, - ai đã sắp xếp cho anh?

Mà thật ra tự tôi cũng đoán được.

- Vâng, đúng, Svonder, - Sarikov đáp.

- Xin phép được hỏi, tại sao người anh có mùi kinh tỏi vậy?

Sarikov lo lắng chun mũi gửi chiếc áo khoác ngoài:

- Thì sao, có mùi... hiển nhiên rồi: mùi nghề nghiệp. Suốt ngày hôm qua bóp cổ lũ mèo...

Philip Philippovich rung mình và nhìn sang Bormental. Cặp mắt của anh giống hệt như hai nòng súng đen ngòm chĩa thẳng vào mặt Sarikov.

Chẳng nói chẳng rằng, anh tiến đến sát Sarikov rồi nhẹ nhàng và chắc chắn túm lấy yết hầu gã.

- Cứu tôi với - Sarikov tái nhợt người, hét lên the thé.

- Bác sĩ!

- Cháu sẽ không cho phép mình làm điều gì xấu đâu, thưa bác Philip Philippovich, xin bác cứ yên tâm, - Bormental nói bằng một giọng sắc như thép, và quát to: - Dina và Danh Pet'rovna đâu?

Hai người lập tức xuất hiện ở phòng ngoài.

- Bây giờ hãy nhắc theo tôi, - Bormental nói và hơi ghì yếm hầu của Sarikov xuống chiếc áo lông. - Tôi xin lỗi...

- Được, được tôi sẽ nhắc lại. - Thật sự kinh hoàng, Sarikov đáp bằng giọng khản đặc, nhưng bỗng bất ngờ lấy hơi, giằng ra, cổ cất tiếng kêu "Cứu tôi với", khốn nỗi tiếng kêu không thành, và đầu của gã chìm lấp hẩn trong chiếc áo lông.

- Bác sĩ, tôi van anh...

Sarikov gật gật đầu, tỏ ý đã chịu khuất phục là sẽ nhắc lại.

- Tôi xin lỗi, thưa chị Daria Petlovna kính mến và Dianaida?

- Procophiévnà, - Dina hốt hoảng thì thào.

- úi Prôcôphiévnà... - Sarikov vừa nói bằng giọng khò khè vừa hóp không khí.

- là tôi đã dám...

- ...đã dám...

- làm một trò đồn mạt đêm hôm trước trong khi say...

- ... trong khi say...

- Tôi sẽ không bao giờ...

- ... Không bao...

- Thả hẩn ra, anh thả hẩn ra đi, anh Ivan Arnoldovich, - cả hai người phụ nữ cùng khản khoản, - anh bóp hẩn chết nghẹt mất thôi.

Bormental buông gã ra và hỏi:

- Xe đang chờ anh phải không?

- Không ạ, - Poligraph kính cẩn đáp. Xe chỉ chờ em về thôi.

- Dina, bảo lái xe đi đi. Bây giờ anh hãy nghe kĩ đây: anh lại trở về căn hộ của bác Philip Philippovich à?

- Em còn biết đi đâu nữa? - Mắt đảo quanh, Sarikov sợ sệt trả lời.

- Tốt lắm. Từ nay phải im như thóc, lặng như tờ. Nếu không, hễ làm một trò đốn mạt nào là sẽ có chuyện với tôi đấy. Hiểu chưa?

- Em hiểu rồi ạ, - Sarikov đáp.

Philip Philippovich giữ nguyên sự im lặng trong suốt thời gian xảy ra việc đàn áp Sarikov bằng bạo lực ông như thu nhỏ mình lại, đứng cạnh cửa và gặm móng tay, mắt ngó xuống sàn. Rồi ông bỗng ngược lên nhìn Sarikov, hỏi:

- Thế anh làm gì với... những con mèo bị giết?

- Để làm áo lông, - Sarikov đáp. - Người ta sẽ dùng chúng để làm áo lông chồn đem bán trả góp cho công nhân.

Tiếp đó, sự yên tĩnh trong căn hộ kéo dài được hai ngày đêm.

Buổi sáng Pohgraph Pohgraphovich ra đi bằng xe tải, chiều trở về, lặng lẽ ăn tối cùng Philip Philippovich và Bormental.

Mặc dù Bormental và Sarikov cùng ngủ trong một căn buồng - phòng khám, - nhưng họ không nói chuyện với nhau và Bormental là người đầu tiên cảm thấy buồn.

Hai ngày sau trong căn hộ xuất hiện một cô gái gầy gò với cặp mắt vẽ thêm và đi tất dài màu kem, cô ta tỏ ra hết sức bối rối trước cảnh bày biện sang trọng trong nhà. Mặc chiếc áo bành tô đã cũ sờn, cô gái bước theo sau Sarikov và đứng phải giáo sư ở phòng ngoài.

Ông sững sốt dừng lại, nheo mắt nhìn và hỏi:

- Xin phép cho biết?

- Tôi sắp đăng ký kết hôn với cô này, đây là nhân viên đánh máy chữ của chúng tôi. Cô này sẽ về sống với tôi. Phải chuyển Bormental đi khỏi phòng khám. Anh ta cũng có nhà của mình kia mà. - Sarikov giải thích với vẻ cau có và cực kỳ khó chịu.

Philip Philippovich hấp háy mắt, nhìn cô gái với bộ mặt đỏ như gấc, suy

nghe một lát rồi hết sức lịch thiệp mời:.

- Tôi xin mời chị vào phòng làm việc của tôi một phút..

- Tôi cũng đi với cô ấy, - Sarikov nói nhanh với vẻ ngờ vực..

Đúng lúc đó Bormental như từ dưới đất hiện lên:

- Xin lỗi, - anh nói, - giáo sư sẽ nói chuyện với tiểu thư, còn tôi và anh ở lại đây.

- Tôi không muốn, - Sarikov giận dữ đáp và toan bước theo Philip Philippovich và cô gái đỏ lựng mặt vì xấu hổ.

- Không, xin lỗi anh, - Bormental túm lấy cổ tay Sarikov, và cả hai đi vào phòng khám.

Chừng năm phút trong phòng làm việc không nghe thấy gì, rồi đột ngột từ đó vẳng ra tiếng nức nở của cô gái.

Philip Philippovich đứng cạnh bàn, còn cô gái che mặt bằng chiếc khăn thêu ren cầu bản và khóc.

- Cái đồ đều ấy, anh ta nói rằng bị thương trong chiến đấu: - cô gái nức nở.

- Hấn nói láo! - Philip Philippovich không nao núng đáp. Ông lắc đầu và nói tiếp: - Bác thành thật thương cháu, nhưng không thể như vậy được, với một kẻ gặp đầu tiên chỉ vì địa vị công tác...

Như vậy thật xấu, con gái ạ... Ngày đây... - ông mở ngăn kéo bàn viết lấy ra ba tờ giấy bạc ba chục rúp.

- Cháu sẽ tự tử, - cô gái khóc. - ở nhà ăn thì ngày nào cũng thịt ngựa muối... và anh ta dọa... nói rằng anh ta là chỉ huy Hồng quân... là sẽ sống với cháu trong một căn hộ sang trọng... ngày nào cũng có bữa ăn... anh ta nói tâm lý của anh ta rất hiền lành, chỉ ghét mèo thôi. Anh ta đã lấy của cháu chiếc nhẫn, bảo để kỷ niệm...

- Nào, nào, nào, tâm lý hiền lành... "Từ Seviha đến Grenada", - Philip Philippovich lẩm bẩm. - Cần phải kiên nhẫn chịu đựng chứ - cháu còn trẻ thế

mà...

- Chẳng lẽ ở ngay trong vòm cổng này ạ?

- Nào, cháu cầm lấy tiền đi, khi người ta cho vay, Philip Philippovich quát lên.

Rồi tiếp đó cánh cửa trang trọng mở ra, và theo mệnh lệnh của Philip Philippovich, Bormental dẫn Sarikov vào. Mắt gã đảo quanh nhón nhác, lông trên đầu dựng đứng lên như bàn chải.

- Đồ đẽu, cô gái cắt tiếng mắng, chiếc mũi thoa phấn và cặp mắt vẽ son chảy nhoà ra thành vệt lấp loáng.

- Do đâu anh lại có vết sẹo trên trán kia? Anh hãy chịu khó giải thích cho tiểu thư đây được rõ, - Philip Philippovich hỏi ngọt xót.

Sarikov đánh bài liều:

- Tôi bị thương trong chiến đấu với bọn Koltrac - gã sửa lên.

Cô gái đứng vụt lên và vừa khóc thành tiếng vừa chạy ra khỏi phòng.

Thôi đi! - Philip Philippovich quát đuổi theo.

- Đợi một tí? Anh cho tôi xin chiếc nhẫn, - ông quay sang nói với Sarikov.

Gã ngoan ngoãn rút từ ngón tay ra chiếc nhẫn rồng với mặt đá ngọc bích.

- Này, được rồi, - gã bỗng hần học nói, - mày hãy nhớ lấy.

Ngày mai tao sẽ cho mày giảm biên chế.

- Đừng sợ, - Bormental hét với theo, - tôi sẽ không cho phép anh ta làm gì đâu. - Anh quay người lại và nhìn Sarikov trừng trừng khiến gã phải bước giật lùi và đập gáy vào tủ.

- Họ tên cô ta là gì? - Bormental hỏi gã. - Họ tên! - anh gầm lên và bỗng trở nên man rợ và hung dữ.

- Vasnesova, - Sarikov đáp, đưa mắt nhìn quanh tìm cách lùi.

- Hằng ngày, - Bormental túm lấy ve áo ngoài của Sarikov, cảnh cáo, - đích thân tôi sẽ kiểm tra ở sở xem nữ công dân Vasnesova có bị giảm biên chế

không. Và nếu như anh... hể tôi biết là cô ta bị đuổi việc, thì tôi... sẽ tự tay mình bắn chết anh ngay tại chỗ này. Hãy coi chừng đấy, Sarikov, tôi nói trước cho mà biết!

Sarikov nhìn không chớp mắt lên chớp mũi của Bormental.

- Tự tay tôi cũng kiếm được súng... - Poligraph làu bàu, nhưng hết sức yếu ớt, rồi đột ngột nhảy vọt - Hãy coi chừng đấy? - tiếng quát của Bormental đuổi theo gã.

Đêm hôm đó và cả nửa ngày hôm sau sự im lặng treo lơ lửng trong căn hộ như một đám mây đen trước cơn giông. Không ai nói một lời nào. Nhưng trưa ngày hôm đó, sau khi Pohgraph Poligraphovich, với một linh cảm tội tệ từ sáng sớm chợt nhói lên trong lòng, đã cau có leo lên xe tải đi đến chỗ làm việc, thì giáo sư Preobrajenski phải tiếp một trong những khách hàng của mình vào một giờ hoàn toàn khác thường. Đó là một người cao lớn, to béo, mặc quân phục. Ông ta khăng khăng đòi gặp giáo sư cho bằng được. Bước vào phòng, ông khách lịch thiệp dập gót giày chào giáo sư.

- Thế nào anh bạn, lại đau nữa sao? - Vẻ mặt hốc hác, Philip Philippovich hỏi. - Anh ngồi xuống đi.

- Merci. Không, thưa giáo sư, - ông khách đáp, đặt chiếc mũ nhà binh lên góc bàn, - tôi rất biết ơn ông... Hừm... Tôi đến gặp ông là vì một việc khác, ông Philip Philippovich ạ... Với lòng kính trọng ông... hừm... ai uồn báo trước với ông... Một việc vớ vẩn.

Chẳng qua hẳn là thằng đêu... - ông khách cho tay vào cặp và rút ra một tờ giấy. - May mà người ta trực tiếp báo cáo với tôi...

Philip Philippovich đeo kính lên mũi và bắt đầu đọc ông lẩm bẩm một mình rất lâu, mặt mỗi lúc một biến sắc. "...và lại còn đe dọa giết chết chủ tịch hội đồng nhà cửa Svonđer, từ đó có thể suy ra rằng ông ta có giữ hoả khí trong nhà. Và phát ngôn những lời nói phản cách mạng, thậm chí còn ra lệnh cho

nữ đầy tớ của mình là Dinaiđa Procophiévna Bunina đốt sách Engels trong bếp lò, như một phần tử mensevich chính hiệu cùng với trợ lý của mình là Bormental Van Arnoldovich, một người không đăng ký hộ khẩu? bí mật sống trong căn hộ của ông ta. Chứng thực chữ ký của trưởng tiểu ban làm sạch thành phố P. P. Sarikov. Chủ tịch hội đồng nhà cửa Svónder. Thư ký Pest'rukhin".

- Anh cho phép tôi giữ lại cái này chứ? - Mặt nổi lên từng vệt đỏ bầm, Philip Philippovich hỏi. - Hay là, xin lỗi, anh cần nó để thi hành pháp luật?

- Xin lỗi, thưa giáo sư, - người khách tỏ ra hết sức tự ái hai cánh mũi phập phồng. - Quả là ông hết sức coi thường chúng tôi đấy. Tôi... - nói đến đây ông ta tỏ vẻ hờn dỗi như một con gà trống tây.

- Thôi. xin lỗi, xin lỗi. anh bạn thân mến, - Philip Philippovich lảm bầm. - Xin anh bỏ quá cho, quả thật tôi không muốn làm anh phật ý.

- Chúng tôi cũng biết cách đọc chứ. Ông Philip Philippovich!

- Xin anh đừng giận, hấn đã làm tôi phát điên lên...

- Tôi nghĩ, - ông khách đã hoàn toàn nguôi giận, - dù sao hấn phải là đồ đồn mạt đến mức nào... Quả là tò mò muốn được nhìn qua mặt hấn một tý. ở Moskva người ta kể về ông đủ thứ chuyện, hoang đường...

Philip Philippovich chỉ tuyệt vọng khoát tay. Đến lúc này người khách mới thấy lưng giáo sư đã còng xuống và thậm chí tóc ông đã bạc hấn đi sau thời gian ngắn ngủi vừa qua.

* * *

Tội ác đã chín muồi và rơi ụp xuống như một hòn đá tảng, như thường vẫn vậy trong đời. Với một cảm giác chằng lảnh nhức nhối, Poligraph Pohgraphovich trở về nhà trên chiếc xe tải. Giọng nói của Philip.

Philippovich mời gã vào phòng khám. Ngạc nhiên, Sarikov bước qua cửa và với một nỗi sợ hãi mơ hồ nhìn vào hai họng súng trên mặt Bormental, rồi

sau đó liếc sang phía Philip Philippovich. Quanh người viên bác sĩ trợ lý như có mây giông bao bọc, bàn tay trái của anh cầm điều thuốc đang hút khê giắt trên tay vịn cửa chiếc bàn đỡ đờ.

Philip Philippovich nói với một vẻ bình thản hết sức chẳng lành:

- Ngay bây giờ hãy thu xếp đồ đạc - áo quần, bánh tô, tất cả những gì anh cần, - và xéo khỏi căn hộ!

- Sao lại thế? - Sarikov ngạc nhiên một cách chân thành.

- Xéo khỏi căn hộ, ngay ngày hôm nay, - Philip Philippovich nhắc lại bằng giọng đều đều, mắt nheo nheo nhìn xuống móng tay của mình.

Có một con quỷ nào đấy nhập vào người Poligraph Poligraphovich ; có lẽ là cái chết đã đón chờ gã, thần số mệnh đã đứng sau lưng gã. Sarikov tự mình lao vào vòng tay của điều không tránh khỏi. Gã gào lên dữ tợn và đứt quãng:

- Nhưng như thế này là thế nào, hả? Các người tưởng tôi không trị được các người thẳng? Tôi có mười sáu ác sin ở đây và tôi sẽ sống ở đây.

- Hãy đi khỏi căn hộ mau, - Philip Philippovich thành khẩn thề thào.

Sarikov tự mình mời thần chết đến. Gã giơ bàn tay trái bị cắn nát bốc mùi mèò không thể chịu nổi lên, làm một cử chỉ tục tĩu nhạo báng với Philip Philippovich. Rồi tiếp đó gã dùng tay phải rút khẩu súng ngắn từ trong túi ra nhằm về hướng viên bác sĩ Bormental nguy hiểm. Điều thuốc hút dở của Bormental rơi xuống sàn như một ánh sao băng, và mấy giây sau Philip Philippovich kinh hoàng dẫm trên những mảnh kính vỡ nhảy từ tủ đến bên chiếc đi văng có gối đầu. Trên đó, trường tiểu ban làm sạch thành phố nằm sòng sượt thở khò khè, đè trên ngực gã là nhà giải phẫu Bormental; anh dùng chiếc gối trắng nhỏ bịt chặt lấy miệng Sarikov.

Mấy phút sau, bác sĩ Bormental với bộ mặt biến dạng đi ra cửa trước và dán một mảnh giấy lên cạnh nút bấm chuông:

"Hôm nay giáo sư ốm, không tiếp khách. Xin không gọi chuông".

Anh dùng con dao nhíp nhỏ sáng loáng cắt đứt sợi dây chuông, nhìn một lát trong gương khuôn mặt bị cào chảy máu và đôi tay rách nát, vẫn còn run rẩy của mình. Rồi anh đi đến cửa bếp và nói với Dina và Daria Pet'rovna đang hoảng hốt:

- Giáo sư bảo các chị không được đi khỏi căn hộ.
- Vâng ạ, - Dina và Daria Pet'rovna sợ sệt đáp.
- Cho phép tôi đóng cửa sau lại và cầm theo chìa khoá, - đứng ẩn sau cánh cửa trong bóng tối và lấy bàn tay che mặt, Bormental nói. - Đây chỉ là tạm thời, không phải vì không tin các chị đâu.

Nhưng lỡ có ai đến, các chị không được được, lại mở cửa ra, mà chúng tôi đang bận, không thể để ai đến quấy rầy.

- Vâng ạ, - hai người đàn bà đáp và mặt lập tức trở nên tái nhợt.

Bormental khoá trái cửa sau, khoá cả cửa chính, cả cánh cửa từ hành lang dẫn ra phòng ngoài, rồi tiếng bước chân của anh biến mất trong phòng khám. Im lặng bao trùm khắp căn hộ, chui vào tất cả các góc ngách. Rồi hoàng hôn buông xuống, tối tẻ, đầy lo âu; tóm lại, là bóng tối bao trùm. Tuy nhiên, sau này những người láng giềng ở bên kia sân nói rằng trong các ô cửa sổ phòng khám của Preobrajenski hướng ra sân vào buổi tối hôm đó tất cả các ngọn đèn đều được bật sáng, và thậm chí họ còn trông thấy chiếc mũ trùm bằng vải trắng không vành của chính giáo sư... Khó có thể kiểm tra được điều đó. Tuy nhiên, về sau lúc mọi chuyện đã kết thúc, cả Dina cũng ba hoa rằng, khi Bormental và giáo sư đã rời phòng khám, ở cạnh lò sưởi trong phòng làm việc anh chàng Ivan Arnoldovich đã làm cho cô sợ đến chết khiếp. Dường như anh ngồi xồm trong phòng làm việc và tự tay mình đốt trong lò sưởi một cuốn vở bìa xanh lấy từ tập bệnh án các khách hàng của giáo sư.

Dường như khuôn mặt của anh chàng bác sĩ lúc đó hoàn toàn xanh mét và

bị... và bị .. cào nát cả ra. Philip Philippovich vào tối hôm đó cũng khác mọi ngày.

Và lại còn chuyện... Nhưng có thể là cô gái ngây thơ sống trong căn hộ phố Pretristenka kia nói sai thì sao... Chỉ có thể chắc chắn một điều sau đây: ngự trị trong căn hộ vào cái buổi tối hôm đó là một sự yên lặng hoàn toàn tuyệt đối và khủng khiếp.

Mikhail Bulgacov

TRÁI TIM CHÓ

Phần kết

Vào nửa đêm của mười ngày sau trận chiến đấu diễn ra ở phòng khám, trong căn hộ của giáo sư Preobrajenski tại ngõ Obukhov chợt đột ngột vang lên tiếng chuông gọi cửa gay gắt.

- Công an hình sự và dự thẩm viên đây. Hãy mở cửa ra.

Tiếng bước chân, tiếng gõ, tiếng va chạm. Mọi người bước vào, và trong phòng khám sáng rực với những chiếc tủ đã lắp kính mới bóng chát ních người. Hai công an mặc đồng phục, một người mặc áo bành tô đen tay xách cặp, chủ tịch hội đồng nhà cửa Svonder hí hửng và xanh mét, người thanh niên đàn bà, ông gác cửa Phedor, Dina, Daria Pet'rovna, và Bormental mặc áo trong nhà, ngượng nghịu che chỗ yếm hầu không đeo cà vạt.

Cánh cửa phòng làm việc mở rộng, Philip Philippovich bước ra. Ông mặc chiếc áo khoác màu xanh da trời mà ai cũng đã biết, và tất cả mọi người đều lập tức có thể thấy rõ rằng chỉ mới qua một tuần mà Philip Philippovich đã lại sức rất nhiều.

Một Philip Philippovich quyền uy, năng nổ, kiêu hãnh xuất hiện trước mặt những người khách đêm và xin lỗi họ việc ông mặc áo choàng dùng trong nhà để tiếp khách.

- Dừng bận tâm, thưa giáo sư. - người mặc thường phục bối rối đáp, rồi ngập ngừng nói tiếp: - Một việc quả thật rất khó chịu.

Chúng tôi có lệnh khám căn hộ của ông và, - ông ta liếc nhìn bộ nĩa của Philip Philippovich, - và bắt giữ, tùy thuộc vào kết quả của việc khám.

Philip Philippovich nheo mắt hỏi:

- Tôi xin được hỏi, vì chuyện gì, và bắt ai?

Người mặc áo đen lau má, cất tiếng đọc tờ giấy lấy từ trong cặp ra.

- Theo lời buộc tội Preobrajenski, Bormental, Dinaiđa Bunina và Danh Pet'rovna đã giết trưởng tiểu ban làm sạch thành phố thuộc Sở Công chính Moskva Poligraph Poligraphovich Sarikov.

Tiếng khóc nức nở của Dina át đi những lời cuối cùng của ông ta. Mọi người nhón nháo.

- Tôi không hiểu gì hết, - ưỡn ngực ra như một ông vua, Philip Philippovich nói, - Sarikov nào? à, xin lỗi, đó là con chó của tôi... mà tôi đã làm phẫu thuật ấy à?

- Xin lỗi giáo sư, không phải chó, mà khi anh ta đã thành người rồi. Sự thể là như thế.

- Tức là khi nó biết nói?- Philip Philippovich hỏi. - Điều ấy còn chưa có nghĩa là nó đã thành người! Thực ra, cái đó không quan trọng. Sarik bây giờ vẫn còn đang tồn tại, và tuyệt đối không có ai giết nó cả.

- Thưa giáo sư, - người mặc áo đen hết sức ngạc nhiên nói và nhướn cặp lông mày lên, - nếu thế thì phải đưa anh ta ra trình diện. Đã mười ngày nay anh ta mất tích, và những chứng cứ, xin lỗi. lại rất không hay.

- Bác sĩ Bormental, anh làm ơn dẫn Sarik ra trình diện ngài dự thẩm, - Philip Philippovich cầm giấy tờ lệnh, nói to.

Bác sĩ Bormental cười khẩy, bước ra khỏi phòng. Khi anh quay lại và huýt gió, từ ngoài cánh cửa phòng làm việc nhảy chồm vào theo anh một con chó

đực có bộ dạng quái dị. Trên mình nó nhiều chỗ còn hói bóng, nhưng nhiều chỗ đã mọc lại lông. Nó bước đi, như một nghệ sĩ xiếc, bằng hai chi sau, rồi đứng xuống trên cả bốn chân và nhìn quanh. Một sự im lặng tuyệt đối đông quánh lại trong phòng khám như keo dính. Con chó đực góm ghiếc với vòng sọ đỏ bầm trên trán lại đứng lên bằng hai chi sau, mỉm cười và ngồi vào ghế bành.

Người công an thứ hai bỗng vùng rộng tay làm dấu thánh, bước giật lùi, dẫm lên cả hai chân Dina.

Người mặc áo đen, không khép miệng lại được, phát ra những lời sau:

- Sao lại thế này, thưa giáo sư?... Anh ta đã làm việc ở sở Công chính kia mà...

- Tôi không cử nó đến đây, - Philip Philippovich đáp, - mà ngài Svonder đã giới thiệu nó, nếu như tôi không nhầm.

- Tôi không hiểu gì cả, - người mặc áo bành tô đen hoang mang nói và quay sang hỏi viên công an thứ nhất: - Có đúng anh ta đây không?

- Đúng, - người công an đáp thì thầm. Đích thị anh ta. Đúng hẳn đây, -

Phedor cũng lên tiếng xác nhận, - chỉ có điều cái đồ đều này đã lại mọc đầy lông.

- Nhưng anh ta đã biết nói kia mà... Chà chà...

- Và bây giờ nó vẫn còn nói, chỉ có điều càng ngày càng ít hơn, cho nên các ông nên tận dụng dịp này, không thì ít nữa nó sẽ im hẳn đi đấy.

- Nhưng tại sao? - người mặc áo đen hỏi.

Philip Philippovich nhún vai.

- Khoa học còn chưa biết những phương pháp biến các con thú thành người. Tôi đã thử, nhưng chỉ có điều không thành công, như các ông thấy đây. Biết nói một ít rồi quay trở về trạng thái ban đầu. Một hiện tượng lại tổ!

- Không nói bậy! - Con chó ngồi trong ghế bành đột ngột quát to và đứng

lên.

Người mặc áo bành tô đen bỗng trắng bệch mặt ra, buông rơi chiếc cặp và từ từ ngã nghiêng xuống.

Một người công an vội ôm lấy sườn ông ta, còn Phedor đỡ phía sau. Tất cả nhón nháo lên và trong cảnh đó, chỉ nghe rõ ràng nhất ba câu nói.

Philip Philippovich:

- Lấy thuốc valeriana ra đây. Bị sốc đấy mà.

Bác sĩ Bormental:

- Tôi sẽ tự tay mình ném Svonder xuống cầu thang, nếu hắn còn vác mặt đến căn hộ giáo sư Preobrajenski một lần nữa.

Và Svonder:

- Tôi đề nghị ghi những lời này vào biên bản.

Những ống lò sưởi xám toả hơi nóng. Tấm màn treo cửa sổ che khuất bầu trời đêm đặc quánh trên phố Pretristenka với một ngôi sao đơn độc. Cái sinh vật thượng đẳng, đáng ân nhân quan trọng của chó, đang ngồi trong ghế bành, còn con chó Sarik nằm dài trên thảm cạnh chiếc đi văng bọc da.

Sương mù tháng Ba làm chó về buổi sáng thường bị những cơn đau nhức hành hạ dọc theo vết sẹo chạy quanh đầu. Nhưng đến chiều trời ấm lại thì cơn đau bớt dần.

Còn bây giờ thì thật nhẹ nhõm, thật thoải mái, và những ý nghĩ trong đầu chó chảy thành dòng mạch lạc, ấm áp.

"Mình thật gặp may, quả là may, - chó mơ màng nghĩ, - may đến không thể tả nổi. Mình đã được ở hẳn trong căn hộ này. Mình tin tưởng chắc chắn rằng thành phần xuất thân của mình là không thuần chủng. ở đây không thể thiếu được chàng thợ lặn. Bà nội mình là một phụ nữ nhẹ dạ, cầu cho vong linh bà được lên thiên đường. Thật ra, không hiểu người ta rạch nát đầu mình ra để làm gì? Nhưng không sao, rồi cũng sẽ chóng lành thôi. Đối với chúng mình

thì chuyện đó chẳng là cái gì cả".

Từ xa vẳng lại tiếng chai lọ va chạm nhau. Anh chàng bị đớp đang thu dọn các tủ kính trưng phòng khám.

Còn ông tiên tóc bạc thì ngồi trong ghế bành hát:

"Đến hai bờ sông Nin thần thánh..." Chó trông thấy những việc làm khủng khiếp.

Nhân vật quan trọng kia cho bàn tay đi găng trơn bóng vào lọ, lấy ra những bộ não, - ông ta quả là một con người kiên trì, bướng bỉnh, cứ cố đạt được một cái gì đó, hết cắt lại xem xét, mắt nheo nheo và hát:

"Đến hai bờ sông Nin thần thánh..."

Tháng Giêng - tháng Ba năm 1925 Moskva